

## MỤC LỤC

<b>Chương 1: Kinh doanh ở Bỉ.....</b>	<b>2</b>
<b>Chương 2: Môi trường kinh tế và chính trị.....</b>	<b>5</b>
<b>Chương 3. Bán hàng và dịch vụ tại thị trường Bỉ.....</b>	<b>10</b>
<b>Chương 4: Thương mại song phương giữa Việt Nam và Bỉ.....</b>	<b>36</b>
<b>Chương 5: Quy định thương mại, hải quan và các tiêu chuẩn.....</b>	<b>50</b>
<b>Chương 6: Môi trường đầu tư.....</b>	<b>71</b>
<b>Chương 7: Văn hóa trong kinh doanh và những điều lưu ý.....</b>	<b>88</b>
<b>Chương 8: Liên hệ, nghiên cứu thị trường và sự kiện thương mại.....</b>	<b>97</b>

## **Chương 1: Kinh doanh ở Bỉ**

### **Tổng quan thị trường**

Bỉ là một thị trường nhỏ và đa dạng, nằm trên biên giới văn hóa và ngôn ngữ của văn hoá Đức và văn hoá châu Âu Latinh. Bỉ bao gồm vùng Wallonia nói tiếng Pháp ở phía nam, vùng Flanders nói tiếng Hà Lan ở phía bắc và vùng thủ đô Brussels sử dụng cả hai ngôn ngữ. Ngoài ra còn có một nhóm nhỏ người dân nói tiếng Đức. Sự đa dạng này khiến cho Bỉ trở thành một thị trường lý tưởng cho nhiều công ty cũng như là một trong các cửa ngõ để hàng hoá đi vào châu Âu. Với dân số khoảng 11,7 triệu người trong một lãnh thổ có kích thước hơn 30 ngàn km<sup>2</sup>, Bỉ là quốc gia có mật độ dân cư đông đúc. Bỉ cũng là một trong những quốc gia có thu nhập bình quân đầu người cao nhất ở châu Âu, với sự phân phối thu nhập tương đối cân bằng, dẫn đến sức mua tại thị trường Bỉ rất cao và trải rộng.

GDP của Bỉ đạt tổng cộng 533 tỷ đô la trong năm 2018. Với các cảng lớn (Antwerp là cảng lớn thứ hai ở châu Âu) và cơ sở hạ tầng logistics hoàn hảo, Bỉ là một cửa ngõ để hàng hoá vào sâu trong lục địa châu Âu.

Thường được gọi là Thủ đô của Châu Âu, thủ đô Brussels của Bỉ là nơi đặt trụ sở của Liên minh Châu Âu (EU) cũng như hàng trăm tổ chức, hiệp hội và của các tập đoàn đa quốc gia.

Các lĩnh vực quan trọng nhất của nền kinh tế Bỉ là hành chính công, quốc phòng, giáo dục, y tế và hoạt động công tác xã hội (22,1%), bán buôn và bán lẻ, vận tải, dịch vụ lưu trú và thực phẩm (19,4%) và công nghiệp (16,7%).

Thương mại nội khối EU chiếm 73% xuất khẩu của Bỉ (với Đức chiếm 18%, Pháp 14% và Hà Lan 12%), trong khi thương mại với bên ngoài EU chủ yếu với Hoa Kỳ 5% và 2% cho cả Ấn Độ và Trung Quốc.

Về nhập khẩu, 64% đến từ các quốc gia thành viên EU (Hà Lan 18%, Đức 13% và Pháp 9%), trong khi ngoài EU 7% đến từ Hoa Kỳ và 4% từ Trung Quốc.

### **Thách thức trên thị trường**

Thị trường Bỉ có sự cạnh tranh khốc liệt từ nhà cung cấp toàn cầu và nội địa.. Nhiều doanh nghiệp trong nước là các công ty gia đình trải qua nhiều thế hệ, và hiện đang được dẫn dắt bởi các doanh nhân thế hệ thứ hai hoặc thứ ba, là những người có học vấn cao và có kiến thức sâu rộng. Thị trường phổ thông của Bỉ quan tâm đến giá cả

và thường được phục vụ bởi các nhà cung cấp địa phương và/hoặc nhập khẩu giá rẻ. Tiêu chí về giá được đưa lên trước tiêu chí chất lượng và ích lợi. Các nhà xuất khẩu không muốn cạnh tranh về giá thì nên có kế hoạch hợp tác với các đối tác bản địa tiến hành chiến lược tiếp thị qui mô. Hiện nay Bỉ đã bị ràng buộc tất cả các thuế quan đối với các sản phẩm nông nghiệp trong WTO.

### **Cơ hội thị trường**

Vị trí trung tâm của Bỉ ở khu vực giàu có nhất châu Âu khiến Bỉ trở thành cửa ngõ lý tưởng để xuất khẩu đến các điểm đến trên khắp châu Âu. Thị trường Bỉ có thể ảnh hưởng và tiếp cận đến bán kính gần 500 km<sup>2</sup>, với hơn 140 triệu người tiêu dùng EU, đại diện cho 60% sức mua của châu Âu.

Bỉ cũng được xem là một thị trường để thử nghiệm và nghiên cứu. Bỉ có một số nhóm nhân khẩu học xã hội riêng biệt như nhóm Flemings nói tiếng Hà Lan và nhóm Walloons nói tiếng Pháp, được quản lý bởi cùng một hệ thống pháp lý. Nền kinh tế Bỉ phần lớn phản ánh toàn bộ nền kinh tế và và thói quen người tiêu dùng châu Âu. Các doanh nghiệp nên thử bắt đầu với thị trường Bỉ trước khi thâm nhập vào các thị trường khác lớn hơn tại Châu Âu.

Hơn nữa, mức năng suất lao động của Bỉ là kết quả của sự đầu tư cao vào chất lượng của lực lượng lao động. Do vị trí và lịch sử của Bỉ, hệ thống giáo dục ở đây có định hướng cao đối với việc giảng dạy ngoại ngữ. tiếng Anh được sử dụng rộng rãi và được coi như ngôn ngữ kinh doanh tại đây.

### **Chiến lược thâm nhập thị trường**

Sử dụng đối tác bản địa làm đại lý hay nhà phân phối hiện vẫn là phương thức phổ biến để xâm nhập thị trường Bỉ và tiếp cận người người tiêu dùng Bỉ. Đại lý hoặc nhà phân phối giúp sản phẩm xâm nhập thị trường dễ dàng nhờ họ thông hiểu thị trường và có sẵn mạng lưới. Trong văn hóa kinh doanh của Bỉ, quan hệ giao tiếp đóng vai trò quyết định đối với giao dịch.

### **Quan hệ Việt Nam – Bỉ**

Việt Nam và Bỉ thiết lập quan hệ Ngoại giao ngày 22/3/1973. Bỉ mở sứ quán tại Hà Nội tháng 11/1975; cử Đại sứ thường trú tháng 6/1976. Việt Nam mở Đại sứ quán tại Bruxelles tháng 01/1991.

Bỉ có Lãnh sự danh dự tại TP. HCM. Tháng 3/2005, Việt Nam đã khai trương văn phòng Lãnh sự danh dự tại tỉnh Antwerp.. Với thiện chí của hai nước đến nay mối quan hệ này đã trở nên gắn gũi và vững chắc trên nhiều mặt. Hai nước đã thường xuyên tổ chức các đoàn cấp cao.

Sự hợp tác giữa hai nước đã tiến triển cùng với sự phát triển nhanh chóng và năng động của Việt Nam. Khởi đầu từ tập trung vào các nhu cầu tái thiết của Việt Nam, hợp tác phát triển Bỉ đã mở rộng không ngừng trên nhiều lĩnh vực cũng như mức viện trợ. Đến nay, hợp tác phát triển Bỉ tập trung hỗ trợ Việt Nam trong các lĩnh vực quản lý nguồn nước và vệ sinh môi trường gắn với đô thị hoá và biến đổi khí hậu, tăng cường năng lực và quản trị tốt. Viện trợ Phát triển chính thức (ODA) của chính phủ Bỉ cho Việt Nam cho giai đoạn 2011-2015 lên tới 60 triệu EUR. Bỉ cũng ủng hộ mạnh mẽ các hoạt động của Liên Hợp Quốc tại Việt Nam. Ngoài ra, các vùng, các trường đại học và một số tổ chức phi chính phủ của Bỉ cũng đang hoạt động tích cực tại Việt Nam. Cộng đồng nói tiếng Pháp của Bỉ tập trung chương trình hợp tác của mình trong các lĩnh vực như y học, giáo dục, xây dựng.

Nhiều công dân Việt Nam đã được hưởng lợi từ hệ thống giáo dục xuất sắc của Bỉ. Hàng chục suất học bổng chính phủ Bỉ cấp hàng năm đã cho phép khoảng 2.000 công dân Việt Nam theo học tại Bỉ. Bên cạnh đó trường Solvay Brussels liên kết tổ chức với các trường đại học của Việt Nam chương trình thạc sỹ quản trị kinh doanh và một số ngành học thạc sỹ khác tại Việt Nam cũng đã đào tạo được khoảng 1.500 sinh viên.

Trong số các quốc gia thành viên của Liên minh châu Âu, Bỉ là đối tác thương mại lớn thứ sáu của Việt Nam. Trao đổi thương mại giữa hai nước đang tăng lên, dấu hiệu của sự phát triển kinh tế bổ sung. Các mặt hàng xuất nhập khẩu chủ yếu giữa hai nước là máy móc thiết bị phụ tùng, sắt thép, hoá chất, dệt may và giấy dệp, và nông sản. Doanh nghiệp của Bỉ đang thực hiện các dự án trong lĩnh vực đường sông và cảng biển. Các doanh nghiệp cũng hoạt động tích cực trong lĩnh vực lương thực-thực phẩm (nuôi trồng thủy sản, cà phê, ca cao), công nghệ vũ trụ hoặc quản lý và xử lý rác thải và nước thải.

## Chương 2: Môi trường kinh tế và chính trị



### Điều kiện tự nhiên.

Vị trí địa lý: Bỉ nằm tây bắc châu Âu. Đây là một trong những quốc gia châu Âu nhỏ và có mật độ dân số cao nhất ở Châu Âu. Bỉ có biên giới trên đất liền với Hà Lan về phía Bắc (478 km), với Đức ở phía Đông (133 km), với Luxembourg ở phía Đông Nam (130 km), và với Pháp ở phía Nam (556 km). Bỉ có hơn 65 km đường bờ biển trên biển Bắc.

Diện tích: 30.528 km<sup>2</sup>. Trong đó đất liền 30.278 km<sup>2</sup>, diện tích mặt nước 250 km<sup>2</sup>.



Địa hình chủ yếu của Bỉ là núi non. Ven biển phía Tây Bắc là vùng đồng bằng bằng phẳng, miền Trung Bỉ có địa hình đồi núi thoải và phía Đông Nam là vùng núi non hiểm trở của rừng núi Ardennes.

Bỉ có khí hậu lục địa ôn hòa, chủ yếu chịu ảnh hưởng của các khối không khí từ Đại Tây Dương. Bỉ lượng mưa lớn và thường xuyên, trung bình 750 đến 1.000 mm mỗi năm. Mùa đông ẩm ướt và mát mẻ với sương mù thường xuyên; mùa hè khá mát mẻ. Nhiệt độ trung bình hàng năm khoảng 10°C). Thủ đô Brussels nằm ở giữa đất nước có nhiệt độ trung bình tối thiểu chỉ dưới 0°C vào tháng 1 và nhiệt độ tối đa trung bình khoảng 22°C vào tháng Bảy.

Dân số: 11.720.716 (7/2020).

Dân tộc: Bỉ (75,2%), Italy (4,1%), Moroccan (3,7%), Pháp (2,4%), Thổ Nhĩ Kỳ (2%), Hà Lan (2%), khác (10,6%) (2012).

Ngôn ngữ: Bỉ sử dụng 3 ngôn ngữ Hà Lan (60%), Pháp (<40%) và Đức (<1%) như là các ngôn ngữ chính thức.

Tôn giáo: Công giáo La Mã (50%), Tinlành và Kito giáo (2,5%), Hồi giáo (5%), Do Thái giáo (0,4%), Phật giáo (0,3%), vô thần (9,2%), không xác định (32,6%) (2009).

Cấu trúc tuổi: (2020)

+ 0-14 tuổi: 17,22% (nam 1.033.383/nữ 984.624)

+ 15-24 tuổi: 11,2% (nam 670.724/nữ 642.145)

+ 25-54 tuổi: 39,23% (nam 2.319.777/nữ 2.278.450)

+ 55-64 tuổi: 13,14% (nam 764.902/nữ 775.454)

+ Trên 65 tuổi: 19,21% (nam 764.902/nữ 1.263.109).

Tỷ lệ tăng dân số: 0,63%. Trong đó tỷ lệ sinh là 11,1/1.000, tỷ lệ tử là 9,8/1.000.

Dân số thành thị chiếm 98,1%.

## Chính phủ và tình hình chính trị.



Tên chính thức: Vương quốc Bỉ.

Thủ đô: Brussels.

Ngày độc lập: 04/10/1830

Nguyên thủ quốc gia: Vua Philippe (từ 21/7/2013). Người kế vị là công chúa Elisabeth (sinh năm 2001).

Đứng đầu chính phủ: Thủ tướng Sophie Wilmès (từ 26/10/2019).

Bỉ là quốc gia quân chủ lập hiến, đầu phiếu phổ thông và dân chủ nghị viện liên bang. Quốc hội liên bang lưỡng viện gồm có Thượng viện và hạ viện.

Bỉ tham gia và là thành viên chính thức của nhiều tổ chức quốc tế như ADB, AfDB, Australia Group, Benelux, BIS, CD, CE, CERN, EAPC, EBRD, ECB, EIB, EITI, EMU, ESA, EU, FAO, FATF, G-9, G-10, IADB, IAEA, IBRD, ICAO, ICC, ICCt, ICRM, IDA, IEA, IFAD, IFC, IFRCs, IGAD (partners), IHO, ILO, IMF, IMO, IMSO, Interpol, IOC, IOM, IPU, ISO, ITSO, ITU, ITUC (NGOs), MIGA, MONUSCO, NATO, NEA, NSG, OAS, OECD, OIF, OPCW, OSCE, Pacific Alliance, Paris Club, PCA, Schengen Convention, SELEC, UN, UNCTAD,

UNESCO, UNHCR, UNIDO, UNIFIL, UNRWA, UNTSO, UPU, WCO, WHO, WIPO, WMO, WTO, ZC

### **Kinh tế**

Bỉ có nền kinh tế thị trường tự do, với phần lớn tổng sản phẩm quốc nội (GDP) do ngành dịch vụ tạo ra. Nền kinh tế Bỉ cũng gắn bó chặt chẽ với châu Âu. Đất nước này đã là thành viên của một loạt các tổ chức, bao gồm Liên minh kinh tế Bỉ-Luxembourg (BLEU), Liên minh kinh tế Benelux và EU.

Với vị trí địa lý trung tâm và mạng lưới giao thông phát triển cao đã giúp Bỉ phát triển một nền kinh tế đa dạng, với sự kết hợp rộng rãi của nhiều lĩnh vực như vận tải, dịch vụ, sản xuất và công nghệ cao.

Các ngành công nghiệp dịch vụ và công nghệ cao tập trung ở khu vực phía bắc vùng Flanders trong khi khu vực phía nam của vùng Wallonia là quê hương của các ngành công nghiệp sản xuất than và thép.

Bỉ hoàn toàn phụ thuộc vào các nguồn nhiên liệu hóa thạch nước ngoài và việc đóng cửa theo kế hoạch của bảy nhà máy hạt nhân vào năm 2025 sẽ làm tăng sự phụ thuộc vào năng lượng nước ngoài.

Vai trò của Bỉ như là một trung tâm hậu cần cho khu vực. Điều này cũng dễ làm cho cơ cấu nền kinh tế bị thay đổi trong nhu cầu của các thị trường xung quanh, đặc biệt là với các đối tác thương mại chính của EU như Đức, Anh, Pháp, Hà Lan.

Khoảng  $\frac{3}{4}$  thương mại của Bỉ là giao thương với các nước EU khác, và cảng Zeebrugge thực hiện gần một nửa giao dịch với Vương quốc Anh. Điều này khiến nền kinh tế của Bỉ dễ bị tổn thương trước việc Anh rời khỏi EU trong năm vừa qua.

Tỷ lệ thất nghiệp của Bỉ ở mức 7,3%, tuy nhiên tỷ lệ thất nghiệp ở vùng Flanders thấp hơn vùng Wallonia, 4,4% so với 9,4%, do sự khác biệt về các lĩnh vực công nghiệp giữa các khu vực.

Nền kinh tế đã dần phục hồi trong những năm vừa qua, chủ yếu đến từ ngành du lịch và khách sạn khu vực Brussels. Chính phủ trung ương của Bỉ đã cam kết sẽ giảm thêm thâm hụt để đáp ứng với áp lực của EU nhằm giảm mức nợ công cao (khoảng 104% GDP), nhưng những nỗ lực này cũng sẽ làm giảm tốc độ tăng trưởng kinh tế. Ngoài việc hạn chế chi tiêu công, tăng trưởng tiền lương thấp và lạm phát cao hơn hứa hẹn sẽ hạn chế sự phục hồi mạnh mẽ hơn trong tiêu dùng tư nhân.



Chính phủ Bì đã cam kết theo đuổi một chương trình cải cách để cải thiện khả năng cạnh tranh của Bì, bao gồm những thay đổi về quy tắc thị trường lao động và lợi ích phúc lợi. Những thay đổi này thường làm cho tiền lương của Bì cạnh tranh hơn trong khu vực, nhưng đã làm gia tăng căng thẳng với các công đoàn.

Cơ cấu tỉ lệ GDP theo ngành. (2018)

+ Nông nghiệp: 0,7%: củ cải đường, rau quả tươi, trái cây, ngũ cốc, thuốc lá, thịt bò, thịt bê, thịt lợn, sữa.

+ Công nghiệp: 22,1%: kỹ thuật và sản phẩm kim loại, lắp ráp xe cơ giới, thiết bị vận chuyên, dụng cụ khoa học, thực phẩm và đồ uống chế biến, hóa chất, dược phẩm, kim loại cơ bản, dệt may, thủy tinh, dầu khí.

+ Dịch vụ: 77,2%.

Lực lượng lao động: 5.324.000 (2018). Trong đó

+ Nông nghiệp: 1,3%

+ Công nghiệp: 18,6%

+ Dịch vụ: 80,1%

Tỷ lệ thất nghiệp: 7,1%

Đối tác nhập khẩu: Hà Lan (17,3%), Đức (13,8%), Pháp (9,5%), Hoa Kỳ (7,1%), Vương quốc Anh (4,9%), Ireland (4,2%), Trung Quốc (4,1%) với các mặt hàng nguyên liệu thô, máy móc thiết bị, hóa chất, kim cương thô, dược phẩm, thực phẩm, thiết bị vận tải, sản phẩm dầu khí.

Đối tác xuất khẩu: Đức (16,6%), Pháp (14,9%), Hà Lan (12%), Vương quốc Anh (8,4%), Italy (4,9%), Hoa kỳ (4,8%) với các sản phẩm hóa chất, máy móc thiết bị, kim cương thành phẩm, kim loại và các sản phẩm kim loại, thực phẩm.

### **Chương 3. Bán hàng và dịch vụ tại thị trường Bỉ**

#### **Sử dụng các đại lý hoặc nhà phân phối**

Bỉ có cơ sở hạ tầng rất phát triển và được coi là một trung tâm phân phối và vận chuyển của châu Âu. Bỉ có mạng lưới kênh đào rộng lớn thứ hai ở châu Âu và được hưởng lợi từ mạng lưới đường bộ và đường sắt hiện đại. Antwerp là cảng container lớn nhất Châu Âu, Liege, nằm cách Brussels 90 km về phía đông, là cảng sông lớn thứ ba của châu Âu và sân bay Liege cũng là một trung tâm quan trọng về vận chuyển hàng hóa với 870.644 tấn được vận chuyển trong năm 2018. Sân bay Brussels nằm cách trung tâm Brussels chỉ 15 phút là một trong các sân bay bận rộn nhất của châu Âu bởi lưu lượng hàng hóa với hơn 535.634 tấn hàng hóa trong năm 2017.

Mật độ dân số cao và đô thị phát triển nên hơn 91% người tiêu dùng Bỉ ở các đô thị có thể tiếp cận một cách dễ dàng hệ thống các cửa hàng bán lẻ và cửa hàng bách hóa dày đặc trong vòng bán kính 15 km. So với các thị trường châu Âu khác, người tiêu dùng Bỉ có tỷ lệ không gian bán lẻ trên đầu người tương đối thấp. Do đó, một số trung tâm thương mại hoặc trung tâm thương mại lớn đang được phát triển. Những nơi này sẽ cung cấp cho các thương hiệu bán lẻ và nhượng quyền thương mại của với các địa điểm mới, hiện đại.

Sự khác biệt về văn hóa, ngôn ngữ và kinh tế của Bỉ ở ba vùng khu vực có ảnh hưởng mạnh mẽ đến cách thức kinh doanh được tiến hành. Một nhà nhập khẩu/nhà phân phối tốt phải có khả năng hoạt động trong cả ba khu vực này. Nhà phân phối Bỉ có xu hướng nhỏ và hoạt động thương mại theo chuyên ngành từng lĩnh vực riêng biệt.

Mặc dù theo luật Bỉ không đòi hỏi phải sử dụng các đại lý và nhà phân phối địa phương, nhưng đây chính là cách hiệu quả và tiết kiệm khi thâm nhập vào thị trường Bỉ. Các đại lý và nhà phân phối tạo thuận lợi cho việc thâm nhập thị trường nhờ hệ thống mạng lưới đã có sẵn và sự am hiểu thị trường của họ. Trong số các yếu tố liên quan đến văn hóa kinh doanh ở Bỉ, quan hệ cá nhân là yếu tố sống còn cho việc giao dịch kinh doanh thành công. Các đại lý và nhà phân phối địa phương đã thông thạo các yêu cầu và thông lệ kinh doanh. Họ sống trong chính thị trường này và có thể giúp cho các đối tác hiểu được những yêu cầu nào giúp cho sự thành

công. Thêm vào đó, các đại lý hay nhà phân phối địa phương cũng sẽ theo dõi và thông báo cho các nhà xuất khẩu những quy định liên quan đến việc nhập khẩu vào Bỉ.

Các nhà xuất khẩu phải đầu tư đủ thời gian và sự chú ý trong việc lựa chọn một đối tác địa phương đủ điều kiện và hỗ trợ tiếp thị và kỹ thuật. Tiếp xúc thường xuyên với đại diện địa phương là điều cần thiết để nuôi dưỡng mối quan hệ làm việc hiệu quả. Một số cách tốt nhất để tìm đại lý hoặc nhà phân phối tại Bỉ là:

+ Tận dụng các chương trình hỗ trợ từ các tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp trong và ngoài Bỉ. Các tổ chức này thường xuyên tổ chức các cuộc gặp gỡ B2B cho nhiều đối tác khác nhau tại Bỉ.

+ Tham gia triển lãm thương mại tại Bỉ cũng có thể là một phương tiện hiệu quả để kiểm tra thị trường và định vị các đại lý hoặc nhà phân phối phù hợp tại Bỉ. Tần suất các hội chợ, triển lãm tại Bỉ rất cao so với các nước khác trong khu vực.

### **Thành lập văn phòng**

Các công ty nước ngoài muốn bắt đầu các hoạt động kinh doanh tại Bỉ có thể chọn thành lập công ty con hoặc chi nhánh. Một công ty con được thành lập theo luật nước ngoài và chi nhánh theo luật pháp Bỉ. Sự lựa chọn giữa một công ty con và một chi nhánh thường phụ thuộc vào cấu trúc thuế ở nước ngoài mà từ đó đầu tư được thực hiện.

Khi có kế hoạch mở văn phòng hoặc thành lập công ty tại Bỉ, các công ty nước ngoài nên liên hệ với văn phòng đầu tư nước ngoài của khu vực tại Bỉ nơi mà họ sẽ đặt trụ sở (Flanders, Wallonia và Brussels). Các văn phòng này sẽ có thể cung cấp hỗ trợ và tư vấn về các vấn đề về thuế, việc làm, địa điểm và kế toán. Trang web của Chính phủ Bỉ cũng cung cấp thông tin chung và các bước cần thực hiện để mở văn phòng tại nước này.

Một công ty con là một thực thể pháp lý riêng biệt; do đó, trách nhiệm pháp lý được giới hạn trong tài sản riêng của mình. Tuy nhiên, một chi nhánh không tạo thành một thực thể riêng biệt và có trách nhiệm vô hạn. Công ty mẹ chịu trách nhiệm cho tất cả các nghĩa vụ và các khoản nợ của chi nhánh.

Các công ty con thường được thành lập như một công ty trách nhiệm hữu hạn công chúng (SA/NV) hoặc một công ty trách nhiệm hữu hạn tư nhân (SPRL/BVBA). Công ty trách nhiệm hữu hạn tư nhân nói chung phù hợp cho các công ty nhỏ hơn.

Các hình thức cơ bản của các doanh nghiệp thương mại là doanh nghiệp một thành viên, hợp danh, công ty trách nhiệm hữu hạn, liên doanh, hoặc chi nhánh công ty nước ngoài. Hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn phổ biến hơn.

Mỗi hình thức hợp danh đều có mức độ trách nhiệm và thuế khác nhau đối với các đối tác. Nếu một công ty muốn chọn một mô hình công ty chính phức tạp hơn thì có thể chọn hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn tư nhân hoặc hữu hạn đại chúng.

Bỉ cũng cho phép các công ty nước ngoài thiết lập văn phòng đại diện hoặc văn phòng khu vực với các hoạt động không phát sinh doanh thu. Các văn phòng này có thể triển khai các hoạt động đánh giá và khảo sát thị trường, cung cấp các dịch vụ quản lý chất lượng và mua hàng cho công ty mẹ, hoặc là cung cấp các dịch vụ hỗ trợ bảo hành cho sản phẩm của họ tại thị trường Bỉ.

Trong quá trình thiết lập văn phòng, các cá nhân hay các công ty nên sử dụng dịch vụ của các nhà tư vấn chuyên nghiệp ngay từ giai đoạn ban đầu để đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật và bảo đảm có được mô hình kinh doanh tối ưu tại Bỉ.

Đăng ký với quản lý an sinh xã hội cho người làm công ăn lương (ONSS/RSZ). Trong vòng ba tháng kể từ khi thành lập, các công ty phải đăng ký với quỹ bảo hiểm xã hội cho lao động và đóng phí hàng năm cho quỹ này.

Thiết lập chi nhánh: để mở một chi nhánh văn phòng tại Bỉ, phải cung cấp các hồ sơ cho công chứng viên để được hợp pháp hóa và dịch ra ngôn ngữ thích hợp và thực hiện các bước sau:

- Biên bản họp Hội đồng quản trị khi công ty mẹ quyết định mở văn phòng chi nhánh tại Bỉ.
- Biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị để chỉ định người đại diện theo pháp luật cùng với mô tả về quyền hạn được ủy quyền cho người đó.
- Tài khoản hợp nhất hàng năm của công ty mẹ.

- Việc dịch các tài liệu này phải được thực hiện bởi một dịch giả chính thức ở Bỉ sang tiếng Pháp hoặc tiếng Hà Lan, tùy thuộc vào địa điểm mà trụ sở đứng chân ở Bỉ.
- Các tài liệu phải được nộp cho Tòa án Thương mại địa phương và các khoản hàng năm phải được nộp tại Ngân hàng Quốc gia Bỉ.
- Đăng ký với chính quyền để kích hoạt số đăng ký của công ty và đăng ký với cơ quan quản lý VAT.
- Thông báo trên các công báo của Bỉ. (Sẽ tốn các chi phí dịch thuật, phí đăng ký và phí xuất bản).
- Đăng ký với quản lý an sinh xã hội cho người làm công ăn lương (ONSS/RSZ).

Danh sách các công chứng viên ở Bỉ có tại website [www.notaire.be](http://www.notaire.be). Trong nỗ lực hiện đại hóa và hợp lý hóa thủ tục thành lập công ty hoặc văn phòng tại Bỉ, Chính phủ Bỉ đã thành lập Banque Carrefour des Entreprises. Đây là kho lưu trữ các thực thể kinh doanh một số nhận dạng duy nhất thay thế số an sinh xã hội, số đăng ký thương mại, mã số VAT và số được cấp bởi cơ quan pháp lý quốc gia. Dữ liệu được nhập một lần duy nhất và tất cả các thực thể chính phủ chia sẻ cơ sở dữ liệu này. Cơ sở dữ liệu theo dõi các chi tiết nhận dạng có liên quan, chẳng hạn như tên, địa chỉ, mã số VAT và loại hình kinh doanh.



## Nhượng quyền thương mại

Theo Liên đoàn nhượng quyền Bỉ, hệ thống nhượng quyền của Bỉ chiếm 6% doanh số bán lẻ của Bỉ, với khoảng 100 thương hiệu được nhượng quyền, 3.500 công ty nhận nhượng quyền, tạo ra 30.000 việc làm và có thị trường trị giá khoảng 2,4 tỷ EUR.

Bỉ, cùng với Đan Mạch và Phần Lan, là các quốc gia có tỷ lệ đơn vị nhượng quyền thương mại trên đầu người thấp nhất châu Âu. Phần lớn trong nền công nghiệp nhượng quyền của Bỉ là lĩnh vực phân phối và bánh kẹo. Trong 10 năm qua, nhượng quyền thương mại dịch vụ tăng trưởng chậm. Lĩnh vực đồ nội thất, điện gia dụng và thức ăn nhanh có sự tăng trưởng rõ rệt.

Năm 2005, Bỉ đã thông qua luật về thông tin trước hợp đồng trong khuôn khổ các thỏa thuận thương mại. Thỏa thuận nhượng quyền thuộc sự chi phối của luật này. Trong trường hợp đề xuất mối quan hệ nhượng quyền của bên nhượng quyền, bên nhượng quyền có nghĩa vụ cung cấp một tài liệu thông tin trước hợp đồng (PID) và một bản thảo của thỏa thuận được đề xuất một tháng trước khi ký kết thỏa thuận. Tài liệu này phải chứa tất cả các thông tin cần thiết để cho phép bên nhận nhượng quyền đánh giá chính xác hợp đồng. Việc thiếu tôn trọng các quy định về yêu cầu nội dung, thông tin, và thậm chí tính chính xác của thông tin được cung cấp, dẫn đến sự vô hiệu của thỏa thuận nhượng quyền.

Trong các nền kinh tế thị trường lâu đời được quản lý bởi Bộ luật Dân sự, thường hạn chế có riêng bộ luật cho nhượng quyền. Nhượng quyền, thường không được phân biệt với thương mại nói chung, và được điều chỉnh ở mỗi quốc gia EU bởi nhiều luật khác nhau, thường bị chi phối bởi các hợp đồng thương mại và hợp đồng phân phối truyền thống. Chúng bao gồm các nguyên tắc chung của luật hợp đồng và luật dân sự, các quy định thương mại cụ thể, luật bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, luật tài chính và xã hội, v.v. cũng như luật pháp quốc gia hoặc châu Âu.

Kể từ khi thành lập vào năm 1972, Liên đoàn Nhượng quyền Châu Âu đã thúc đẩy Bộ quy tắc đạo đức châu Âu về nhượng quyền thương mại. Bộ luật đạo đức về nhượng quyền thương mại EFF đã được công nhận là tài liệu tham khảo chuyên ngành của Ủy ban châu Âu, Tòa án công lý châu Âu và được đưa vào thành luật học nhượng quyền thương mại ở các nước như Pháp và Đức. Mục đích của Bộ quy tắc

là để thúc đẩy một tập hợp các tiêu chuẩn đạo đức tự điều chỉnh, theo đó các tác nhân tự xác định các phương tiện để bảo vệ thực tiễn của mình khỏi hành vi có thể gây bất lợi cho hình ảnh và cuối cùng là phát triển kinh doanh.

### **Tiếp thị trực tiếp**

Tiếp thị trực tiếp là một phương tiện hiệu quả để chia sẻ thông tin về sản phẩm và dịch vụ với người tiêu dùng thông qua nhiều phương tiện truyền thông từ cả hai kênh truyền thống và trực tuyến, bao gồm quảng cáo trực tuyến, email, trang web, điện thoại di động, truyền hình, danh mục, đài phát thanh và báo. Nhờ kết quả của phát triển ứng dụng di động và tiếp thị trực tuyến, các nhà tiếp thị có thể kết nối và thu hút khách hàng tiềm năng một cách hiệu quả. Phương tiện truyền thông trực tuyến đã đóng một vai trò quan trọng trong tiếp thị trực tiếp.

Tiếp thị trực tiếp và thư chào hàng trong chừng mực nào đã được hưởng lợi nhờ việc sử dụng thẻ tín dụng tại Bỉ. Thẻ tín dụng tạo nhiều lợi thế cho người tiêu dùng Thái và nhiều tiện ích cho việc bán lẻ không theo lối truyền thống như đặt hàng qua thư tín và thương mại điện tử. Hầu hết các cửa hàng bách hóa lớn sử dụng tiếp thị trực tiếp thông qua các chương trình thư đặt hàng trên hệ thống quản lý những chủ thẻ chiết khấu của riêng họ. Các chương trình bán hàng tiêu dùng và điện gia dụng theo phương thức trả góp đang trở nên phổ biến với người tiêu dùng.

Bán hàng trên TV được giới thiệu vài năm nay và nhanh chóng được chấp nhận. Phương thức bán hàng này cũng đang phát triển trong vòng vài năm gần đây. Việc lo lắng chất lượng sản phẩm và sở thích trực tiếp xem xét sản phẩm của đa số người tiêu dùng Bỉ cũng giới hạn sự phát triển của kênh bán hàng trên TV.

### **Liên doanh/cấp phép**

Liên doanh và các thỏa thuận cấp phép kinh doanh là các chiến lược thâm nhập thị trường quan trọng cho các doanh nghiệp nước ngoài vào Bỉ. Trong nhiều trường hợp, cách duy nhất để giảm thiểu phí vận chuyển, thuế cao và sự cạnh tranh của hàng hóa rẻ tiền hơn trong nước chính là sản xuất tại nội địa. Các công ty Bỉ cần có lợi thế công nghệ để cạnh tranh với các nhà sản xuất chi phí thấp.

Nhiều công ty Bỉ tích cực tìm kiếm các công ty nước ngoài để liên doanh nhằm có thêm nguồn tài chính, chuyên giao công nghệ và huấn luyện.

### **Các kênh phân phối và bán hàng**

Theo Euromonitor, doanh thu trong lĩnh vực thực phẩm đóng gói của Bỉ đạt 17,5 tỷ USD vào năm 2016 và được dự báo sẽ đạt 18,1 tỷ USD vào năm 2021, tăng 13,7%. Để đạt được sự phát triển này, phần lớn dựa vào sự mở cửa cho thương mại quốc tế và cũng như Bỉ là quốc gia có hệ thống phân phối s6au – rộng và cơ sở hạ tầng phát triển tốt.

Bỉ đã thu hút nhiều công ty nước ngoài và đổi lại, đã phát triển được một thị trường cạnh tranh cao. Trên thực tế, với hiệu quả kinh tế tốt hơn về tăng trưởng GDP và thu nhập khả dụng hàng năm của hộ gia đình tăng lên, thói quen mua sắm của người tiêu dùng Bỉ cũng phát triển trở nên cao cấp và chuyên nghiệp hơn. Do đó, nhà phân phối như Aldi, Lidl đã bắt đầu mở rộng các ưu đãi của họ với các sản phẩm có thương hiệu. Và để cạnh tranh với các kênh siêu thị lớn hơn, nhà phân phối Lidl cũng đã mở một cửa hàng trực tuyến.

Các loại hình cửa hàng như Bio C'bon (loạt sản phẩm hữu cơ) đang được phát triển, đặc biệt là ở khu vực Brussels. Tại các kênh truyền thống trong siêu thị, các cửa hàng đã được nâng cấp theo chuẩn mới vì họ nhận thấy cạnh tranh về giá sẽ làm ảnh hưởng đến lợi ích của họ đối với các sản phẩm hàng đầu và vì ảnh hưởng xấu đến hình ảnh thương hiệu. việc nâng cấp và trở nên gần gũi với khách hàng là những yếu tố chính đằng sau sự thành công của kênh siêu thị và chuỗi cửa hàng tiện lợi của Bỉ trong những năm gần đây.

Sự phân chia thành các khu vực của Bỉ rất phù hợp với bán lẻ. Luật Nhãn mác của Bỉ quy định trên mỗi sản phẩm nhãn mác phải được viết bằng ngôn ngữ tương ứng với khu vực được đóng gói và phân phối. Ở miền Bắc Bỉ, người dân nói tiếng Flemish (Hà Lan), ở miền nam họ nói tiếng Pháp và phí Đông người tiêu dùng sử dụng tiếng Đức. Do đó, hầu hết các nhà sản xuất cảm thấy hứng thú khi nhãn hàng của họ có hai ngôn ngữ hoặc thậm chí ba ngôn ngữ, đặc biệt nếu họ cũng có ý định xuất khẩu hàng hóa của họ.

Kênh phân phối và bán hàng công nghiệp tại Bỉ thường thông qua 2 kênh:

1. Từ nhà xuất khẩu nước ngoài đến nhà nhập khẩu rồi đến người tiêu dùng cuối,

2. Từ nhà xuất khẩu nước ngoài đến người tiêu dùng cuối.

Việc chọn lựa kênh phân phối và bán hàng phụ thuộc vào qui mô sản phẩm và người dùng. Các nhà xuất khẩu sản phẩm cần có dịch vụ hậu mãi nên có một công ty nội địa đại diện cho họ tại địa phương. Đại lý hoặc nhà phân phối địa phương có thể đáp ứng nhanh chóng việc cung cấp dịch vụ hoặc thay thế phụ tùng. Vì vậy, khách hàng càng tin tưởng hơn khi được hỗ trợ tại các địa điểm gần gũi và nhanh chóng khi có sự cố máy móc hỏng hóc. Mặt khác, khách hàng thường cảm thấy thoải mái khi tiếp xúc với đại lý địa phương vì không bị rào cản về ngôn ngữ và khoảng cách địa lý. Các đại lý hoặc nhà phân phối nội địa cũng tạo nhiều thuận lợi hơn trong các thủ tục hải quan cho khách hàng.

Đối với hàng tiêu dùng, thông thường có 3 kênh phân phối và bán hàng là: 1/ Từ nhà xuất khẩu nước ngoài đến nhà nhập khẩu Bỉ; 2/ Từ nhà xuất khẩu nước ngoài đến nhà nhập khẩu Bỉ, đến nhà bán sỉ rồi bán lẻ và đến người dùng cuối, 3/ Từ nhà xuất khẩu nước ngoài, đến nhà bán lẻ Bỉ rồi đến người tiêu dùng cuối. Đối với sản phẩm dễ hư hỏng, thường chọn kênh thứ 1, đây là kênh nhanh nhất. Trong kênh này, nhà nhập khẩu đóng vai trò như nhà bán sỉ. Đối với những sản phẩm không dễ hư hỏng, thường chọn kênh thứ 2.

### **Thương mại điện tử**

Năm 2018, người Bỉ mua trực tuyến hơn 11 tỷ USD hàng hóa và dịch vụ; con số này tăng 29% kể từ năm 2015 và 6% kể từ năm 2017, trong đó quần áo và đồ dùng điện tử chiếm 5 tỷ USD, dịch vụ vận chuyển, vé giải trí và dịch vụ lưu trú chiếm 6 tỷ USD. Lĩnh vực giải trí cho thấy sự tăng trưởng nhất ở mức 11%. Truyền thông và giải trí chiếm tỷ trọng lớn nhất trong mua hàng trực tuyến ở mức 46%. Quần áo và may mặc chiếm doanh thu cao nhất ở mức 800 triệu USD.

Các thống kê trên cho thấy sự phát triển cơ sở hạ tầng internet và thương mại điện tử ở Bỉ. Internet băng thông rộng và cáp quang tốc độ cao hiện rất phổ biến ở Bỉ. Năm 2016, Tỷ lệ bao phủ của internet băng thông rộng của Bỉ đứng thứ 6 Châu Âu (trung bình 34,22 Mbps), với 78% người Bỉ sử dụng internet ít nhất một lần một tuần. Năm 2016, 44% người Bỉ truy cập internet thông qua thiết bị di động; con số này cao hơn mức trung bình 37% của EU. Mức phổ biến internet ở Bỉ là 83% vượt qua Liên minh châu Âu (73%).



Hoạt động phổ biến nhất là sử dụng dịch vụ ngân hàng trực tuyến ở mức 73%. Tuy nhiên, chỉ có 64% người tiêu dùng Bỉ đã mua hàng hóa hoặc dịch vụ trực tuyến, xếp sau Đan Mạch, Hà Lan và Thụy Điển (70%). Phương tiện truyền thông xã hội cũng mạnh mẽ không kém với hơn 50% dân số Bỉ (không phụ thuộc tuổi) có tài khoản Facebook đang hoạt động. Khoảng 23% các công ty Bỉ đang tham gia vào thương mại điện tử, cao hơn đáng kể so với mức trung bình 14% của EU. Tuy nhiên, chỉ có 13% doanh nghiệp vừa và nhỏ của Bỉ (với mức trung bình 7,5% của EU) dùng giao dịch trực tuyến khi giao thương với các nước châu Âu khác.

Vì nhu cầu điều chỉnh các dịch vụ theo luật pháp của từng địa phương, khu vực khác nhau, cũng như văn hóa và ngôn ngữ (tiếng Pháp và tiếng Hà Lan), kết hợp với việc dân số ít khiến Bỉ trở thành một thị trường khó khăn đối với lĩnh vực thương mại điện tử.

Vào tháng 2/2008, eBay đã giới thiệu một hệ thống cho phép người dùng ở Bỉ đăng ký sử dụng thẻ nhận dạng điện tử thay vì thẻ tín dụng. Sử dụng thẻ nhận dạng điện tử do chính phủ cấp này, được gọi là eID, cung cấp bằng chứng nhận dạng và bảo mật cao hơn để trao đổi dữ liệu điện tử. Tăng cường bảo mật như vậy cung cấp sự tin tưởng lớn hơn vào thị trường thương mại điện tử và có thể tăng sức hấp dẫn cho lĩnh vực này.

Mặc dù chính phủ Bỉ bị tụt hậu trong việc cung cấp các dịch vụ công trực tuyến, nhưng hiện nay đang bắt kịp với các quốc gia khác và hiện đang áp dụng dịch vụ cung cấp hồ sơ thuế trực tuyến. Ngoài ra, chính phủ Bỉ đang cập nhật cấu trúc mua sắm điện tử và đấu thầu công khai hiện để có thể được gửi trực tuyến. Dự kiến sẽ sớm ra mắt hệ thống mua sắm trực tuyến đã hoàn thành để mua hàng hóa từ các nhà cung cấp được phê duyệt.

Trong năm 2016, 39% công dân Bỉ đã sử dụng internet cho các dịch vụ chính phủ điện tử và 29% được gửi dưới dạng trực tuyến. Các tỷ lệ này cao hơn mức trung bình của EU lần lượt là 32% và 22%. Mặc dù có thứ hạng tổng thể tốt, Bỉ vẫn có tiềm năng cải thiện các dịch vụ công trực tuyến.

Hàng năm đều có một chuỗi sự kiện thương mại điện tử được tổ chức tại Bỉ. Điều này là một trong các yếu tố thúc đẩy sự phát triển của lĩnh vực thương mại điện tử



tại quốc gia Châu Âu này. Ngào ra còn có các yếu tố thúc đẩy phát sinh từ việc sử dụng Internet và điện thoại di động ngày càng tăng cũng như hệ thống hậu cần và thanh toán điện tử được cải thiện. Điều này tạo ra sự thuận tiện nâng cao và niềm tin của người tiêu dùng để mua sắm trực tuyến. Ngoài ra, chất lượng và độ tin cậy của các dịch vụ mua sắm trực tuyến đã được cải thiện đáng kể và sự chấp nhận Thương mại điện tử đã tăng lên trên toàn quốc.

Bên cạnh đó, khi mua sắm người tiêu dùng Bỉ thích sử dụng phương thức thanh toán địa phương bằng thẻ thanh toán địa phương BanCard của hệ thống BanContact hoặc các loại thẻ tín dụng. Nghiên cứu từ BeCommerce (2018) cho biết BanContact chiếm 68% lượng thanh toán giao dịch mua hàng trực tuyến của người tiêu dùng Bỉ và 30% số tiền chi tiêu trực tuyến.

Quần áo và giày dép là một trong những sản phẩm phổ biến nhất được mua trực tuyến. Khoảng 60% người Bỉ đã mua trực tuyến ít nhất một lần, có khoảng ¼ người tiêu dùng Bỉ đặt hàng trực tuyến hàng tháng. Gần một nửa số lượng người tiêu dùng Bỉ thích đặt hàng từ xa từ một cửa hàng trong khu vực hoặc một nơi họ đã biết.

Một thương gia sẽ gặp khó khăn khi hoạt động thương mại trực tuyến tại Bỉ để chinh phục trái tim của tất cả người tiêu dùng vì đất nước này chia thành nhiều khu vực với các ngôn ngữ khác nhau như Hà Lan, Pháp, đức ... Ở Châu Âu, Bỉ là quốc gia đi sau trong việc phát triển và phổ biến thương mại điện tử. Kết quả là, rất nhiều người tiêu dùng am hiểu công nghệ đã và vẫn đang mua sắm trực tuyến ở nước ngoài, đặc biệt là tại các cửa hàng trực tuyến của Hà Lan và Đức. Điều này cũng dẫn đến một số thương gia trực tuyến lớn đến từ Hà Lan khai trương các website bán hàng có tên miền mang đuôi .be nhằm tập trung vào việc thu hút người tiêu dùng Bỉ. Do đó, Bỉ vẫn đang là quốc gia đi sau về lĩnh vực thương mại điện tử tại Châu Âu.

Theo dữ liệu từ BeCommerce và Hiệp hội thương mại điện tử Bỉ SafeShops, ngành thương mại điện tử ở Bỉ trị giá 10,67 tỷ EUR trong năm 2018 và 11,46 tỷ EUR vào năm 2019. Các nền tảng thương mại điện tử phổ biến nhất ở Bỉ là Magento (28%), WordPress/WooCommerce (16%), Lightspeed (9%), Drupal (8%) và PrestaShop (7%).

Có một nền tảng thương mại điện tử đến từ nước ngoài như Zalando (Đức) hoặc Bol.com và Coolblue (cả hai đều đến từ Hà Lan). Trên thực tế, từ năm 2017, toàn bộ năm cửa hàng trực tuyến lớn nhất ở Bỉ đều đến từ nước ngoài. Bên cạnh đó cũng có một vài nhà bán lẻ trực tuyến lớn của Bỉ, như Vente-Exclusive, Vanden Borre, ZEB, Schoenen Torfs và Bel & Bo.

Bảng: Số tiền trung bình của cho mỗi giao dịch thương mại điện tử Bỉ theo phương thức thanh toán và thiết bị mua sắm của người tiêu dùng Bỉ (2019 – ĐVT: EUR)

Phương pháp	Số tiền	Thiết bị	Số tiền
Bancontact (trực tuyến)	80	Máy tính để bàn	110
PayPal	65	Máy tính xách tay	111
Thẻ tín dụng	139	Tablet	110
Chuyển khoản (trực tuyến)	156	Điện thoại	68
Chuyển khoản (trực tiếp)	98	TV thông minh	23
Tiền mặt (giao hàng – thanh toán)	94	Mua trực tuyến tại cửa hàng	116
Bancontact (giao hàng – thanh toán)	145	Thiết bị khác	48
Thẻ quà tặng, điểm tích lũy	42		
Thanh toán trực tiếp tại cửa hàng	90		
Cách khác	89		

Thương mại điện tử Bỉ đã phá vỡ tất cả các kỷ lục vào năm 2019, theo đó người tiêu dùng Bỉ đã chi 11,46 tỷ EUR, tức là hơn 900 triệu euro so với năm trước, cho mua sắm trực tuyến. Trung bình, một người Bỉ đã thực hiện 13,4 lần mua sắm trực tuyến trong năm 2019, tương đương với tổng số 112,9 triệu lượt trên tổng dân số.

Hơn bao giờ hết, thương mại điện tử là động lực chính cho sự phát triển trong ngành bán lẻ của Bỉ với hơn 50% mức tăng trưởng được thông qua hình thức trực tuyến. Theo nghiên cứu được thực hiện bởi hiệp hội thương mại điện tử, người tiêu dùng Bỉ đã chi trung bình 1,363 euro/người để mua sắm trực tuyến trong năm 2019.

Dịch vụ mua vé máy bay và dịch vụ lưu trú (trong du lịch) vẫn là danh mục sản phẩm phổ biến nhất, chiếm 87% chi tiêu trong mua sắm trực tuyến. Tiếp theo là dịch vụ bán vé cho các sự kiện và điểm tham quan (chiếm 79%) và du lịch trọn gói (65%). Các dịch vụ này thực tế vẫn không đổi so với năm 2018. Sự phát triển của thương mại điện tử Bỉ được tìm thấy nhiều hơn trong các lĩnh vực như chăm sóc sức khỏe & sắc đẹp. Dịch vụ này đã tăng 25% so với năm 2018.

Năm 2019 thương mại điện tử ở Bỉ chủ yếu được thúc đẩy bởi người tiêu dùng của cộng đồng vùng Flanders nói tiếng Hà Lan. Mua sắm trực tuyến chỉ tăng ở Flanders (+11%) trong quý cuối của năm 2019. Tại Wallonia là vùng nói tiếng Pháp, mức mua sắm trực tuyến giảm 2% trong cùng kỳ.

Hầu hết các giao dịch mua hàng thương mại điện tử được thực hiện trên máy tính xách tay, mặc dù mức độ phổ biến của điện thoại thông minh ngày càng tăng. Năm ngoái, việc sử dụng điện thoại thông minh đã tăng 54% so với năm 2018. Khoảng 12% tổng chi tiêu trực tuyến được thực hiện trên điện thoại di động. Khi một người tiêu dùng Bỉ cần trả một số tiền đáng kể trực tuyến, máy tính xách tay và máy tính để bàn vẫn là thiết bị phổ biến nhất.

Các nền tảng thương mại điện tử ở Bỉ được chia thành ba loại: giao dịch giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp (B2B), giao dịch giữa doanh nghiệp với người tiêu dùng (B2C) và giao dịch giữa doanh nghiệp với chính phủ (B2G).

Thương mại bán lẻ trực tuyến Bỉ được thúc đẩy bởi một số yếu tố, bao gồm sự phổ biến của điện thoại thông minh và cạnh tranh gay gắt giữa các nhà khai thác thương mại điện tử.

Tăng trưởng thương mại điện tử đã thúc đẩy việc sử dụng phương thức thanh toán điện tử vì nó có thể giúp việc mua hàng hóa nhanh hơn và thuận tiện hơn. Thị trường ngân hàng trực tuyến và di động Bỉ có thể đạt đến mức trưởng thành trong vòng sáu năm. Điều này phần lớn được thúc đẩy bởi hệ thống thanh toán điện tử quốc gia và sự tăng trưởng đáng kể trong việc phổ biến internet băng rộng di động.

### **Yếu tố & kỹ thuật bán hàng**

Các doanh nghiệp cần lưu ý điều điều quan trọng là ở Bỉ chia thành các khu vực sinh sống sử dụng các ngôn ngữ khác nhau như bộ phận dân cư tiếng Hà Lan, bộ phận dân cư nói tiếng Pháp và một nhóm nhỏ sử dụng tiếng Đức cũng như một vài

ngôn ngữ khác. Nếu ở cấp độ sản xuất công nghiệp, nơi mà giá cả và các yếu tố kỹ thuật thường là tối quan trọng, thì vấn đề ngôn ngữ không đặc biệt quan trọng. Tuy nhiên, ở cấp độ người tiêu dùng, các vấn đề như ghi nhãn và chiến lược tiếp thị thì ngôn ngữ có sự quan trọng và ảnh hưởng đến mức độ thành công của sản phẩm. Ngôn ngữ có thể ảnh hưởng đến mối quan hệ cá nhân giữa người mua và người bán, vì vậy cần xác định liệu các nhà nhập khẩu và nhà phân phối có thể phục vụ toàn bộ thị trường Bỉ hay không.

Luật pháp hiện hành của Bỉ về ghi nhãn mác chỉ đơn giản yêu cầu người tiêu dùng phải có khả năng đọc và hiểu được thông tin sản phẩm. Điền hình là tiếng Hà Lan ở nửa phía bắc của Bỉ (Flanders), tiếng Pháp ở nửa phía nam của Bỉ (Wallonia) và tiếng Đức trong hai cộng đồng nhỏ của người Bỉ nói tiếng Đức ở biên giới Bỉ-Đức. Nói chung cả tiếng Hà Lan và tiếng Pháp đều cần xuất hiện trên tất cả các sản phẩm được bán tại thị trường Bỉ và nên là lựa chọn khôn ngoan nhất cho tất cả những doanh nghiệp mới tiếp cận thị trường này.

### **Xúc tiến thương mại và quảng cáo**

Bỉ là một xã hội tiêu dùng. Trong bối cảnh hiện nay, người tiêu dùng đã quan tâm nhiều hơn đến giá cả sản phẩm, bên cạnh đó là mối quan tâm đến chất lượng sản phẩm. Việc mua sắm thường được người tiêu dùng Bỉ thực hiện tại các cửa hàng ở trung tâm thành phố hơn là trong các trung tâm mua sắm. Ngoài ra, ngày càng có nhiều người tiêu dùng Bỉ đến các nước lân cận để mua sắm.

Người tiêu dùng Bỉ đang có xu hướng giảm mua sắm trong siêu thị, tuy nhiên giá trị họ bỏ ra cho mỗi lần mua sắm thì tăng lên. Trung bình mỗi tuần một người tiêu dùng chi 119 EUR mua sắm thực phẩm. Có khoảng 3/4 người tiêu dùng Bỉ mua sắm trực tuyến trên internet với doanh số khoảng 7 tỷ EUR. Người tiêu dùng Bỉ thường chấp nhận cho tất cả các thương hiệu quốc tế, tuy nhiên họ ưa thích sản phẩm của Bỉ hoặc của châu Âu hơn.

Lòng trung thành của người tiêu dùng đối với một thương hiệu phụ thuộc chủ yếu vào dịch vụ, chất lượng và giá cả. Ngoài ra, người tiêu dùng thường trung thành với các nhãn hiệu xe hơi và mỹ phẩm hơn là các nhãn hiệu thực phẩm. Tuy mạng xã hội rất phát triển ở Bỉ, nhưng khoảng 25% người dùng internet có sử dụng các trình chặn quảng cáo (con số này tăng lên 47% trong số những người trẻ tuổi). Do đó, các



mạng xã hội giúp người tiêu dùng tìm hiểu về các sản phẩm và người Bỉ sẽ có xu hướng tìm kiếm thông tin và không chờ đợi các thông tin này đến với họ.

Người tiêu dùng Bỉ rất có ý thức về bảo vệ môi trường. Các sản phẩm hữu cơ, mang tính bền vững, có nguồn gốc địa phương, có thể truy nguyên hoặc sản phẩm tươi, thuần chay, v.v... đang phát triển. Các vụ bê bối thực phẩm đã xảy ra ở châu Âu và sự quan tâm ngày càng tăng đối với sức khỏe là một trong những lý do cho sự thành công của các sản phẩm hữu cơ. Thị trường đồ cũ được phát triển và 61% trao đổi được thực hiện giữa các cá nhân. Tuy nhiên, thị trường này đã giảm nhẹ trong năm 2018. Các nền tảng hợp tác được phát triển rộng rãi ở Bỉ, đặc biệt là ở các thành phố lớn, với các công ty như Uber, Airbnb, Blablacar, Deliveryoo, v.v.

Phương tiện truyền thông xã hội nói chung rất phổ biến ở Bỉ. Gần như tất cả người dùng internet ở Bỉ sử dụng phương tiện truyền thông xã hội, vì vậy có khoảng 10 triệu người dùng phương tiện truyền thông xã hội ở nước này. Facebook là phương tiện truyền thông xã hội phổ biến nhất cho đến nay, với 6,6 triệu người dùng. Instagram có 2,5 triệu người dùng và đặc biệt phổ biến trong các thế hệ trẻ, vì gần 85% trong số họ dưới 45 tuổi. WhatsApp cũng được sử dụng rộng rãi và từ năm 2016 đến 2017, người dùng hàng ngày tại vùng Flanders đã tăng từ 25% lên 31%. Sự gia tăng là đáng chú ý ở tất cả các nhóm tuổi, nhưng đặc biệt có ý nghĩa trong số những người trên 65 tuổi, vì số người dùng trong nhóm đó tăng gấp ba lần trong giai đoạn này. Youtube, Twitter và LinkedIn là các mạng xã hội chính khác. Đặc biệt, LinkedIn đã phát triển với tốc độ nhanh chóng trong vài năm qua. Swarm, một ứng dụng được phát triển bởi Foursquare cho phép người dùng chia sẻ những địa điểm họ đã ghé thăm, cũng khá phổ biến ở nước này. Kể từ tháng 8/2018, các nền tảng truyền thông xã hội phổ biến nhất trong cả nước theo thị phần là Facebook (63,82%), Pinterest (21,5%), Twitter (4,37%), YouTube (4,13%), Instagram (3,85%) và Tumblr (1,26%).

Năm 2018, hơn 80% người tiêu dùng Bỉ sở hữu điện thoại thông minh và nhóm này đã sử dụng internet trung bình 10 giờ mỗi ngày, cao hơn 3,41 giờ so với năm trước. Các hoạt động phổ biến trên internet là truy cập các mạng truyền thông xã hội (93,6%), bao gồm Facebook, Instagram và Twitter, tiếp theo là gửi email (74,2%), tìm kiếm thông tin (70,9%), xem TV và nghe nhạc (60,7%), và mua hàng hóa và



dịch vụ (51,3%). Ở chiều ngược lại, tỷ lệ người tiêu dùng sử dụng các phương tiện truyền thông truyền thống đang bị giảm như TV, đài phát thanh và báo giấy.

Do đặc điểm văn hóa của đất nước với nhiều cộng đồng ngôn ngữ khác nhau (Hà Lan, Đức, Pháp) do đó ở Bỉ không có đài truyền hình chung cho cả nước mà mỗi cộng đồng dân cư sẽ được phục vụ bởi các nhà khai thác riêng biệt, kể cả đài truyền hình chính phủ lẫn tư nhân.

Việc sở hữu các phương tiện truyền thông rất tập trung. Hầu hết các tờ báo, đài truyền hình và đài phát thanh đều thuộc sở hữu của một số ít các công ty Bỉ, trong đó De Persgroep Group là nhóm truyền thông tư nhân lớn nhất nước.

Truyền hình cáp được phổ biến rộng rãi và có lượng khán giả lớn, kể cả các đài truyền hình ở các nước láng giềng, đặc biệt là Pháp và Hà Lan.

Các dịch vụ phát sóng bằng tiếng Pháp và tiếng Hà Lan được cấp phép hàng năm. Mỗi cộng đồng ngôn ngữ được quy định các chương trình phát sóng của riêng mình. Nhiều chương trình phát sóng nước ngoài từ các quốc gia láng giềng cũng được cho phép.

Tại Bỉ có 29 tờ báo nhật báo được xuất bản, chủ yếu bằng ngôn ngữ Hà Lan, Pháp và Đức. Bỉ có 25 đài truyền hình, 87 đài phát thanh, phát sóng các chương trình bằng 3 ngôn ngữ Hà Lan, Pháp, Đức tùy thuộc vào khu vực dân cư sinh sống.

Internet đã trở thành công cụ tiếp thị hiệu quả và năng động và ngày càng phát triển như một kênh bán hàng cho hầu hết mọi ngành kể cả sản phẩm lâu bền hay chóng hỏng. Công nghệ số giúp chuyển tải thông tin cực nhanh và tức thời, cập nhật các sự kiện và cũng như cung cấp cho người tiêu dùng một kênh thu thập thông tin nhanh chóng. Các phương tiện truyền thông số hóa được xem là những kênh vươn đến một lượng khách hàng lớn, phát triển mạnh các mối quan hệ với khách hàng, thu thập phản hồi và nâng cao hình ảnh công ty.

Quảng bá thương mại là một công cụ tiếp thị quan trọng cho cả hàng tiêu dùng và hàng công nghiệp tại Bỉ. Việc quảng bá thương mại hàng tiêu dùng tại Bỉ thường sử dụng các hình thức quà tặng, phiếu giảm giá, bất thăm trúng thưởng sản phẩm như các tua du lịch, xe hơi, đồ điện gia dụng. Các sự kiện quảng bá thương mại hàng tiêu dùng thường tổ chức tại các siêu thị hoặc các khu phố mua sắm. Các công ty

triển lãm hàng thường tham gia định kỳ nhiều lần các sự kiện này bởi vì chi phí sẽ thấp hơn tham gia các hội chợ thương mại tư nhân. Mặt khác, việc quảng bá sản phẩm công nghiệp khác biệt theo từng ngành. Hai phương thức hiệu quả nhất để xúc tiến cho hàng công nghiệp là tổ chức triển lãm thương mại và quảng cáo trên các tạp chí thương mại. Hội chợ thương mại chuyên ngành nên là một công cụ sàng lọc vì các công ty triển lãm hàng có thể chắc chắn rằng họ sẽ tiếp cận được với nhóm khách hàng phù hợp.

Một số tập đoàn truyền thông lớn của Bỉ: Belgacom Group (thuộc chính phủ); Concentra Media Groep; Corelio; De Persgroep; Roularta Media Group; Sanoma Belgium (thuộc tập đoàn Sanoma WSOY); SBS Belgium (thuộc De Vijver Media); Telenet (thuộc tập đoàn Liberty Global); VRT (cộng đồng vùng Flemish); Rossel et Cie; VOO, (cộng đồng vùng Walloon); Numericable (thuộc YPSO Holding); RTBF (Công đồng tiếng Pháp); RTL Group (thuộc tập đoàn Bertelsmann); Groupe IPM; AB Groupe; Lagardère Group.

Một số tờ báo chính ở Bỉ:

Nieuwsblad

- Nieuwsblad <https://www.nieuwsblad.be/>
- Lesoir <https://www.lesoir.be/>
- De Redactie <https://www.vrt.be/vrtnws/nl/>
- De Standaard <https://www.standaard.be/>
- DH <https://www.dhnet.be/>
- 7sur7 <https://www.7sur7.be/>
- De Morgen <https://www.demorgen.be/>
- La Libre <https://www.lalibre.be/>
- Gazet Van Antwerpen <https://www.gva.be/>

### **Định giá cả**

Bỉ là một thị trường cạnh tranh cao, tại đó nhà nhập khẩu Bỉ đang tìm kiếm hàng hoá có chất lượng tốt nhất với giá thấp nhất. Điều quan trọng cần nhớ Bỉ là một thị trường nhập khẩu nhiều hàng hoá có nguồn gốc từ nhiều quốc gia, và từ Bỉ hàng

hoá đó sẽ được chuyển đến khắp các quốc gia châu Âu khác. Đặc tính này cho phép người mua Bỉ tiếp cận một loạt các sản phẩm với giá cả cạnh tranh.

Bỉ có một nền kinh tế mở và cạnh tranh. Người tiêu dùng Bỉ xem giá cả là yếu tố quan trọng trong việc chọn mua hàng hóa. Các công ty nước ngoài cần nghiên cứu những yếu tố cạnh tranh chủ yếu như là các kênh phân phối, các kỹ thuật cần thiết để quảng bá và bán hàng, và các phương thức định giá hiện hành của các đối thủ cạnh tranh chính. Các loại thanh toán tín dụng tiêu chuẩn như ở hầu hết các hoạt động thương mại quốc tế cũng đều áp dụng ở Bỉ

Người tiêu dùng Bỉ rất nhạy cảm với giá. Thực tế, chưa tới một nửa người tiêu dùng Bỉ mua hàng dựa vào độ nhận biết thương hiệu và còn những người mua lần đầu thì thường chỉ dựa vào giá. Người tiêu dùng thường được tặng quà hoặc các chọn lựa bổ sung khác. Việc định giá bán lẻ tùy thuộc vào loại sản phẩm và tần suất doanh số. Nhìn chung, cấu trúc biên lợi nhuận như sau:

#### **Dịch vụ bán hàng/ hỗ trợ khách hàng**

Đào tạo, dịch vụ hậu mãi, hỗ trợ đáng tin cậy cho khách hàng và luôn có sẵn linh kiện thay thế là những yếu tố giúp người tiêu dùng Bỉ đánh giá dịch vụ khách hàng và đi đến quyết định mua hàng. Những yếu tố này rất quan trọng khi tiếp thị các sản phẩm công nghiệp. Người mua hàng tìm kiếm những dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật nhanh chóng từ các nhà cung cấp tin cậy, Trong trường hợp chi nhánh nội địa không thể cung cấp được các dịch vụ hỗ trợ, nhà cung cấp sẽ nhờ sự hỗ trợ từ chi nhánh nước ngoài. Phụ tùng thay thế cũng cần phải được cung ứng kịp thời.

Các công ty nước ngoài hỗ trợ tốt hơn và có dịch vụ sau bán hàng đa dạng hơn là một lợi thế với đối thủ cạnh tranh khác. Khách hàng Bỉ thường tin tưởng các nhà cung cấp có dịch vụ và hỗ trợ đào tạo tốt, tin tưởng các sản phẩm có hướng dẫn sử dụng bằng văn bản, và có sẵn các sản phẩm thay thế.

Các nhà cung cấp các sản phẩm có công nghệ phức tạp nên thuê và đào tạo một đội ngũ nhân viên kỹ thuật có trình độ cao và giàu kinh nghiệm cũng như cung cấp các khóa đào tạo kỹ thuật cho các đối tượng khách hàng. Các công ty nên thiết lập các bộ phận trợ giúp khách hàng. Khách hàng cao cấp Bỉ thường xem xét kỹ chất lượng, dịch vụ và giá cả sao cho tương ứng khi mua sản phẩm. Một đội ngũ dịch vụ sau bán hàng được đào tạo tốt có thể làm tăng khả năng quay lại đối với các đối tượng

khác hàng cũ. Ngoài ra, khách hàng sẽ đánh giá cao khi nhận được cập nhật kỹ thuật định kỳ và cũng như thông tin từ các nhà cung cấp.

Các công ty có thể phối hợp với các công ty địa phương để thực hiện các dịch vụ sau bán hàng để giảm chi phí, tuy nhiên cần phải ràng buộc để đảm bảo có được chất lượng tương đương với đội ngũ kỹ thuật của chính hãng. Các quảng bá truyền miệng sau khi nhận được dịch vụ tốt cũng góp phần quảng bá thương hiệu đến với người tiêu dùng địa phương.

### **Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ tại Bỉ**

Một vài nguyên tắc cơ bản rất quan trọng trong quản lý quyền sở hữu trí tuệ tại Bỉ. Đầu tiên là cần có một chiến lược tổng thể để bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của bạn. Thứ hai là tài sản trí tuệ tại Bỉ được bảo vệ khác với ở một số nước khác, thứ 3 là quyền sở hữu phải đăng ký và thực thi ở Bỉ theo luật trong nước. Do đó không có khái niệm bản quyền quốc tế được mặc nhiên thừa nhận ở Bỉ.

Đăng ký bằng sáng chế và thương hiệu là công việc đầu tiên và cần làm ngay, vì vậy bạn nên xem xét việc đăng ký bảo vệ mẫu mã và nhãn hiệu trước khi bán sản phẩm hay dịch vụ tại thị trường Bỉ.

Việc cấp đăng ký bằng sáng chế thường dựa trên tài liệu đầu tiên hoặc phát minh đầu tiên phát minh, tùy thuộc vào cơ sở quốc gia, vì vậy bạn nên xem xét cách đăng ký bằng sáng chế và bảo vệ nhãn hiệu trước khi giới thiệu sản phẩm hoặc dịch vụ của mình cho thị trường Bỉ. Điều quan trọng là các công ty phải hiểu rằng sở hữu trí tuệ chủ yếu thuộc về quyền riêng tư và chính phủ nước ngoài không thể thực thi quyền đối với các cá nhân tư nhân ở Bỉ. Trách nhiệm của chủ sở hữu quyền là phải đăng ký, bảo vệ và thực thi các quyền của mình khi có liên quan. Các công ty nên nhờ các luật sư địa phương hoặc các công ty tư vấn về sở hữu trí tuệ, vì họ là những chuyên gia nắm vững luật lệ ở Bỉ.

Là thành viên của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) và Tổ chức Sở hữu Trí tuệ Thế giới (WIPO), Bỉ tuân thủ các tiêu chuẩn sở hữu trí tuệ quốc tế được thiết lập theo Hiệp định về các khía cạnh liên quan đến thương mại của quyền sở hữu trí tuệ (TRIPS). Các doanh nghiệp luôn luôn nên tiến hành thẩm định đối với các đối tác tiềm năng. Một đối tác tốt là một đồng minh quan trọng trong việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ. Tuy nhiên, hãy cân nhắc cẩn thận xem có nên cho phép đối tác của bạn



đăng ký quyền SHTT thay mặt bạn hay không. Làm như vậy có thể tạo ra rủi ro rằng đối tác của bạn sẽ tự coi mình là chủ sở hữu SHTT và không thể chuyển giao quyền nếu quan hệ đối tác khác. Nên làm việc với cố vấn pháp lý am hiểu luật pháp của Bỉ để tạo ra một hợp đồng vững chắc bao gồm các điều khoản không cạnh tranh và các điều khoản bảo mật/không được phép tiết lộ.

### **Cách thức thanh toán**

Các nhà nhập khẩu của Bỉ tương đối nhỏ và có xu hướng áp dụng các điều khoản tín dụng một cách thoải mái và dễ chịu đối với các nhà xuất khẩu nước ngoài vì họ có ít tiếp cận với các nguồn vốn. Các nhà nhập khẩu của Bỉ cũng đã quen với các điều khoản thanh toán linh hoạt, đặc biệt là từ các đối tác thương mại ở các quốc gia lân cận như Pháp, Đức, Hà Lan, Anh, Thụy Sĩ và Italy.

Thời hạn thanh toán kéo dài 30, 60, 90 và thậm chí 120 ngày không phải là bất thường, mặc dù thời hạn thanh toán phổ biến nhất là 30 ngày. Tuy nhiên, các doanh nghiệp Bỉ, cũng giống như nhiều doanh nghiệp châu Âu, thường xuyên trì hoãn thanh toán theo các điều khoản đã thỏa thuận trong hợp đồng. Ở Bỉ, 43% các khoản thanh toán không được thực hiện trước ngày đến hạn dự kiến của họ, mặc dù 80% trong số này được thanh toán trong vòng 30 ngày sau thời hạn ban đầu. Tóm lại, 91% tất cả các khoản thanh toán của các doanh nghiệp Bỉ được thực hiện trong vòng 60 ngày. Đây là một tỷ lệ vẫn tốt hơn của các doanh nghiệp Italy hoặc Vương quốc Anh, và ngang bằng với Pháp và Hà Lan.

Vì việc sử dụng tín dụng phổ biến, việc đưa ra các điều khoản tín dụng linh hoạt hơn có thể là một yếu tố quan trọng trong việc giành được các hợp đồng mua bán ở Bỉ. Các doanh nghiệp nước ngoài nên sử dụng Có một số cơ quan báo cáo tín dụng địa phương có sẵn, bao gồm Dun & Bradstreet và Graydon.

Thuế nhập khẩu và thuế giá trị gia tăng (VAT) được áp dụng cho giá trị hàng hóa CIF (Chi phí bảo hiểm vận chuyển). Thuế suất thuế nhập khẩu được áp dụng giống như tất cả các nước EU. Vì các sản phẩm đến từ các quốc gia thành viên EU khác được nhập khẩu miễn thuế vào Bỉ.

### **Hệ thống ngân hàng**

Hệ thống ngân hàng Bỉ từ lâu đã được biết đến là một hệ thống ngân hàng có truyền thống lâu đời, phức tạp và vô cùng an toàn, độc lập. Số tài khoản khách hàng được



chuẩn hóa cho tất cả các trung gian tài chính đang được hoạt động rộng rãi tại Bỉ, dịch vụ ngân hàng qua điện thoại và internet cũng rất phát triển.

Ở Bỉ không có hạn chế về sự dịch chuyển tự do của dòng vốn và đương nhiên đi kèm đó là các yêu cầu pháp lý. Tại Bỉ có hàng loạt các sản phẩm cho vay đặc biệt rộng rãi và linh hoạt được cung cấp cho các doanh nghiệp không phân biệt quốc tịch của nhà đầu tư.

Nhờ có mạng lưới chi nhánh hiệu quả, hiện có một số lượng lớn các ngân hàng Bỉ và ngân hàng nước ngoài đang hoạt động. Do khối lượng kinh doanh quốc tế được thực hiện ở Bỉ rất lớn, do đó hơn một nửa số giao dịch ngân hàng là giao dịch tài chính quốc tế. Phần lớn các ngân hàng của Bỉ cũng có mạng lưới quốc tế rộng khắp thế giới dựa trên các chi nhánh có vị trí chiến lược tại các thị trường tài chính chính trên thế giới. Một số trong 106 ngân hàng hoạt động tại Bỉ có mặt trong danh sách 100 ngân hàng quốc tế hàng đầu trên thế giới. Tổng tài sản của ba ngân hàng chính (Fortis, ING và KB Group) lên tới 370 tỷ USD.

Tất cả các tổ chức tín dụng (ngân hàng và quỹ tiết kiệm) hoạt động theo khuôn khổ pháp lý như nhau và được giám sát bởi cùng một cơ quan giám sát. Ủy ban Ngân hàng, Tài chính và Bảo hiểm (BFAC) của Bỉ là cơ quan giám sát hoạt động của các tổ chức tài chính, bao gồm ngân hàng, quỹ đầu tư, môi giới chứng khoán, công ty tài chính và các tập đoàn tài chính. Kết quả từ việc bãi bỏ quy định đối với lĩnh vực ngân hàng vào năm 1993, các tổ chức tín dụng đã có thể cung cấp tất cả các dịch vụ tài chính theo quy định của pháp luật Châu Âu. BFAC giám sát lĩnh vực tài chính với sự phối hợp chặt chẽ với Ngân hàng Quốc gia Bỉ (ngân hàng trung ương của Bỉ).

Các ngân hàng trong và ngoài nước ở Bỉ do Hiệp hội Ngân hàng Bỉ (BBA) đại diện. Kể từ tháng 6 năm 2003, BBA là một phần của tổ chức chuyên nghiệp được thành lập gần đây đại diện cho toàn bộ ngành tài chính Bỉ (ngân hàng, quỹ đầu tư, công ty cho thuê, môi giới chứng khoán, quản lý tài sản và các công ty cung cấp tín dụng cho khu vực hộ gia đình), được gọi là Febelfin.

Bốn ngân hàng chính của Bỉ là ING, Dexia Bank, BNP Paribas-Fortis và KBC. Một loạt các dịch vụ tài chính được cung cấp, với các tiện ích đặc biệt dành cho công

dân không mang quốc tịch Bỉ. Giờ làm việc của ngân hàng bình thường là từ 9 giờ sáng đến 4 giờ chiều, từ Thứ Hai đến Thứ Sáu.

Thẻ ngân hàng được sử dụng nhiều ở Bỉ là thẻ ghi nợ Mister Cash-Bancontact, được phát hành cùng với số PIN khi mở tài khoản ngân hàng ở Bỉ. Để mở tài khoản, cần phải có bằng chứng nhận dạng, chẳng hạn như hộ chiếu. Thẻ Bancontact có thể được sử dụng để rút tiền mặt tại các máy ATM và thanh toán cho hầu hết mọi thứ ở Bỉ, từ mua báo, đậu xe, mua xăng, hoặc thậm chí để mua một ổ bánh mì. Việc thanh toán thông qua ứng dụng cũng rất phổ biến tại Bỉ. Tất cả hệ thống máy ATM của các ngân hàng ở Bỉ đều chấp nhận thẻ Bancontact; một số chấp nhận MasterCard, Visa và các thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ khác. Các thẻ tín dụng chính thường được chấp nhận thanh toán tại các cửa hàng, nhà hàng và khách sạn.

### **Quản lý ngoại hối**

Không có giới hạn về ngoại hối trong việc chuyển nhượng vốn hoặc lợi nhuận ở Bỉ, trừ những trường hợp ngoại lệ (ví dụ: như các lệnh trừng phạt của Liên hợp quốc).

Fortis là nhà cung cấp dịch vụ tài chính quốc tế hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm, ngân hàng và đầu tư, đồng thời được xếp hạng là một trong những tổ chức tài chính lớn nhất thế giới. Thị trường nội địa tại các quốc gia Benelux (Bỉ, Hà Lan và Luxembourg), Fortis chiếm vị trí dẫn đầu và cung cấp một loạt các dịch vụ tài chính cho các cá nhân, công ty và khu vực công. Do thị trường tín dụng xấu đi ảnh hưởng đến khả năng thanh toán của Fortis, chính phủ Bỉ, Luxembourg và Hà Lan đã đầu tư 11,2 tỷ EUR vào tập đoàn này vào tháng 9/2008.

Cũng trong năm 2008, ngân hàng Pháp BNP Paribas ([www.bnpparibasfortis.be](http://www.bnpparibasfortis.be)) đã thông báo mua lại Fortis, và ngân hàng này trở thành tập đoàn nắm giữ dịch vụ bán lẻ lớn nhất trong khu vực 15 quốc gia thành viên sử dụng đồng EUR. Việc mua lại này đã được thương lượng với các nhà chức trách Bỉ nhằm ngăn chặn ngân hàng sụp đổ và gây ra sự cố trong hệ thống tài chính. Kể từ ngày 12/5/2009, ngân hàng Fortis đã được kiểm soát bởi BNP Paribas. BNP Paribas là một trong những ngân hàng quốc tế đầu tiên có mặt tại Việt Nam vào năm 1989 và được cấp giấy phép

hoạt động ngân hàng chi nhánh đầy đủ vào năm 1992. BNP Paribas hiện có mặt tại Thành phố Hồ Chí Minh và Hà Nội (<https://vietnam.bnpparibas.com/en/>).

KBC ([www.kbc.be](http://www.kbc.be)) tập trung hoạt động trong các lĩnh vực chính như bảo hiểm tiền gửi trong bán lẻ và khu vực tư nhân, dịch vụ doanh nghiệp, quản lý tài sản, và các hoạt động thị trường khác. Tập đoàn KBC cũng có vị trí quan trọng ở Trung Âu, là thị trường quê hương thứ hai của tập đoàn. Tại Brussels, khu vực Flanders và khu vực nói tiếng Đức, ngân hàng đang hoạt động dưới tên KBC; ở Wallonia, ngân hàng sử dụng tên của công ty con là CBC.

ING ([www.ing.com](http://www.ing.com)) công ty dịch vụ tài chính số một trên thị trường khu vực Benelux (Bỉ, Hà Lan và Luxembourg). Ngân hàng cung cấp cho khách hàng tại thị trường này một loạt các dịch vụ ngân hàng như bán lẻ, bảo hiểm và quản lý tài sản. Trong hoạt động bán buôn (cung cấp nguồn vốn), ING hoạt động trên toàn thế giới, nhưng vẫn tập trung chủ yếu vào các quốc gia Benelux. ING có văn phòng Việt Nam tại địa chỉ Press Club Building, 5/F, Room 505-506, 12 đường Lý Đạo Thành, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội (<https://www.ingwb.com/network-offices/asia-pacific/vietnam>).

Tập đoàn Ngân hàng và Bảo hiểm Belfius (<https://www.belfius.be/>), còn được gọi là Ngân hàng Dexia, ban đầu là một PLC (Personal Line of Credit) hoạt động được thành lập để đáp ứng nhu cầu của chính quyền địa phương. Belfius nổi lên sau khi tập đoàn Dexia bị giải thể, mà tập đoàn này là một phần của Belfius cho đến ngày 10/10/2011, khi được chính phủ Bỉ mua lại với giá 4 tỷ EUR. Trụ sở chính của tập đoàn đặt tại Brussels.

Theo tiêu chuẩn châu Âu, Bỉ có một khu vực ngân hàng nội địa được phát triển vững mạnh. Belfius thuộc sở hữu nhà nước, Ngân hàng tiết kiệm Argenta là các ngân hàng trong nước chính cùng với KBC. Các ngân hàng của Bỉ đang phát triển tốt cùng với sự phục hồi dần dần của nền kinh tế Bỉ.

### **Một số cơ quan, tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp tại Bỉ**

*Liên đoàn các Phòng Thương mại và Công nghiệp Bỉ (FCCIB)*

Avenue Louise 500, B10 Kunstlaan; 1050 - Brussels - Belgium

Telephone: -2090520

(<https://www.belgianchambers.be/>)

Liên đoàn các Phòng Thương mại và Công nghiệp Bỉ là một tổ chức địa phương của các doanh nghiệp và công ty tại Brussels với mục đích phát triển lợi ích của các công ty và doanh nghiệp địa phương ở Bỉ. Nhiều doanh nghiệp là các công ty hoạt động quốc tế có văn phòng tại Bỉ. Thành viên thường là các công ty hoạt động trong nước và quốc tế, chẳng hạn như các hãng luật, các nhà đầu tư kinh doanh bất động sản, công ty du lịch, hãng hàng không, công ty sản xuất, doanh nghiệp xuất nhập khẩu, ngân hàng, công ty tài chính, cố vấn pháp lý, nhà sản xuất CNTT và điện tử, v.v. Các hoạt động chính của Phòng Thương mại là bảo vệ lợi ích kinh doanh và chia sẻ kinh nghiệm kinh doanh và lợi ích kinh doanh, liên hệ với các chính phủ, xã hội dân sự, truyền thông địa phương và báo chí cũng như tổ chức các triển lãm và sự kiện thương mại.

*Cơ quan ngoại thương Bỉ (BFTA – Belgian Foreign Trade Agency)*

<https://www.abh-ace.be/en>

*Cổng thông tin đầu tư và xuất khẩu Bỉ (BIE – Brussels Invest & Export)*

<https://hub.brussels/en/brussels-invest-export/>

*Cơ quan Đầu tư và Thương mại vùng Flanders (F.I.T. – Flanders Investment and Trade)*

[www.flandersinvestmentandtrade.com](http://www.flandersinvestmentandtrade.com)

*Phòng Thương mại và Công nghiệp vùng Flanders (VOKA – Flanders' Chamber of Commerce and Industry)*

[www.voka.be](http://www.voka.be)

### **Lĩnh vực giới hạn và cấm kinh doanh**

Theo luật pháp Bỉ và EU, một số các mặt hàng bị cấm nhập khẩu vào Bỉ:

- Tất cả các hàng hóa cần giấy phép.
- Tiền cổ và các loại tiền giấy.
- Rượu vang, nước ép nho, nho nghiền, v.v.
- Tất cả hàng hóa phải kiểm dịch thực vật (thực vật và sản phẩm rau).
- Hàng hóa khai sai xuất xứ dưới mọi hình thức.
- Hàng giả, hàng nhái.
- Động vật sống và sản phẩm có nguồn gốc động vật.

- Thực phẩm có nguồn gốc động vật.
- Hàng hóa không đạt tiêu chuẩn an toàn.
- Thuốc gây nghiện và chất hướng thần.
- Clorofluorocarbons (CFC) và hợp chất Halon.
- Chất hóa học tiên chất.
- Chất thải.
- Tất cả hàng hóa thuộc Công ước CITES (Công ước về buôn bán quốc tế các loài động, thực vật hoang dã nguy cấp).
- Lòng của động vật hoang dã.
- Cá sông, cá biển
- Trứng
- Gia cầm
- Chất phóng xạ
- Vũ khí
- Chất nổ
- Thuốc lá điếu (bao gồm Thuốc lá điện tử có Nicotine), các loại xì gà.
- Các loại rượu.
- Nước hoa.
- Một số sản phẩm nông nghiệp (theo luật Nông nghiệp của EU nhằm bảo vệ và hỗ trợ nông dân EU).
- Một số loại thuốc & chất gây nghiện.
- Thiết bị phát hiện và radar cho ô tô.
- Bảo vệ chim.
- Hàng hóa vi phạm nhãn hiệu hàng hóa, nhái nhãn mác.
- Hàng hóa vi phạm bản quyền.
- Sản phẩm dược phẩm chưa đăng ký.
- Các loại sản phẩm kim cương và bột kim cương khi nhập vào Bỉ phải được làm sạch tại Văn phòng kim cương ở Antwerp. Không có ngoại lệ.
- Tất cả các sản phẩm có chứa chất diệt khuẩn dimetylfumarate (DMF)







**Chương 4: Thương mại song phương giữa Việt Nam và Bỉ****Thương mại song phương giữa Việt Nam và Bỉ từ năm 2015 – 2019***Đơn vị: ngàn USD*

<b>Năm</b>	<b>2015</b>	<b>2016</b>	<b>2017</b>	<b>2018</b>	<b>2019</b>
Việt Nam xuất khẩu sang Bỉ	1.823.128	1.941.797	2.404.911	2.705.186	2.769.374
Việt Nam nhập khẩu từ Bỉ	489.785	505.796	612.394	660.808	670.824
Cán cân thương mại	1.333.343	1.436.001	1.792.517	2.044.378	2.098.550

*Nguồn: trademap.org*

Về quan hệ thương mại, Vương quốc Bỉ hiện đứng thứ 6/27 nước thành viên Liên minh châu Âu (EU) có quan hệ thương mại với Việt Nam với tổng kim ngạch xuất nhập khẩu giữa hai nước năm 2019 đạt 3,44 tỷ USD, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Bỉ đạt hơn 2,7 tỷ USD, trong đó Việt Nam xuất siêu hơn 2 tỷ USD sang Bỉ

Về hợp tác thương mại nông sản, năm 2018 kim ngạch nông sản hai chiều đạt xấp xỉ 413 triệu USD. Trong đó, Việt Nam xuất khẩu sang Bỉ thủy sản, cà phê, hạt điều, hạt tiêu, gạo, gỗ và sản phẩm gỗ và nhập khẩu từ Bỉ sữa và sản phẩm sữa, thức ăn gia súc và nguyên liệu, thuốc trừ sâu và phân bón các loại. Việt Nam đã mở cửa thị trường cho thịt bò, quả lê tươi của Bỉ vào Việt Nam. Bỉ cũng đã mở cửa tự do cho mặt hàng rau củ của Việt Nam và thực hiện chế độ hậu kiểm đối với các sản phẩm này.

Bỉ hiện là thị trường xuất khẩu nông nghiệp lớn thứ 7 của Việt Nam tại EU.

Các doanh nghiệp Bỉ đã rót trên 1 tỷ USD vào Việt Nam, đứng thứ 23 trong tổng số 131 quốc gia và vùng lãnh thổ đầu tư vào Việt Nam.

Theo số liệu của tổ chức thương mại quốc tế (ITC) tại website [www.trademap.org](http://www.trademap.org), cán cân thương mại của Việt Nam với Bỉ luôn thặng dư và tăng dần qua các năm trong giai đoạn 5 năm gần đây (2015 – 2019).

## Các lĩnh vực xuất khẩu hàng đầu của Việt Nam sang Bỉ năm 2019

Năm 2019, xuất khẩu của Việt Nam sang Bỉ đạt giá trị gần 2,8 tỷ USD. Bỉ là thị trường xuất khẩu quan trọng của Việt Nam tại khu vực châu Âu. Các nhóm hàng xuất khẩu hàng đầu của Việt Nam sang Bỉ trong năm 2019 là:

- Giày, dép, ghệt và các sản phẩm tương tự; các bộ phận của các sản phẩm trên (HS.64)
- Các sản phẩm bằng da thuộc; yên cương và bộ yên cương; các mặt hàng du lịch, túi xách và các loại đồ chứa tương tự; các sản phẩm làm từ ruột động vật (HS.42)
- Quần áo và hàng may mặc phụ trợ, dệt kim hoặc móc (HS.61)
- Sắt và thép (HS.72)
- Quần áo và các hàng may mặc phụ trợ, không dệt kim hoặc móc (HS.62)
- Cà phê, chè, chè Paragoay và các loại gia vị (HS.09)
- Cá và động vật giáp xác, động vật thân mềm và động vật thủy sinh không xương sống khác (HS.03)
- Dụng cụ, thiết bị quang học, nhiếp ảnh, điện ảnh, đo lường, kiểm tra độ chính xác, y tế hoặc phẫu thuật; các bộ phận và phụ kiện của chúng (HS.90)
- Các sản phẩm bằng sắt hoặc thép (HS.73)
- Máy điện và thiết bị điện và các bộ phận của chúng; máy ghi và tái tạo âm thanh, máy ghi và tái tạo hình ảnh và âm thanh truyền hình, bộ phận và phụ kiện của các loại máy trên (HS.85)

### 1. Giày, dép, ghệt và các sản phẩm tương tự; các bộ phận của các sản phẩm trên (HS.64)

Đơn vị tính: ngàn USD

	2015	2016	2017	2018	2019
Nhập khẩu từ Việt Nam	822.590	947.354	1.084.549	1.165.193	1.294.686
Nhập khẩu từ thế giới	3.611.487	4.036.394	4.704.634	4.940.518	4.918.337

Nguồn: Trademap.org

Việt Nam là nhà cung cấp lớn thứ 2 nhóm hàng HS.64 của Bỉ. Trong năm 2019, xuất khẩu nhóm hàng này của Việt Nam đạt giá trị gần 1,3 tỷ USD, tăng 11,6% so với năm 2017. Trong giai đoạn 2015 – 2019 xuất khẩu giày, dép, ghê sang Bỉ tăng trưởng đều và hiện nay chiếm 26,3% tổng giá trị nhập khẩu của Bỉ trong mặt hàng này.

Nhóm hàng HS.6404 – Giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng vật liệu dệt là nhóm hàng xuất khẩu chủ yếu của Việt Nam sang Bỉ trong toàn bộ nhóm hàng HS.64, đạt giá trị hơn 706,287 triệu USD trong năm 2019, chiếm 39,5% giá trị nhập khẩu của Bỉ. Xuất khẩu của nhóm hàng HS.6404 sang Bỉ trong giai đoạn 2015 – 2019 ghi nhận có mức tăng trưởng đều hàng năm.

Nhóm sản phẩm HS.6403 – Giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng da thuộc là nhóm hàng xuất khẩu lớn thứ 2 của Việt Nam sang Bỉ trong toàn bộ nhóm hàng HS.64, đạt giá trị hơn 388,245 triệu USD trong năm 2019, chiếm 19% giá trị nhập khẩu của Bỉ.

Nhóm sản phẩm xuất khẩu lớn thứ 3 của Việt Nam sang Bỉ trong toàn bộ nhóm hàng HS.64 là các loại giày, dép khác có đế ngoài và mũ bằng cao su hoặc plastic (HS.6402) với giá trị xuất khẩu trong năm 2019 là 193,850 triệu USD.

Ngoài ra, còn 2 nhóm sản phẩm là HS.6405 (Giày, dép khác) và HS.6406 (Các bộ phận của giày, dép (kể cả mũi giày đã hoặc chưa gắn đế trừ đế ngoài); miếng lót của giày, dép có thể tháo rời, gót giày và các sản phẩm tương tự; ghê, quần ôm sát chân và các sản phẩm tương tự, và các bộ phận của chúng) nhưng chiếm tỉ trọng không đáng kể.

Trong năm 2019, Trung Quốc là nhà cung cấp hàng đầu nhóm hàng HS.64 sang Bỉ, đạt giá trị xuất khẩu hơn 1,299 tỉ USD, chiếm tỷ trọng 26,42% trong tổng giá trị nhập khẩu mặt hàng HS.64 của Bỉ. Các nhà cung cấp lớn khác gồm có Indonesia (12,5%), Đức (10,42% - chủ yếu Đức chỉ nhập khẩu để tái xuất sang Bỉ, tương tự với các nước đứng liền kề như Hà Lan, Pháp, Italy), Campuchia (2,6%), Ấn Độ (2,4%)



## 2. Các sản phẩm bằng da thuộc; yên cương và bộ yên cương; các mặt hàng du lịch, túi xách và các loại đồ chứa tương tự; các sản phẩm làm từ ruột động vật (HS.42)

Đơn vị tính: ngàn USD

	2015	2016	2017	2018	2019
Nhập khẩu từ Việt Nam	139.884	152.174	163.904	191.395	194.708
Nhập khẩu từ thế giới	1.147.951	1.196.696	1.255.580	1.369.654	1.376.690

Nguồn: Trademap.org

Trong năm 2019, Việt Nam là nhà cung cấp đứng thứ 2 nhóm hàng HS.42 của Bì, đạt giá trị 194,708 triệu USD, chiếm 14,4% tổng giá trị nhập khẩu mặt hàng này của Bì.

Trong năm 2019, Trung Quốc là nhà cung cấp hàng đầu nhóm hàng HS.42 của Bì, đạt giá trị xuất khẩu hơn 398 triệu USD, chiếm tỷ trọng gần 29% trong tổng giá trị nhập khẩu của Bì. Các nhà cung cấp lớn khác gồm có Pháp (139 triệu USD), Đức (120 triệu USD), Hà Lan (97 triệu USD), Hungary (66 triệu USD), Indonesia (48 triệu USD), Ấn Độ (47 triệu USD), Campuchia (41 triệu USD).

Nhóm sản phẩm xuất khẩu chủ yếu của Việt Nam trong nhóm hàng này là HS.4202 – Hòm, va ly, xách đựng đồ nữ trang, cặp tài liệu, cặp sách, túi cặp học sinh, bao kính, bao ống nhòm, hộp camera, hộp nhạc cụ, bao súng, bao súng ngắn mắc vào yên ngựa và các loại đồ chứa tương tự; túi du lịch, túi đựng đồ ăn hoặc đồ uống có phủ lớp cách, túi đựng đồ vệ sinh cá nhân, ba lô, túi xách tay, túi đi chợ, xách cốt, ví, túi đựng bản đồ, hộp đựng thuốc lá điếu, hộp đựng thuốc lá sợi, túi để dụng cụ, túi thể thao, túi đựng chai rượu, hộp đựng đồ trang sức, hộp đựng phấn, hộp đựng dao kéo và các loại túi hộp tương tự bằng da thuộc hoặc da thuộc tổng hợp, bằng tấm plastic, bằng vật liệu dệt, bằng sợi lưu hóa hoặc bằng bìa, hoặc được phủ toàn bộ hay chủ yếu bằng các vật liệu trên hoặc bằng giấy, đạt giá trị 193,064 triệu USD, chiếm 99,15% trong tổng xuất khẩu của sản phẩm HS.42 của Việt Nam sang Bì. Tăng trưởng xuất khẩu của nhóm hàng HS.2709 sang Bì trong giai đoạn 2015 –

2019 tăng 29,23%. Ngoài ra còn có sản phẩm HS.4201 và HS.4203 nhưng chiếm tỷ trọng rất nhỏ không đáng kể.

### 3. Quần áo và hàng may mặc phụ trợ, dệt kim hoặc móc (HS.61)

Đơn vị tính: ngàn USD

	2015	2016	2017	2018	2019
Nhập khẩu từ Việt Nam	79.400	95.398	103.607	116.732	171.240
Nhập khẩu từ thế giới	3.837.103	4.531.348	4.726.760	5.158.677	4.936.618

Nguồn: Trademap.org

Việt Nam là nhà cung cấp lớn thứ 9 nhóm hàng HS.61 của Bỉ. Trong năm 2019, xuất khẩu nhóm hàng này của Việt Nam đạt giá trị hơn 170 triệu USD. Đây là nhóm hàng có tốc độ tăng trưởng mạnh của Việt Nam ở thị trường Bỉ trong những năm gần đây. Trong giai đoạn 2015 – 2019 xuất khẩu sản phẩm mã HS.61 Việt Nam sang Bỉ tăng 115%, chiếm 3,4% tổng giá trị nhập khẩu của Bỉ trong nhóm hàng này. Trong năm 2019, Trung Quốc là nhà cung cấp hàng đầu nhóm hàng HS.61 của Bỉ, đạt giá trị xuất khẩu hơn 794 triệu USD, chiếm tỷ trọng 16% trong tổng giá trị nhập khẩu của Bỉ. Các nhà cung cấp lớn khác gồm có Đức (13,6%), Bangladesh (9,8%), Pháp (8,9%), Hà Lan (7,8%), Campuchia (6,7%).

Trong nhóm sản phẩm HS.61, Bỉ nhập từ Việt Nam rất nhiều các chủng loại sản phẩm khác nhau, một số sản phẩm tiêu biểu như::

- HS.6104 – Bộ com lê, bộ quần áo đồng bộ, áo jacket, áo khoác thể thao, áo váy dài, váy, chân váy, quần dài, quần yếm có dây đeo, quần ống chèn và quần soóc (trừ quần áo bơi), dùng cho phụ nữ hoặc trẻ em gái, dệt kim hoặc móc, đạt giá trị xuất khẩu 37,160 triệu USD trong năm 2019, tăng trưởng xuất khẩu của nhóm hàng HS.6104 trong giai đoạn 2015 - 2019 là 127%.
- HS.6103 – Bộ com lê, bộ quần áo đồng bộ, áo jacket, áo khoác thể thao, quần dài, quần yếm có dây đeo, quần ống chèn và quần soóc (trừ quần áo bơi), dùng cho nam giới hoặc trẻ em trai, dệt kim hoặc móc đạt giá trị xuất khẩu hơn 30,556

triệu USD trong năm 2018, tăng trưởng xuất khẩu của nhóm hàng HS.6103 trong giai đoạn 2015 – 2019 là 256%.

- HS.6109 – Áo phông, áo may ô và các loại áo lót khác, dệt kim hoặc móc, đạt giá trị hơn 25,329 triệu USD, chiếm hơn 14% trong tổng giá trị xuất khẩu của nhóm hàng HS.61 với tăng trưởng xuất khẩu giai đoạn 2015 – 2019 là 117,6%.
- Ngoài ra, nhóm hàng này Việt Nam còn xuất khẩu sang Bì các sản phẩm HS.6110, HS.6105, HS.6101, HS.6102 ... với giá trị trên 10 triệu USD trong năm 2019.

#### 4. Sắt và thép (HS.72)

*Đơn vị tính: ngàn USD*

	2015	2016	2017	2018	2019
Nhập khẩu từ Việt Nam	24.276	17.035	102.260	239.290	164.176
Nhập khẩu từ thế giới	9.765.600	9.557.173	12.942.536	15.094.245	11.991.327

*Nguồn: Trademap.org*

Việt Nam chỉ là nhà cung cấp lớn thứ 17 nhóm hàng HS.72 của Bì, tuy nhiên, nhóm hàng này có tốc độ tăng trưởng xuất khẩu rất cao trong 5 năm qua, trong giai đoạn 2015 – 2019 xuất khẩu sắt và thép sang Bì tăng hơn 576,3%, tuy vậy, năm 2019, xuất khẩu nhóm hàng này của Việt Nam đạt giá trị 164,176 triệu USD, giảm 31% so với năm 2018.

Trong năm 2019, Đức là nhà cung cấp hàng đầu nhóm hàng HS.72 của Bì, đạt giá trị xuất khẩu hơn 2,5 tỉ USD, chiếm tỷ trọng 21% trong tổng giá trị nhập khẩu mặt hàng này của Bì. Các nhà cung cấp lớn khác gồm có Pháp (18%), Hà Lan (11%), Nga (9,6%), Trung Quốc (5,1%), Ấn Độ (4,7%).

Trong nhóm sản phẩm HS.72, Bì nhập từ Việt Nam rất nhiều các chủng loại sản phẩm khác nhau, một số sản phẩm tiêu biểu như:

- HS.7209 – Các sản phẩm sắt hoặc thép không hợp kim được cán phẳng, có chiều rộng từ 600mm trở lên, cán nguội (ép nguội), chưa dát phủ, mạ hoặc tráng. Sản phẩm này có sứ tăng tương mạnh mẽ trong thời gian qua, khi mà trong năm 2015

Việt Nam vẫn chưa xuất khẩu sang Bỉ, nhưng trong năm 2019 đạt giá trị xuất khẩu là 124,763 triệu USD, dẫn đầu trong nhóm hàng HS.72.

- Ngoài ra nhóm hàng này Việt Nam còn xuất khẩu sang Bỉ các sản phẩm HS.7210, HS.7219, HS.7202...

## 5. Quần áo và các hàng may mặc phụ trợ, không dệt kim hoặc móc (HS.62)

*Đơn vị tính: ngàn USD*

	2015	2016	2017	2018	2019
Nhập khẩu từ Việt Nam	88.270	104.877	114.035	125.164	159.214
Nhập khẩu từ thế giới	3.405.687	3.845.585	3.871.410	4.218.401	4.100.693

*Nguồn: Trademap.org*

Việt Nam là nhà cung cấp lớn thứ 8 nhóm hàng HS.62 của Bỉ. Trong năm 2019, xuất khẩu nhóm hàng này của Việt Nam đạt giá trị 159,214 triệu USD, tăng 27% so với năm 2018. Trong giai đoạn 2015 – 2019 xuất khẩu các sản phẩm HS.62 sang Bỉ tăng 80% với 3,9% thị phần nhập khẩu mặt hàng HS.62 của Bỉ.

Trong năm 2018, Trung Quốc là nhà cung cấp hàng đầu nhóm hàng HS.62 của Bỉ, đạt giá trị xuất khẩu hơn 743,984 triệu USD, chiếm tỷ trọng 18% trong tổng giá trị nhập khẩu mặt hàng này của Bỉ. Các nhà cung cấp lớn khác cạnh tranh với Việt Nam gồm có Bangladesh (9%), Campuchia(2,7%), Indonesia (2,6%).

Trong nhóm sản phẩm HS.62, Bỉ nhập từ Việt Nam rất nhiều sản phẩm khác nhau, hầu như có tất cả các sản phẩm trong nhóm. Một số sản phẩm có tỉ trọng xuất khẩu cao như::

- HS.6201: Áo khoác ngoài, áo choàng mặc khi đi xe (carcoats), áo khoác không tay, áo choàng không tay, áo khoác có mũ trùm (kể cả áo jacket trượt tuyết), áo gió, áo jacket chống gió và các loại tương tự, dùng cho nam giới hoặc trẻ em trai, trừ các loại thuộc nhóm 6203. Sản phẩm này đạt giá trị 42,244 triệu USD trong năm 2019 với mức tăng trưởng 145% trong giai đoạn 2015 – 2019.
- HS.6203: Bộ comlê, bộ quần áo đồng bộ, áo jacket, áo khoác thể thao, quần dài, quần yếm có dây đeo, quần ống chèn và quần soóc (trừ quần áo bơi) dùng cho

nam giới hoặc trẻ em trai. Trong năm 2019, sản phẩm này đạt giá trị xuất khẩu 30,806 triệu USD.

- HS.6202: Áo khoác ngoài, áo choàng mặc khi đi xe (carcoats), áo khoác không tay, áo choàng không tay, áo khoác có mũ (kể cả áo jacket trượt tuyết), áo gió, áo jacket chống gió và các loại tương tự, dùng cho phụ nữ hoặc trẻ em gái, trừ loại thuộc nhóm 6204. Nhóm sản phẩm này đạt giá trị xuất khẩu 24,425 triệu USD trong năm 2019.
- HS.6210: Quần áo may từ các loại vải thuộc nhóm 5602, 5603, 5903, 5906 hoặc 5907. Năm 2019 đạt 22,976 triệu USD.
- Ngoài ra còn có các sản phẩm HS.6204, HS.6211, HS.6212, HS.6216, HS.6206, HS.6205, HS.6208...

## 6. Cà phê, chè, chè Paragoay và các loại gia vị (HS.09)

Đơn vị tính: ngàn USD

	2015	2016	2017	2018	2019
Nhập khẩu từ Việt Nam	115.493	95.608	130.938	128.633	108.321
Nhập khẩu từ thế giới	1.270.207	1.265.796	1.367.389	1.269.583	1.242.863

Nguồn: Trademap.org

Trong năm 2019, Việt Nam là nhà cung cấp lớn thứ 4 nhóm hàng HS.09 của Bỉ. Xuất khẩu nhóm hàng này của Việt Nam sang Bỉ đạt giá trị 108,321 triệu USD, chiếm 8,7% lượng nhập khẩu của Bỉ. Tuy vậy, năm 2019 là năm thứ 2 liên tiếp xuất khẩu nhóm sản phẩm HS.09 vào Bỉ của Việt Nam bị giảm, giá trị xuất khẩu giảm 15% (so với năm 2018) và 17% (so với năm 2017).

Trong năm 2019, Brazil là nhà cung cấp hàng đầu nhóm hàng HS.09 của Bỉ, đạt giá trị xuất khẩu hơn 170,488 triệu USD, chiếm tỷ trọng 13,7% trong tổng giá trị nhập khẩu của Bỉ. Ngoài ra, Bỉ nhập khẩu nhóm hàng HS.09 từ Hà Lan, Pháp. Đây là các quốc gia cung cấp cà phê chế biến cho thị trường Bỉ. Các đối thủ cạnh tranh với Việt Nam trong nhóm hàng này ngoài Brazil còn có Honduras, Peru và Colombia nhưng chiếm tỷ trọng nhỏ.



Nhóm sản phẩm chủ yếu của Việt Nam là HS.0901 – Cà phê, rang hoặc chưa rang, đã hoặc chưa khử chất caphêin; vỏ quả và vỏ lụa cà phê; các chất thay thế cà phê có chứa cà phê theo tỷ lệ nào đó, đạt giá trị 107,692 triệu USD. Ngoài ra còn có sản phẩm HS.0904 - Hạt tiêu thuộc chi Piper; quả ớt thuộc chi Capsicum hoặc chi Pimenta, khô, xay hoặc nghiền nhưng giá trị xuất khẩu không đáng kể.

### **7. Cá và động vật giáp xác, động vật thân mềm và động vật thủy sinh không xương sống khác (HS.03)**

*Đơn vị tính: ngàn USD*

	<b>2015</b>	<b>2016</b>	<b>2017</b>	<b>2018</b>	<b>2019</b>
Nhập khẩu từ Việt Nam	71.161	73.291	105.500	103.801	89.684
Nhập khẩu từ thế giới	1.523.266	1.695.348	1.846.006	1.814.930	1.684.439

*Nguồn: Trademap.org*

Việt Nam là nhà cung cấp lớn thứ 4 nhóm hàng HS.03 của Bì. Trong năm 2019, xuất khẩu nhóm hàng này của Việt Nam chiếm 5,3% tổng giá trị nhập khẩu nhóm sản phẩm này của Bì, đạt giá trị 89,684 triệu USD, là năm thứ hai liên tiếp bị giảm giá trị xuất khẩu. Trong giai đoạn 2015 – 2019 xuất khẩu sản phẩm này của Việt Nam sang Bì tăng giảm không ổn định, chỉ có mức tăng trưởng trung bình là 26%.

Các nhóm hàng xuất khẩu chủ yếu gồm:

- HS.0306 – Động vật giáp xác, đã hoặc chưa bóc mai, vỏ, sống, tươi, ướp lạnh, đông lạnh, làm khô, muối hoặc ngâm nước muối; động vật giáp xác hun khói, đã hoặc chưa bóc mai, vỏ, đã hoặc chưa làm chín trước hoặc trong quá trình hun khói; động vật giáp xác chưa bóc mai, vỏ, đã hấp chín hoặc luộc chín trong nước, đã hoặc chưa ướp lạnh, đông lạnh, làm khô, muối, hoặc ngâm nước muối; bột thô, bột mịn và bột viên của động vật giáp xác, thích hợp dùng làm thức ăn cho người, đạt giá trị 53,812 triệu USD, xuất khẩu của nhóm hàng HS.0306 giảm hai năm liên tiếp.

- HS.0304 – Philê cá và các loại thịt cá khác (đã hoặc chưa xay, nghiền, băm), tươi, ướp lạnh hoặc đông lạnh, đạt giá trị 31,733 triệu USD. Đây là nhóm sản phẩm có sự tăng trưởng đều trong giai đoạn 2015 - 2019 trung bình 13%.
- Ngoài ra còn có các sản phẩm HS.0303, HS.0307, HS.0305 nhưng có giá trị xuất khẩu không đáng kể.

Trong năm 2019, Hà Lan là nhà cung cấp hàng đầu nhóm hàng HS.03 của Bỉ, đạt giá trị xuất khẩu hơn 462,652 triệu USD, chiếm 27,5% tổng giá trị nhập khẩu của Bỉ. Các nhà cung cấp lớn khác gồm có Pháp (9%), Ấn Độ (5,8%), Lithuania (5%), Trung Quốc (4,9%).

### **8. Dụng cụ, thiết bị quang học, nhiếp ảnh, điện ảnh, đo lường, kiểm tra độ chính xác, y tế hoặc phẫu thuật; các bộ phận và phụ kiện của chúng (HS.90)**

*Đơn vị tính: ngàn USD*

	<b>2015</b>	<b>2016</b>	<b>2017</b>	<b>2018</b>	<b>2019</b>
Nhập khẩu từ Việt Nam	39.607	39.518	59.225	81.909	77.711
Nhập khẩu từ thế giới	12.309.425	12.426.052	12.821.560	12.806.128	12.781.973

*Nguồn: Trademap.org*

Việt Nam là nhà cung cấp lớn thứ 19 nhóm hàng HS.90 của Bỉ. Trong năm 2019, xuất khẩu nhóm hàng này của Việt Nam đạt giá trị hơn 77,711 triệu USD, giảm 5% so với năm 2018.

Các nhóm hàng xuất khẩu chính gồm có:

- HS.9018 – Thiết bị và dụng cụ dùng cho ngành y, phẫu thuật, nha khoa hoặc thú y, kể cả thiết bị ghi biểu đồ nháy, thiết bị điện y học khác và thiết bị kiểm tra thị lực, đạt giá trị 75,061 triệu USD, chiếm tỷ trọng đa số trong xuất khẩu nhóm hàng HS.90 của Việt Nam sang Bỉ. Tăng trưởng nhập khẩu của nhóm hàng HS.9018 trong giai đoạn 2015 – 2019 ở mức 112%.
- Ngoài ra còn có nhóm sản phẩm HS.9003, HS.9021, HS.9026... nhưng chiếm tỷ trọng rất nhỏ.

Trong nhóm sản phẩm này, Việt Nam rất khó cạnh tranh khi đối thủ có giá trị xuất khẩu lớn vào Bì là các nước công nghiệp phát triển như Hoa Kỳ (2,8 tỷ USD), Đức (1,5 tỷ USD), Hà Lan (1,4 tỷ USD), Mexico (1,1 tỷ USD) ... Ngoài ra còn có các quốc gia khác mà Việt Nam có thể cạnh tranh là Singapore (157 triệu USD), Hungary (141 triệu USD), Israel (92 triệu USD), Thụy Điển (90 triệu USD), Đài Loan (72,5 triệu USD), Ba Lan (59 triệu USD)...

### 9. Các sản phẩm bằng sắt hoặc thép (HS.73)

Đơn vị tính: ngàn USD

	2015	2016	2017	2018	2019
Nhập khẩu từ Việt Nam	40.071	54.145	71.572	77.718	62.224
Nhập khẩu từ thế giới	4.467.098	4.666.617	5.063.939	5.523.618	5.339.200

Nguồn: Trademap.org

Theo số liệu năm 2019, Việt Nam là nhà cung cấp lớn thứ 14 nhóm hàng HS.73 của Bì giá trị 62,224 triệu USD, giảm 20% so với năm 2018, chỉ chiếm 1,1% tổng giá trị nhập khẩu nhóm sản phẩm này của Bì.

Trong năm 2019, Hà Lan là nhà cung cấp hàng đầu nhóm hàng HS.73 của Bì, đạt giá trị trên 1 tỉ USD, chiếm tỷ trọng 19,6% trong tổng giá trị nhập khẩu của Bì. Các nhà cung cấp lớn khác gồm có Đức (16,7%), Pháp (10,2%), Trung Quốc (10%)..., Các nhóm sản phẩm xuất khẩu chủ yếu của Việt Nam gồm:

- HS.7312 – Dây bện tao, thừng, cáp, băng tết, dây treo và các loại tương tự, bằng sắt hoặc thép, chưa cách điện, đạt giá trị 40,061 triệu USD trong năm 2019.
- HS.7318 – Vít, bu lông, đai ốc, vít đầu vuông, vít treo, đinh tán, chốt hãm, chốt định vị, vòng đệm (kể cả vòng đệm vênh) và các sản phẩm tương tự bằng sắt hoặc thép. Trong năm 2019, sản phẩm này đạt giá trị 14,5 triệu USD xuất khẩu vào Bì.
- Ngoài ra còn có các sản phẩm HS.7306, HS.7323, HS.7326, HS.7307... nhưng chiếm tỷ trọng nhỏ trong cơ cấu xuất khẩu nhóm hàng HS.73 của Việt Nam sang Bì trong năm 2019.

**10. Máy điện và thiết bị điện và các bộ phận của chúng; máy ghi và tái tạo âm thanh, máy ghi và tái tạo hình ảnh và âm thanh truyền hình, bộ phận và phụ kiện của các loại máy trên (HS.85)**

*Đơn vị tính: ngàn USD*

	<b>2015</b>	<b>2016</b>	<b>2017</b>	<b>2018</b>	<b>2019</b>
Nhập khẩu từ Việt Nam	35.299	46.936	80.429	82.671	60.436
Nhập khẩu từ thế giới	15.948.901	16.976.745	17.933.340	19.077.239	22.411.282

*Nguồn: Trademap.org*

Việt Nam là nhà cung cấp thứ 33 nhóm hàng HS.85 của Bì. Trong năm 2019, xuất khẩu nhóm hàng này của Việt Nam đạt giá trị gần hơn 60 triệu USD, giảm 27% so với năm 2018. Trong giai đoạn 2015 – 2019 xuất khẩu nhóm hàng HS.85 sang Bì tăng trưởng ở mức 18% trung bình mỗi năm.

Trong năm 2019, Một số quốc gia có giá trị xuất khẩu tương đương Việt Nam như Hàn Quốc (68,3 triệu USD), Đan Mạch (66 triệu USD), Israel (59,5 triệu USD).

Một số sản phẩm cụ thể như:

- HS.8518 – Micro và giá đỡ micro; loa đã hoặc chưa lắp ráp vào trong vỏ loa; tai nghe có khung chụp qua đầu và tai nghe không có khung chụp qua đầu, có hoặc không ghép nối với một micro, và các bộ gồm có một micro và một hoặc nhiều loa; thiết bị điện khuếch đại âm tần; bộ tăng âm điện. là mặt hàng xuất khẩu chủ yếu trong nhóm hàng HS.85 của Việt Nam, đạt giá trị 30,207 triệu USD, chiếm 5% trong tổng giá trị nhập khẩu của nhóm hàng HS.8518 của Bì.
- HS.8507 – Ấc qui điện, kể cả tấm vách ngăn của nó, hình chữ nhật hoặc hình khác (kể cả hình vuông). Mặt hàng này có giá trị xuất khẩu trong năm 2019 là 9,8 triệu USD, chiếm 1% tổng giá trị nhập khẩu mặt hàng HS.8507 của Bì.
- Ngoài ra còn có các nhóm sản phẩm HS.8527, HS.8544, HS.8528...

**Các mặt hàng Việt Nam nhập khẩu từ Bỉ.**

Mã sản phẩm	Tên sản phẩm	Trị giá (ngàn USD)					Tăng trưởng (%) 15 - 19
		Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	
<b>Tổng XK của Bỉ sang Việt Nam</b>		489.785	505.796	612.394	660.808	670.824	
30	Dược phẩm	88.081	94.169	106.523	119.302	179.207	18
71	Ngọc trai tự nhiên hoặc nuôi cấy. đá quý hoặc đá bán quý. kim loại quý. kim loại được dát phủ kim loại quý. và các sản phẩm của chúng; đồ trang sức làm bằng chất liệu khác; tiền kim loại	91.643	85.114	105.847	92.957	78.966	-2
84	Lò phản ứng hạt nhân. nồi hơi. máy và thiết bị cơ khí; các bộ phận của chúng	59.519	45.131	56.089	92.448	78.921	14
44	Gỗ và các mặt hàng bằng gỗ; than từ gỗ	12.296	15.698	24.503	33.674	42.621	38
72	Sắt và thép	7.930	10.924	9.671	36.475	39.324	55
90	Dụng cụ. thiết bị quang học. nhiếp ảnh. điện ảnh. đo lường. kiểm tra độ chính xác. y tế hoặc phẫu thuật; các bộ phận và phụ kiện của chúng	9.334	10.482	12.674	24.744	20.363	27
39	Plastic và các sản phẩm bằng plastic	25.457	22.994	40.771	28.245	19.959	-3
31	Phân bón	14.754	12.826	16.238	15.256	19.091	7
22	Đồ uống. rượu và giấm	8.066	18.305	44.466	21.390	18.512	20
29	Hoá chất hữu cơ	9.223	11.772	10.518	12.843	18.393	16

Nguồn: [trademap.org](http://trademap.org)

**Tình hình đầu tư**



Liên quan đến Hiệp định thương mại tự do (EVFTA) và Hiệp định bảo hộ đầu tư (IPA) giữa Việt Nam với Liên minh châu Âu (EU), Thứ trưởng Vũ Đại Thắng bày tỏ mong muốn Vương quốc Bỉ với vai trò quan trọng ở châu Âu sẽ ủng hộ và tích cực vận động để EU sớm phê chuẩn các hiệp định.

Trong khuôn khổ Thỏa thuận đối tác chiến lược trong lĩnh vực nông nghiệp, hai bên nhất trí phối hợp chặt chẽ để tạo thuận lợi hóa thương mại, thành lập cơ chế trao đổi thương mại, thúc đẩy xuất nhập khẩu các mặt hàng nông, lâm, thủy sản thông qua kết nối các vùng nguyên liệu với các cảng biển và cơ sở logistic của Bỉ và Việt Nam, triển khai thực hiện chuỗi giá trị đối với các sản phẩm cà phê, ca cao, chăn nuôi, thủy sản và rau quả.

Về hợp tác đầu tư, tính đến ngày 30/9/2019, Vương quốc Bỉ có 70 dự án đầu tư tại Việt Nam với tổng vốn đầu tư đăng ký đạt trên 1,03 tỷ USD, đứng thứ 23/132 quốc gia và vùng lãnh thổ có đầu tư tại Việt Nam. Các dự án tập trung chủ yếu vào lĩnh vực kinh doanh bất động sản, cấp nước và xử lý nước thải, công nghiệp chế biến chế tạo, dịch vụ lưu trú, sản xuất phân phối điện, khí nước điều hòa, nông-lâm nghiệp, thủy sản. Việt Nam mong muốn Chính phủ Bỉ, vùng Flanders, Wallonie-Bruxelles và vùng Thủ đô Bruxelles thúc đẩy các doanh nghiệp Bỉ đầu tư vào Việt Nam trong các lĩnh vực Bỉ có tiềm năng, có lợi thế cao với các quốc gia khác. Phía Bỉ khẳng định sự quan tâm đầu tư vào Việt Nam.

Trong lĩnh vực hợp tác phát triển, các cơ quan Việt Nam và Cơ quan phát triển Bỉ (ENABEL) đã hoàn thành toàn bộ 12 dự án sử dụng viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Bỉ trong khuôn khổ Chương trình Hợp tác định hướng Việt Nam - Bỉ giai đoạn 2011-2015 (ICP 2011-2015). Phía Bỉ khẳng định trong thời gian tới, quan hệ hợp tác phát triển giữa hai nước sẽ mở ra các kênh và phương thức hợp tác mới thông qua các tổ chức phi chính phủ, các vùng, quan hệ đối tác giữa các trường đại học và viện nghiên cứu của hai nước.

## **Chương 5: Quy định thương mại, hải quan và các tiêu chuẩn**

### **Rào cản thương mại**

Do Bỉ là quốc gia thành viên của EU nên cũng phải tuân theo các quy định về thương mại của EU. Có thể tham khảo thêm báo cáo về các rào cản thương mại của EU tại đây: <https://ustr.gov/sites/default/files/2015%20NTE%20Combined.pdf>

Mức thuế cao trong nhiều lĩnh vực vẫn còn là một trở ngại để tiếp cận thị trường. Trong các lĩnh vực nhất định, các rào cản phi thuế quan như các yêu cầu cấp phép và yêu cầu nhập khẩu quá nặng nề có thể gây cản trở thương mại giữa 2 nước. Việc kiểm soát giá và thuế tiêu thụ đặc biệt dựa trên một cơ cấu thuế cực kỳ phức tạp, tác động tiêu cực lên một số lĩnh vực.

Ngoài mức thuế cao, các chính sách khác của Bỉ vẫn tiếp tục áp đặt những rào cản cho việc nhập khẩu. Chẳng hạn như những qui định liên quan đến đăng ký chất lượng thực phẩm và nhãn mác đòi hỏi tốn nhiều thời gian và chi phí đối với các nhà cung ứng thực phẩm. Các tiêu chuẩn an toàn vệ sinh (SPS) tiếp tục là mối quan ngại của các nhà xuất khẩu nước ngoài.

Giấy phép nhập khẩu tiếp tục được áp dụng cho một số sản phẩm.

### **Thuế nhập khẩu**

Là quốc gia thành viên EU, Bỉ áp dụng mức thuế chung của EU.

Có thể tham khảo biểu thuế hải quan của EU tại đây: [https://ec.europa.eu/taxation\\_customs/dds2/taric/taric\\_consultation.jsp?Lang=en](https://ec.europa.eu/taxation_customs/dds2/taric/taric_consultation.jsp?Lang=en)

Mức giá phải đóng thuế nhập khẩu: 150 EUR

Mức thuế trung bình (không tính sản phẩm nông nghiệp): Các hoạt động xuất nhập khẩu được thực hiện trong Khu vực kinh tế chung châu Âu EEA được miễn thuế. Biểu thuế hải quan chung của Liên minh châu Âu áp dụng cho hàng hóa có nguồn gốc bên ngoài châu Âu. Nhìn chung, mức thuế tương đối thấp, đặc biệt đối với các sản phẩm công nghiệp (trung bình 4,2%).

Các sản phẩm có mức thuế hải quan cao là các sản phẩm dệt may và sản phẩm trong lĩnh vực công nghiệp thực phẩm (thuế trung bình 17,3%).

Ưu đãi thuế: các ưu đãi về thuế được cấp cho các sản phẩm đến từ các quốc gia có ký kết các hiệp định thương mại với Bỉ nói riêng và với EU nói chung.

Cách tính thuế: tính theo giá hàng hóa theo hình thức CIF.

Cách thức thanh toán các khoản phí hải quan: các khoản thuế và phí được thanh toán bằng tiền mặt (bằng Euro, séc, chuyển tiền mặt, chuyển khoản). Việc gia hạn thời hạn thanh toán có thể được thực hiện thông qua hệ thống tín dụng nhờ thu hoặc tín dụng thuế.

Thuế nhập khẩu (không bao gồm thuế tiêu dùng): mức thuế áp dụng đối với sản phẩm từ các nước ngoài châu Âu tương đối thấp, đặc biệt là đối với hàng hóa sản xuất (trung bình là 4,2% đối với thuế suất chung). Tuy nhiên các mặt hàng dệt may có mức thuế suất cao và hệ thống hạn ngạch riêng, cũng như đối với ngành công nghiệp chế biến thực phẩm có mức thuế suất trung bình 17,3% và đi kèm quy định về hạn ngạch thuế quan, về xuất xứ sản phẩm. Đối với các mặt hàng này vẫn có các biện pháp bảo hộ của chính quyền Bì.

Ngoài ra một số loại thuế nhập khẩu khác được áp dụng vào thời điểm hàng hóa được nhập khẩu vào EU. Các loại thuế này có thể bao gồm thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế năng lượng, v.v. các nhà xuất khẩu nước ngoài có thể sử dụng các cơ sở lưu kho để tránh hoặc hoãn thanh toán các loại thuế nhập khẩu này.

### **Các yêu cầu và chứng từ nhập khẩu**

Là quốc gia thành viên EU, Bì cũng yêu cầu các nhà xuất khẩu nước ngoài đáp ứng đầy đủ điều kiện theo quy định được áp dụng trong toàn EU .

Là một liên minh thuế quan, các quốc gia EU được hưởng lợi từ các thủ tục nhập khẩu được đơn giản rất nhiều. Chỉ còn lại một số rất ít khác biệt giữa 28 quốc gia thành viên.

Tại Bì, các doanh nghiệp nên tìm đến các cơ quan thẩm quyền hoặc các tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp để được hướng dẫn các vấn đề sau:

- Nơi nộp hồ sơ nhập khẩu chính thức và duy nhất.
- Tìm kiếm khu vực thương mại tự do để hưởng được các ưu đãi.
- Được hướng dẫn cách xin giấy phép nhập khẩu.
- Hướng dẫn thủ tục kiểm tra động vật sống và các sản phẩm có nguồn gốc từ động vật.
- Cơ quan và thủ tục kiểm dịch động – thực vật.
- Kiểm soát thực phẩm sức khỏe và thức ăn chăn nuôi.

- Các tiêu chuẩn và yêu cầu trong tiếp thị hàng nông sản và thủy sản.
- Thủ tục kiểm soát buôn bán hóa chất, phân bón và chất thải.
- Các tiêu chuẩn về hóa kỹ thuật.
- Các yêu cầu đóng gói và ghi nhãn.

Các thủ tục hải quan bao gồm các thủ tục về thuế. Ở Bì, thuế nhập khẩu sẽ được miễn đối với các sản phẩm trong diện sau: sản phẩm hoãn đóng thuế, hàng hóa quá cảnh, hàng hóa tạm nhập, hàng hóa nhập kho ngoại quan, hàng hóa được nhập cảnh và gia công dưới sự kiểm soát của hải quan.

Là một phần của tiêu chuẩn "SAFE" do Tổ chức Hải quan Thế giới (WCO) đưa ra, Liên minh Châu Âu đã thiết lập một hệ thống kiểm soát nhập khẩu mới (Hệ thống Kiểm soát Nhập khẩu-ICS), nhằm đảm bảo kiểm soát luồng hàng hóa nhập cảnh vào lãnh thổ hải quan của EU vào cùng thời điểm.

Tài liệu hành chính tiêu chuẩn dạng SAD (Single Administrative Document) là mẫu chứng từ chính thức cho các tờ khai bằng văn bản cho hải quan Bì. SAD mô tả hàng hóa và sự di chuyển của hàng hóa trên khắp thế giới và là yếu tố cần thiết cho các giao dịch từ bên ngoài EU hoặc các hàng hóa không thuộc EU. Hàng hóa đưa vào lãnh thổ hải quan của EU, kể từ khi nhập cảnh, phải chịu sự giám sát hải quan cho đến khi hoàn thành thủ tục hải quan.

Kể từ ngày 01/7/2009, tất cả các công ty được thành lập bên ngoài EU đều phải có mã số EORI (Economic Operators Registration and Identification) nếu muốn nộp tờ khai hải quan hoặc tờ khai xuất/nhập khẩu.

Trong hệ thống TARIC doanh nghiệp có thể tra cứu xem hàng hóa của mình có cần phải có giấy phép hay không. Hơn nữa, tại Bì luôn duy trì một quầy trợ giúp về thương mại với thông tin về các hạn chế nhập khẩu của các sản phẩm khác nhau tại các cửa khẩu xuất – nhập hàng hóa. Tham khảo thêm tại ([https://ec.europa.eu/taxation\\_customs/dds2/taric/taric\\_consultation.jsp](https://ec.europa.eu/taxation_customs/dds2/taric/taric_consultation.jsp)).

Hàng mẫu được miễn tất cả các nghĩa vụ thuế và VAT. Hàng mẫu cũng không cần có giấy chứng nhận xuất xứ khi nhập khẩu. Chỉ cần có Vận đơn hàng không tiêu chuẩn hoặc vận đơn và hóa đơn thương mại.



Hàng mẫu nhập khẩu có giá trị thương mại thuộc sở hữu của cá nhân ở nước ngoài cũng có thể được miễn phí hải quan. Nhà nhập khẩu phải đóng tiền thế chân với số tiền phải trả cho các nghĩa vụ thuế và phí cộng thêm 10%. Hàng mẫu được phép lưu hành tại Bỉ tối đa một năm. Những hàng mẫu đó không được phép bán, không được đưa vào sử dụng bình thường (trừ mục đích trình diễn) hoặc sử dụng dưới bất kỳ hình thức nào để nhận thù lao, thủ tục (thuốc dùng cho người, chất thải, thực vật hoặc động vật sống). Để biết thêm thông tin, vui lòng truy cập Bộ phận trợ giúp thương mại của Ủy ban Châu Âu.

### **Những yêu cầu về dán nhãn và đóng dấu.**

Pháp luật Bỉ có quy định liên quan đến các yêu cầu ghi nhãn thực phẩm nhằm đảm bảo an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng. Điều quan trọng cần lưu ý là Bỉ đã thông qua nhiều quy định cụ thể về việc cung cấp thông tin thực phẩm cho người tiêu dùng.

Mục tiêu của việc dán nhãn thực phẩm ở Bỉ là đảm bảo rằng người tiêu dùng có quyền truy cập thông tin đầy đủ về nội dung và thành phần của sản phẩm, nhằm bảo vệ sức khỏe và lợi ích của người tiêu dùng. Ngoài ra còn thông tin chi tiết về một khía cạnh cụ thể của sản phẩm, chẳng hạn như nguồn gốc hoặc phương pháp sản xuất của sản phẩm. Một số thực phẩm, chẳng hạn như thực phẩm biến đổi gen, thực phẩm gây dị ứng, thực phẩm dành cho trẻ sơ sinh hoặc thậm chí các loại đồ uống khác nhau, cũng phải tuân theo các quy định cụ thể.

Các nhà sản xuất nên lưu ý rằng, ngoài các loại nhãn và dấu bắt buộc và tự nguyện của chung EU, thì vẫn có một số yêu cầu tự nguyện và bắt buộc của riêng Bỉ, tuy không khác nhiều so với quy định chung. Đáp ứng được điều này có thể được người tiêu dùng đánh giá cao.

Các nhà sản xuất nên lưu ý rằng tất cả các nhãn đều yêu cầu đơn vị hệ mét mặc dù việc dán nhãn kép cũng được chấp nhận. Việc sử dụng ngôn ngữ phải dễ hiểu, thường được hiểu là ngôn ngữ theo từng vùng dân cư của Bỉ (Tiếng Hà Lan, Pháp hoặc Đức). Ngoài ra cũng có thể sử dụng các thuật ngữ hoặc cách diễn đạt ở nước ngoài mà người tiêu dùng dễ hiểu.

Cũng cần lưu ý rằng khuôn khổ về an toàn thực phẩm của EU là toàn diện và là một trong những khuôn khổ nghiêm ngặt nhất trên thế giới. Khuôn khổ không chỉ bao



gồm an toàn thực phẩm mà còn liên quan đến cả vấn đề về sức khỏe cho động – thực vật, quyền cho động vật. các quy định đảm bảo thực phẩm có thể truy xuất nguồn gốc trong toàn bộ chuỗi thực phẩm, từ trang trại, nơi thực phẩm được nuôi trồng, đến bàn ăn, nơi thực phẩm được tiêu thụ. Do đó, tất cả các tác nhân trong chuỗi cung ứng thực phẩm, bao gồm các nhà sản xuất và xuất khẩu ở các nước đang phát triển, đều tham gia vào việc đảm bảo rằng chỉ có thực phẩm an toàn mới vào thị trường EU. Theo quy định, việc ghi nhãn, quảng cáo và trình bày thực phẩm không được đưa thông tin đánh lừa người tiêu dùng về các đặc tính hoặc tác dụng của hàng hóa; Với một số ngoại lệ, các thuộc tính của thực phẩm để phòng ngừa, điều trị hoặc chữa bệnh cho con người cũng cần phải cân nhắc.

Một số thông tin ghi nhãn bắt buộc phải có đối với các sản phẩm thực phẩm:

- Tên mà sản phẩm được bán.
- Thành phần, được liệt kê theo thứ tự trọng lượng giảm dần và theo tên cụ thể. Các thành phần thuộc nhiều loại được chỉ định theo chức năng chính của chúng. Trong các điều kiện nhất định, việc liệt kê các thành phần không bắt buộc đối với sản phẩm trái cây và rau tươi; nước có ga; giấm lên men; pho mát, bơ, sữa lên men và kem; và các sản phẩm bao gồm chỉ một thành phần đơn lẻ. Một số chất phụ gia và enzym không được coi là thành phần.

Số lượng thành phần hoặc loại thành phần được biểu thị bằng phần trăm.

Yêu cầu về thông tin thành phần được áp dụng khi một thành phần hoặc một nhóm thành phần xuất hiện trong tên mà thực phẩm được bán hoặc thường được người tiêu dùng gắn với tên đó; được nhấn mạnh trên nhãn bằng từ ngữ, hình ảnh; hoặc là là điều cần thiết để xác định đặc điểm của một loại thực phẩm được chỉ định.

Trọng lượng thực được tính bằng đơn vị thể tích trong trường hợp chất lỏng và đơn vị khối lượng trong trường hợp chất rắn và chất khí. Tuy nhiên, có những quy định cụ thể đối với thực phẩm bán theo số lượng và thực phẩm rắn được bày trong môi trường lỏng.

Thời gian sử dụng tối thiểu bao gồm ngày, tháng và năm, trừ trường hợp thực phẩm không giữ được quá ba tháng (thì phải ghi đủ ngày và tháng), thực phẩm không giữ

được quá 18 tháng (ghi đủ tháng và năm) và thực phẩm giữ được trên 18 tháng (chỉ cần ghi năm).

Bước đầu tiên nhà xuất khẩu cần tìm hiểu xem hàng hóa của mình có thuộc diện bắt buộc hay tự nguyện phải ghi nhãn và đóng dấu khi nhập khẩu hàng hóa vào EU. Các quyết định liên quan đến các yêu cầu bắt buộc về đóng dấu, ghi nhãn và/hoặc đóng gói đôi khi có thể được giao cho quốc gia thành viên.

Việc phân biệt giữa nhãn hiệu và nhãn mác cũng rất quan trọng. Nhãn hiệu (mark) là một biểu tượng và/hoặc hình tượng xuất hiện trên một sản phẩm hoặc bao bì của sản phẩm đó. Các nhãn hiệu bao gồm từ các dấu hiệu cảnh báo nguy hiểm đến các chỉ dẫn về các phương pháp tái chế và thải bỏ thích hợp. Mục đích của các nhãn hiệu này là cung cấp cho các cơ quan giám sát thị trường, nhà nhập khẩu, nhà phân phối và người dùng cuối thông tin liên quan đến an toàn, sức khỏe, hiệu quả năng lượng và/hoặc các vấn đề môi trường liên quan đến sản phẩm.

Nhãn mác được thể hiện dưới dạng văn bản viết hoặc báo cáo số, có thể được yêu cầu nhưng không nhất thiết phải được công nhận trên toàn cầu. Các nhãn thường chỉ ra thông tin cụ thể hơn về một sản phẩm, chẳng hạn như các phép đo hoặc chỉ dẫn về vật liệu có thể được tìm thấy trong sản phẩm (chẳng hạn như trong vải hoặc pin).

Các loại nhãn và dấu bắt buộc khi vào thị trường Bì

- Nhãn hiệu ô tô.
- Hiệu mỹ phẩm.
- Cảnh báo chất nguy hiểm.
- Các loại thiết bị điện & điện tử.
- Thông tin hiệu suất năng lượng.
- Cảnh báo dễ cháy nổ.
- Các cảnh báo liên quan đến thực phẩm.
- Sản phẩm giày dép.
- Sản phẩm thiết bị gia dụng.
- Nhãn hiệu về hải dương.
- Sản phẩm các loại dụng cụ đo lường.
- Cảnh báo phát ra tiếng ồn.

- Giá sản phẩm.
- Cảnh báo phản ứng hóa học tạo nhiệt và ánh sáng.
- Có thể tái chế, vật liệu phân tách.
- Thông số lớp xe.
- Sản phẩm dệt may.
- Đơn vị đo lường.
- Bao bì gỗ.

Các loại nhãn và dấu không bắt buộc.

- Biểu tượng Chén/Nĩa (có vật liệu tiếp xúc với thực phẩm).
- Nhãn “e”.
- Nhãn sinh thái.
- Nhãn Green Dot\
- Dấu tái chế

*Dấu CE (bắt buộc)*



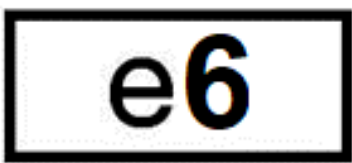
Đây là nhãn hiệu được sử dụng rộng rãi và được công nhận bởi EU. Được quy định trong tất cả luật. Dấu CE chứng minh rằng một sản phẩm đáp ứng tất cả các yêu cầu thiết yếu (thường liên quan đến an toàn, sức khỏe, hiệu quả năng lượng và/hoặc về môi trường). Đánh dấu CE là bắt buộc đối với các sản phẩm/họ sản phẩm sau:

- Dây cáp.
- Thuốc nổ dân dụng.
- Những sản phẩm xây dựng.
- Sản phẩm điện/điện tử.
- Các dòng máy tính.
- Sản phẩm điện áp thấp.
- Các sản phẩm RoHS.
- Các sản phẩm sử dụng năng lượng.

- Thiết bị và hệ thống bảo vệ trong môi trường dễ cháy nổ (ATEX).
- Thiết bị gas.
- Nồi hơi nước.
- Thang máy.
- Máy móc các loại.
- Thiết bị y tế (3).
- Dụng cụ cân không tự động.
- Thiết bị bảo vệ cá nhân.
- Thiết bị áp suất.
- Thiết bị radio.
- Sản phẩm giải trí thủ công.
- Thiết bị điện lạnh.
- Bình áp suất.
- Đồ chơi.

Với các doanh nghiệp nước ngoài có thể sử dụng các mẫu dấu và nhãn khác nhưng phải cung cấp các văn bản chứng minh có giá trị ngang bằng theo quy định của luật pháp châu Âu. Một loạt các ký hiệu/biểu đồ cảnh báo an toàn được tiêu chuẩn hóa cũng có thể áp dụng cho từng loại sản phẩm trên.

*Nhãn trên xe ô tô*



Gần như mọi bộ phận của xe phải được chứng nhận an toàn theo quy định của các quy định khác nhau liên quan đến ô tô. Con số hiển thị trong hình chữ nhật trên nhãn cho biết Quốc gia Thành viên cụ thể mà quá trình phê duyệt được tiến hành, ví dụ nhãn của Bỉ là e6, còn lại là Đức (1), Pháp (2), Italy (3), Hà Lan (4), Tây Ban Nha (9), Anh (11), Luxembourg (13), Đan Mạch (18), Bồ Đào Nha (21), Hy Lạp (23), Ireland (24).



Một dấu hiệu tương tự là chữ “E” được bao quanh bởi một vòng tròn, thường được in phía trên nhãn ô tô, áp dụng trong việc thử nghiệm và chứng nhận độ sáng của các loại đèn pha, đèn phanh và đèn xi nhan của tất cả các loại xe muốn gia nhập thị trường EU, bao gồm xe thông thường, xe tải khối lượng nhỏ, xe chở hàng hạng nhẹ và hạng nặng, rơ moóc, xe máy, cần cẩu, máy kéo nông, lâm nghiệp và các loại xe chuyên dùng và xe địa hình.

#### *Nhãn mỹ phẩm*

Các loại bao bì phải in các bằng mực không thể tẩy xóa, dễ đọc và dễ nhìn thấy các thông tin như sau:

- Tên loại sản phẩm, tên thương mại, địa chỉ, hoặc văn phòng đăng ký của nhà sản xuất hoặc người chịu trách nhiệm tiếp thị sản phẩm mỹ phẩm tại thị trường.
- Thành phần tại thời điểm đóng gói (theo trọng lượng hoặc thể tích).



- Hạn sử dụng, thời điểm sử dụng tốt nhất. Ký hiệu
- Khoảng thời gian sau khi mở mà sản phẩm có thể được sử dụng mà không gây hại cho người tiêu dùng, đối với sản phẩm có độ bền tối thiểu dưới 30



tháng, được biểu thị bằng ký hiệu đại diện cho lọ kem đã mở



- Các lưu ý đặc biệt khi sử dụng.
- Số lô, mã tham chiếu sản phẩm để nhận dạng.
- Chức năng của sản phẩm.

Nếu vì lý do thực tế không thể in tất cả các thông tin trên lên bao bì thì phải cung cấp kèm theo tờ rơi, nhãn hoặc băng dính kèm theo và phải in biểu tượng



lên trên bao bì.

### *Nhãn cảnh báo chất nguy hiểm*

Các loại nhãn này nhằm quy định về phân loại, ghi nhãn và đóng gói các sản phẩm hóa chất



Việc ghi nhãn các hóa chất nguy hiểm phải thể hiện những điều sau đây:

- Tên của hóa chất.
- Nguồn gốc của chất (tên và địa chỉ của nhà sản xuất hoặc nhà phân phối).

- Các biểu tượng cảnh báo nguy hiểm và dấu hiệu nguy hiểm liên quan đến việc sử dụng chất.
- Cảnh báo những rủi ro đặc biệt phát sinh từ những nguy hiểm đó.

Kích thước của nhãn dán không được nhỏ hơn một tờ A8 tiêu chuẩn (52mm x 74mm) và mỗi ký hiệu phải bằng ít nhất một phần mười diện tích bề mặt của nhãn. Tại Bì có thể yêu cầu nhà sản xuất/phân phối phải thể hiện bằng ngôn ngữ đang sử dụng trong việc ghi nhãn các chất nguy hiểm. Trường hợp bao bì quá nhỏ, nhãn có thể được dán theo một số cách khác.

Bao bì của các sản phẩm nguy hiểm, không gây nổ hoặc không độc có thể không cần dán nhãn cảnh báo nếu sản phẩm đó chứa một lượng nhỏ các chất nguy hiểm đến mức không gây nguy hiểm cho người sử dụng.

*Nhãn hướng dẫn tái chế thiết bị điện – điện tử*



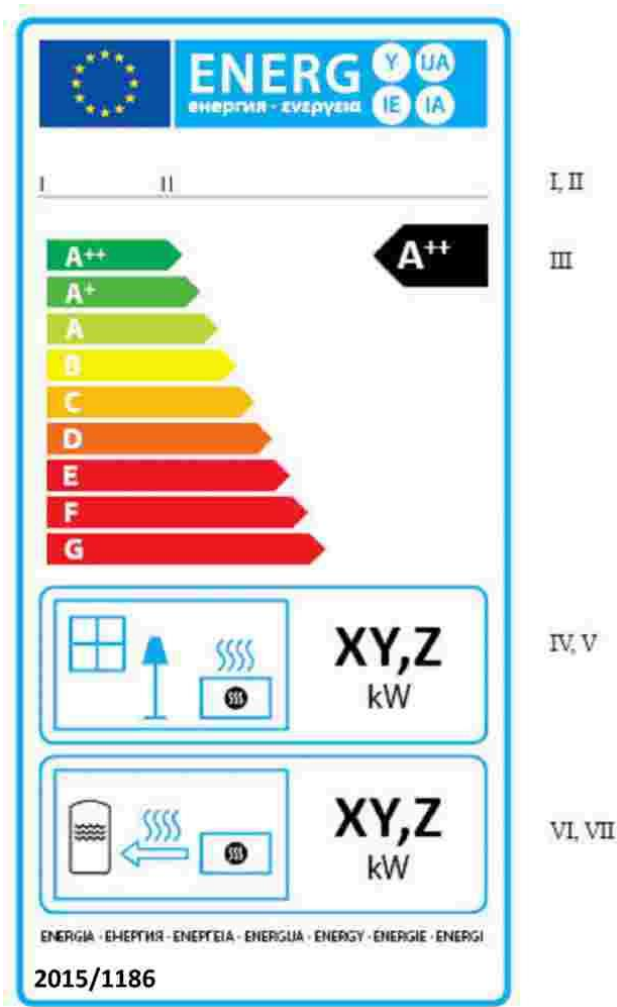
Quy định này được đưa ra để giải quyết lượng chất thải đang gia tăng nhanh chóng của thiết bị điện và điện tử tại Châu Âu. Tăng cường sự tái chế thiết bị điện và điện tử, hạn chế chất thải và hướng đến xử lý tái chế triệt để. Quy định này áp dụng đối với các sản phẩm sau:

- Đồ điện gia dụng.
- Công cụ tiêu dùng.
- Thiết bị chiếu sáng.
- Thiết bị CNTT và viễn thông.
- Dụng cụ điện và điện tử.
- Đồ chơi và dụng cụ thể thao.
- Thiết bị y tế.
- Thiết bị giám sát và điều khiển.

- Máy rút tiền, máy bán hàng tự động.

Biểu tượng hiển thị ở trên phải được in lên trên tất cả các sản phẩm nói trên và cho biết rằng sản phẩm này không được vứt bỏ cùng với rác thải sinh hoạt thông thường. Đây cũng là một dấu hiệu bắt buộc phải có trên các loại pin và bình ac quy. Trong trường hợp không thể hiển thị biểu tượng này trên chính thiết bị thì phải được ghi trên bao bì.

*Nhãn năng lượng*



Quy định của EU yêu cầu phải dán nhãn về thông tin tiêu thụ năng lượng và các nguồn tài nguyên khác của các sản phẩm liên quan đến năng lượng. Các nhà cung cấp phải dán nhãn hoặc tuyệt minh sản phẩm chứa thông tin về mức tiêu thụ điện hoặc các nguồn năng lượng khác cho các đại lý phân phối.

*Dấu Ex*



Dấu Ex là một dấu hiệu cụ thể về chống cháy nổ. Nằm bên cạnh dấu Ex sẽ là ký hiệu chỉ định nhóm sản phẩm đã được quy định theo luật pháp EU

*Biểu tượng “Không ăn”*



DO NOT EAT

Đây là dấu hiệu quy định về các chất liệu và vật phẩm tiếp xúc với thực phẩm. điều này cho phép người tiêu dùng nhận biết được các bộ phận không ăn được của sản phẩm.

*Nhãn trên sản phẩm giày dép*



lining & sock

Nhãn chuyển tải thông tin liên quan đến phần trên, lớp lót và đế trong của tất và đế ngoài của sản phẩm giày dép. Thông tin phải được truyền đạt bằng các hình ảnh hoặc thông tin dạng văn bản.

Nhãn phải rõ ràng, chắc chắn và dễ nhìn thấy, và nhà sản xuất hoặc đại lý có trách nhiệm cung cấp nhãn và tính chính xác của thông tin trong nhãn. Ngoài các thông tin được quy định bắt buộc ghi trên nhãn thì nhà sản xuất có thể ghi thêm những thông tin phụ về sản phẩm hoặc về công ty mình.

*Dấu hàng hải*



Dấu hàng hải được in trên các thiết bị hàng hải tương đương với dấu CE. Dấu này áp dụng cho các thiết bị sử dụng trên bất kỳ con tàu mới nào của EU, ở bất kỳ vị trí nào của con tàu tại thời điểm đóng và đối với thiết bị được đặt trên các con tàu của EU, kể cả thiết bị thay thế. Quy định áp dụng cho các loại thiết bị sau:

- Thiết bị cứu sinh.
- Thiết bị ngăn ngừa ô nhiễm biển.
- Thiết bị phòng cháy chữa cháy.
- Thiết bị định vị.
- Thiết bị liên lạc vô tuyến.

*Thiết bị cảnh báo tiếng ồn ngoài trời.*



*Nhãn tái chế*



Nhãn tái chế dựa trên tiêu chuẩn quốc tế, có thể được tìm thấy trên các sản phẩm ở khắp Châu Âu, nhằm giúp người tiêu dùng xác định và tham gia vào các chương trình tái chế bao bì và vật liệu sản phẩm. Biểu tượng được in trên bao bì, trên tất cả các sản phẩm thủy tinh, kim loại, giấy hoặc nhựa. Các loại vòng lặp khác nhau cho biết sản phẩm có thể tái chế hoàn toàn, tái chế theo tỷ lệ hoặc chứa vật liệu tái chế.

***Dấu Plastic***





Biểu thị về các loại nhựa được chỉ định trên một sản phẩm. Là một phần của hệ thống nhận dạng của EU đối với nhựa, các dấu hiệu sau được sử dụng cho các loại nhựa phổ biến nhất để làm ra sản phẩm hoặc bao bì sản phẩm

1	PET	Polyethylene Terephthalate.
2	HDPE	High Density Polyethylene.
3	PVC	Poly Vinyl Clorua.
4	LDPE	LowDensity Polyethylene.
5	PP	Polypropylene.
6	PS	Polystyrene.

#### *Dấu tái chế thủy tinh*



Đây là dấu hiệu được khuyến khích áp dụng tại Bì để nâng cao độ nhận biết.

#### *Nhãn hàng dệt may*

Các sản phẩm dệt may phải được dán nhãn hoặc đánh dấu bất cứ khi nào được đưa ra thị trường với mục đích sản xuất hoặc thương mại. Tên, mô tả và chi tiết về hàm lượng sợi dệt phải được ghi trên các sản phẩm cho người tiêu dùng. Các quốc gia thành viên EU có thể yêu cầu sử dụng ngôn ngữ quốc gia của họ trên việc ghi nhãn và đánh dấu theo quy định.

#### **Tạm nhập tái xuất**

Là thành viên Tổ chức Hải quan thế giới, Bì đang sử dụng Sổ tạm nhập tái xuất (A.T.A. Carnet). Thỏa thuận này tạo thuận lợi cho miễn thuế hàng hóa tạm nhập để tham gia triển lãm, hội nghị, đào tạo, hội thảo và hội nghị quốc tế.

Hàng hóa nhập khẩu phát miễn phí (như áo sơ mi, nón, khăn choàng cổ, bút,...) hoặc trao đổi giữa các khách tham gia các hội nghị quốc tế (liên quan đến các hội nghị phát triển kinh tế/xã hội và công nghệ) thì đều được miễn thuế. Các hàng hóa này phải có logo và biểu tượng liên quan đến hội nghị và giá trị của vật phẩm phải không quá cao.

Hiện tại, Hải quan Bì chấp thuận việc miễn thuế cho các vật phẩm sử dụng chỉ tại hội chợ, dùng sửa chữa các thiết bị chuyên nghiệp, sản phẩm mẫu hoặc thiết bị công nghệ/khoa học. Nếu các hàng hóa không tái xuất trong vòng 6 tháng thì sẽ truy thu các khoản thuế. Hàng hóa tạm nhập và vật tư dành cho hội chợ được kiểm soát thông qua các chứng từ hải quan của các công ty giao nhận hàng hóa.

### **Cấm và hạn chế xuất nhập khẩu.**

Bì hạn chế và cấm xuất – nhập khẩu một số hàng hóa nhất định (ví dụ: chất làm suy giảm tầng ôzôn, một số sản phẩm nhất định có xuất xứ hoặc xuất khẩu sang một số quốc gia/vùng lãnh thổ như Iran, Triều Tiên theo những hiệp ước hợp tác mà Bì ký kết, v.v.).

Bì cũng có một số quy định nhằm giới hạn định lượng một số hàng hóa nhằm bảo vệ nền sản xuất trong nước. Bì kiểm soát nhập khẩu và/hoặc xuất khẩu đối với một số loại hàng hóa (ví dụ: các sản phẩm phải tuân theo Công ước CITES, hàng hóa xa xỉ, văn hóa phẩm, sản phẩm và thiết bị có chứa khí gây hiệu ứng nhà kính, hàng hóa hai công dụng, hàng hóa bắt buộc kiểm soát về thú y hoặc kiểm dịch thực vật đối với động vật và thực phẩm, v.v.).

Bì tuân theo các quy định và công ước quốc tế về cấm và hạn chế xuất nhập khẩu:

- Công ước CITES về buôn bán động vật.
- Quy định tạm ngừng nhập khẩu PROHI
- Quy định hạn chế nhập khẩu RSTR.

### **Sửa chữa bảo hành**

Các công ty nước ngoài có cơ sở tại Bì có thể được miễn thuế nhập khẩu cho những mặt hàng được nhập vào trong nước vốn đã được mang ra khỏi nước trước đó. Đây thường là trường hợp các sản phẩm sửa chữa và dịch vụ.

Hàng hóa nhập khẩu để sửa chữa như:

1. Hàng xuất khẩu bị hư hỏng được nhập trở lại để sửa chữa và sau đó sẽ xuất khẩu đến chính người đã mua hàng.
2. Hàng xuất khẩu không đúng qui cách được nhập trở lại để nhà sản xuất sửa chữa và sau đó được tái xuất đến chính người đã mua hàng.
3. Hàng hóa được một khách hàng nước ngoài gửi đến Bỉ để sửa chữa rồi sau đó sẽ được gửi trả lại cho khách hàng đó.
4. Hàng hóa bất kỳ được nhập khẩu để sửa chữa và sau đó xuất đến quốc gia khác.

### **Qui định Hải quan và thông tin liên hệ**

Ở Bỉ, các sản phẩm nông nghiệp được bảo hộ trong Chính sách Nông nghiệp Chung. Các sản phẩm dệt may từ Trung Quốc, Belarus, Triều Tiên, Montenegro, Kosovo và Uzbekistan phải tuân theo các thủ tục và giấy phép nhập khẩu hoặc thủ tục kiểm soát cụ thể.

Tất cả các hoạt động thương mại được thực hiện giữa Bỉ và các quốc gia thành EU được miễn thuế. Biểu thuế hải quan chung của Liên minh Châu Âu chỉ áp dụng cho hàng hóa có xuất xứ từ bên ngoài Châu Âu. Nhìn chung, mức thuế tương đối thấp, đặc biệt đối với các sản phẩm công nghiệp (trung bình 4,2%).

Các thủ tục hải quan của Bỉ đều tuân thủ theo quy định chung của EU. Tham khảo thêm tại đây:

[https://ec.europa.eu/taxation\\_customs/business\\_en](https://ec.europa.eu/taxation_customs/business_en)

[https://ec.europa.eu/taxation\\_customs/business/customs-procedures\\_en](https://ec.europa.eu/taxation_customs/business/customs-procedures_en)

### **Các tiêu chuẩn áp dụng**

Trước khi xuất khẩu, các nhà sản xuất phải xem xét đáp ứng các chứng nhận cho thị trường EU. Đây là các chứng nhận đánh giá sự phù hợp tuân thủ các yêu cầu quy định của EU. Đối với phần lớn các sản phẩm xuất khẩu, sự tuân thủ được nhà sản xuất chứng thực rõ ràng thông qua việc sử dụng dấu CE

Các nhà sản xuất sẽ cần xác định những gì cần thiết để tuân thủ các yêu cầu của EU. Vì luật pháp của EU được áp dụng trên tất cả các quốc gia thành viên, do đó nhà sản xuất chỉ cần thực hiện quy trình một lần và sau đó có thể xuất khẩu sang tất cả 28 quốc gia thành viên EU. Đáp ứng được các chứng nhận phù hợp, hàng hóa có thể giao thương tự do trong biên giới của các quốc gia thành viên EU, trong đó có Bỉ.

Một số trang web tham khảo.

- Các luật về sản phẩm của EU theo từng lĩnh vực:  
[https://ec.europa.eu/growth/sectors\\_en](https://ec.europa.eu/growth/sectors_en)
- Các tiêu chuẩn hàng hóa nhập khẩu vào EU:  
[https://ec.europa.eu/growth/single-market/european-standards/harmonised-standards\\_en](https://ec.europa.eu/growth/single-market/european-standards/harmonised-standards_en)  
<https://standards.cen.eu/dyn/www/f?p=CENWEB:105::RESET::::\>  
[https://www.cenelec.eu/dyn/www/f?p=104:107:0:::FSP\\_LANG\\_ID:25](https://www.cenelec.eu/dyn/www/f?p=104:107:0:::FSP_LANG_ID:25)  
<https://www.etsi.org/standards/get-standards#Pre-defined%20Collections>
- Cơ quan kiểm định, kiểm tra sản phẩm  
<http://ec.europa.eu/growth/tools-databases/nando/>  
<https://www.nist.gov/standardsgov/lists-recognized-us-cabs>  
[https://2016.export.gov/cemark/eg\\_main\\_017274.asp](https://2016.export.gov/cemark/eg_main_017274.asp)
- Tìm hiểu thêm về dấu CE:  
<http://ec.europa.eu/DocsRoom/documents/18027/attachments/1/translations>
- Các cơ quan chức năng  
Ủy ban tiêu chuẩn Châu Âu (CEN): <https://www.cen.eu/Pages/default.aspx>  
Ủy ban tiêu chuẩn hóa SP điện tử Châu Âu (CENELEC):  
<https://www.cenelec.eu>  
Viện Tiêu chuẩn Viễn thông Châu Âu (ETSI): <http://etsi.org/>

### **Chứng nhận hàng hóa**

Các sản phẩm hàng hóa nhập khẩu vào Bỉ phải tuân thủ theo các quy định của Châu Âu nhằm bảo vệ sức khỏe và sự an toàn của người tiêu dùng và bảo đảm không gây hại môi trường. Ngoài ra đôi khi các sản phẩm còn phải tuân theo các yêu cầu bổ sung có thể có tại Bỉ hoặc tại các vùng khác nhau.

Luật pháp và tiêu chuẩn của EU được tạo ra và có sự thống nhất cao giữa các quốc gia thành viên nhằm cho phép hàng hóa lưu thông tự do. Luật pháp quy định hàng hóa phải sử dụng dấu CE thống nhất trên toàn lãnh thổ EU.

Thiết lập tiêu chuẩn của EU là một quá trình dựa trên sự đồng được thực hiện bởi các cơ quan tiêu chuẩn độc lập, hoạt động ở cấp quốc gia ở châu Âu hoặc quốc tế.

EU cũng khuyến khích mạnh mẽ đối với các tổ chức phi chính phủ tham gia quá trình thiết lập và đánh giá các tiêu chuẩn này, chẳng hạn như các nhóm hoạt động môi trường, nhóm bảo vệ người lao động và người tiêu dùng ...

Nhiều tiêu chuẩn ở EU được thông qua từ các cơ quan tiêu chuẩn quốc tế như Tổ chức Tiêu chuẩn Quốc tế (ISO). Việc soạn thảo các tiêu chuẩn cụ thể của EU do ba tổ chức tiêu chuẩn châu Âu phụ trách: là Ủy ban tiêu chuẩn Châu Âu (CEN) <https://www.cen.eu/Pages/default.aspx>; Ủy ban tiêu chuẩn hóa SP điện tử Châu Âu (CENELEC) <https://www.cenelec.eu>; Viện Tiêu chuẩn Viễn thông Châu Âu (ETSI): <http://etsi.org/>.

Các tiêu chuẩn được tạo ra hoặc sửa đổi bởi các chuyên gia trong các Ủy ban kỹ thuật hoặc Nhóm công tác của các cơ quan này. Các thành viên của CEN và CENELEC là các cơ quan tiêu chuẩn quốc gia tại các Quốc gia Thành viên. ETSI khác biệt ở chỗ được phép tham gia trực tiếp vào các ủy ban kỹ thuật của mình từ các công ty không thuộc EU nhưng có lợi ích ở Châu Âu và cung cấp miễn phí trong việc đánh giá một số tiêu chuẩn cá nhân trên trang web của mình.

Ngoài ba tổ chức trên, Ủy ban Châu Âu đóng một vai trò quan trọng trong việc tiêu chuẩn hóa thông qua việc tài trợ cho sự tham gia vào quá trình tiêu chuẩn hóa của các công ty vừa và nhỏ và các tổ chức phi chính phủ, chẳng hạn như các nhóm môi trường, lao động và người tiêu dùng.

Đối với các sản phẩm thông tin, truyền thông và công nghệ (ICT), tầm quan trọng của các tiêu chuẩn về khả năng tương tác đã được công nhận. Thông qua một cơ chế các cấp thẩm quyền của EU sẽ quyết định loại hàng hóa nào được phân phối.

#### *Chứng nhận sản phẩm*

Đề bán sản phẩm tại thị trường EU gồm 28 Quốc gia thành viên cũng như EEA/EFTA (Na Uy, Liechtenstein Iceland, Thụy Sĩ) và Thổ Nhĩ Kỳ, các nhà xuất khẩu bắt buộc phải áp dụng dấu CE.

Các sản phẩm được sản xuất theo các tiêu chuẩn được CEN, CENELEC hoặc ETSI thông qua và được tham chiếu trên công báo là các tiêu chuẩn phù hợp với các yêu cầu của EU. Đáp ứng những điều kiện này, sản phẩm sẽ được phép lưu hành tự do trong EU và EFTA.

#### *Tiêu chuẩn nông sản*



Việc thiết lập các quy tắc và tiêu chuẩn trong lĩnh vực nông sản và thực phẩm đã áp dụng từ rất lâu và rất nghiêm ngặt trong đó việc truy xuất nguồn gốc là yêu cầu bắt buộc trong toàn bộ chuỗi thức ăn và thực phẩm. Yêu cầu này nhằm bảo vệ người nông dân, người tiêu dùng cũng như bảo vệ môi trường của các quốc gia thành viên.

*Các đầu mối liên lạc*

CEN - Ủy ban tiêu chuẩn Châu Âu

Rue de la Science 23

B – 1040 Brussels, Belgium

Tel: 32.2.550.08.11

Fax: 32.2.550.08.19

CENELEC - Ủy ban tiêu chuẩn hóa SP điện tử Châu Âu

Rue de la Science 23

B – 1040 Brussels, Belgium

Tel: 32.2.519.68.71

Fax: 32.2.519.69.15

ETSI - Viện Tiêu chuẩn Viễn thông Châu Âu

Route des Lucioles 650

Sophia Antipolis

F-06560 Valbonne France

Tel: 33.4.92.94.42.00

Fax: 33.4.93.65.47.16

SBS - Cơ quan tiêu chuẩn dành cho doanh nghiệp nhỏ

Rue Jacques de Lalaing 4

B-1040 Brussels

Tel: 32.2/285.07.27

Fax : +32-2/230.78.61

ANEC – Hiệp hội người tiêu dùng châu Âu trong tiêu chuẩn hàng hóa.

Avenue de Tervueren 32, Box 27

B – 1040 Brussels, Belgium

Tel: 32.2.743.24.70

Fax: 32.2.706.54.30

ECOS – Tổ chức tiêu chuẩn hóa trong Môi trường của người dân Châu Âu.

Rue d’Edimbourg 26

B – 1050 Brussels, Belgium

Tel: 32.2.894.46.68

Fax: 32.2.894.46.10

EOTA - Tổ chức Đánh giá Kỹ thuật Châu Âu.

Avenue des Arts 40

B – 1040 Brussels, Belgium

Tel: 32.2.502.69.00

### **Hiệp định Thương mại**

Bỉ là thành viên EU nên ràng buộc theo các hiệp định giữa EU và các quốc gia/khu vực khác trên thế giới như với Việt Nam (EVFTA), với New Zealand (EU-New Zealand Trade Agreement), Úc (EU-Australia Trade Agreement), Singapore (EUSFTA), Mexico (EU-Mexico Trade Agreement), Khối các quốc gia Mercosur (European Union–Mercosur Free Trade Agreement), Nhật Bản (EU-Japan's Economic Partnership Agreement), Canada (CETA).

## Chương 6: Môi trường đầu tư.

Nền kinh tế Bỉ có mức tăng trưởng dương trong năm 2019, chủ yếu được thúc đẩy bởi nhu cầu trong nước và đẩy mạnh xuất khẩu các sản phẩm thể mạnh. Mức tăng trưởng tiêu dùng tư nhân chậm hơn so với các nước xung quanh, chủ yếu do lạm phát cao hơn. Giá năng lượng và lãi suất thấp, tỷ giá hối đoái đồng EUR/USD theo chiều hướng thuận lợi tiếp tục kích thích tăng trưởng kinh tế và xuất khẩu, đặc biệt hơn với vị trí là một trung tâm hậu cần và là cửa ngõ vào châu Âu của Bỉ.

Kể từ tháng 6 năm 2015, Chính phủ Bỉ đã thực hiện một loạt các biện pháp để giảm gánh nặng thuế đối với người lao động và tăng khả năng cạnh tranh kinh tế và cũng như tăng sức hấp dẫn đối với đầu tư nước ngoài. Quyết định giảm thuế suất doanh nghiệp từ 35% xuống 25% vào tháng 7/2017 được cho là sẽ cải thiện hơn nữa môi trường đầu tư.

Bỉ là một thị trường mở, kết nối tốt với các nền kinh tế lớn trên thế giới. Là một cửa ngõ hậu cần đến châu Âu, là quốc gia của nhiều tổ chức kinh tế, chính trị đặt trụ sở và là vị trí trung tâm gắn chặt với các nền kinh tế lớn của châu Âu, đặc biệt là Đức. Bỉ luôn là một thị trường và địa điểm hấp dẫn đối với các nhà đầu tư quốc tế. Các nhà đầu tư kỳ vọng sẽ tận dụng các cơ hội ưu đãi về tín dụng đang được cải thiện và tăng cường niềm tin của người tiêu dùng và doanh nghiệp. Ngoài ra Bỉ là một đối tác kinh tế lâu đời và rất phát triển của các cường quốc kinh tế như Hòa Kỳ, Đức, Nhật ..., được hưởng lợi từ lực lượng lao động được đào tạo cực kỳ tốt, có các trung tâm nghiên cứu nổi tiếng thế giới và cơ sở hạ tầng hỗ trợ nhiều hoạt động kinh tế.

Để xác định được cơ hội của mình, điều quan trọng là phải giải quyết sự phân mảnh của thị trường lao động. Tăng trưởng việc làm tăng nhanh trong những năm 2017 và 2018, được thúc đẩy bởi sự phục hồi kinh tế cũng như những cải cách về thị trường lao động của chính phủ Bỉ.

Lượng lao động lớn tuổi đã có nhiều cơ hội tìm kiếm việc làm hơn, trong khi đó hóm lao động nhập cư sinh ra bên ngoài lãnh thổ EU bị giảm đi cơ hội của mình, cũng như đối với lao động trẻ tuổi và những người có kỹ năng thấp. Hơn nữa, sự chênh lệch lớn giữa các khu vực về tỷ lệ thất nghiệp vẫn tồn tại và cũng như có sự chênh lệch đáng kể về kỹ năng trong một số lĩnh vực chính.

Bi có nền kinh tế năng động và tiếp tục thu hút mức đầu tư đáng kể vào ngành công nghiệp hóa chất, hóa dầu, nhựa và vật liệu tổng hợp; công nghệ môi trường; chế biến và đóng gói thực phẩm; công nghệ y tế; thông tin và truyền thông; và hàng dệt, may mặc và đồ thể thao, cùng một số ngành khác.

Chi số	Năm	Chi số/xếp hạng	Nguồn
Chi số nhận thức về tham nhũng	2018	17/180	Tổ chức minh bạch quốc tế <a href="https://www.transparency.org/country/BEL">https://www.transparency.org/country/BEL</a>
Thuận lợi trong kinh doanh	2018	45/190	WB ( <a href="http://www.doingbusiness.org/en/rankings">http://www.doingbusiness.org/en/rankings</a> )
Chi số sáng tạo	2018	25/116	<a href="https://www.globalinnovationindex.org/analysis-indicator">https://www.globalinnovationindex.org/analysis-indicator</a>
GNI/đầu người	2017	41.790 USD	WB <a href="http://data.worldbank.org/indicator/NY.GNP.PCAP.CD">http://data.worldbank.org/indicator/NY.GNP.PCAP.CD</a>

### Mở cửa đối với đầu tư nước ngoài

Nền kinh tế là một nền kinh tế mở phụ thuộc nhiều vào thương mại quốc tế. Kể từ Thế chiến thứ II, đầu tư nước ngoài đã đóng một vai trò quan trọng trong nền kinh tế Bỉ, cung cấp công nghệ và việc làm. Đây là một chính sách kinh tế quan trọng của chính phủ để đưa Bỉ trở thành một điểm đến hấp dẫn hơn đối với đầu tư nước ngoài.

Mặc dù chính phủ Bỉ quy định các yếu tố quan trọng của đầu tư trực tiếp nước ngoài như tiền lương và điều kiện lao động, nhưng trách nhiệm thu hút FDI vào Bỉ phụ thuộc chủ yếu vào các khu vực. Flanders Investment and Trade (FIT), Wallonia Foreign Trade and Investment Agency (AWEX), Brussels Invest and Export là ba cơ quan xúc tiến đầu tư tìm cách thu hút FDI vào các vùng Flanders, Wallonia và Vùng thủ đô Brussels.

Các cơ quan xúc tiến đầu tư của mỗi khu vực đã tập trung phát triển các ngành công nghiệp chiến lược của họ vào các lĩnh vực then chốt như hàng không vũ trụ và quốc phòng; nông nghiệp, ô tô và vận tải; kiến trúc và kỹ thuật; hóa chất, hóa dầu, nhựa

và vật liệu tổng hợp; công nghệ môi trường; chế biến và đóng gói thực phẩm; công nghệ y tế; thông tin và giao tiếp; dịch vụ.

Các tập đoàn nước ngoài chiếm khoảng 1/3 trong số 3.000 tập đoàn hàng đầu tại Bỉ. Theo Graydon, một công ty Bỉ chuyên về thông tin thương mại và tiếp thị, hiện có hơn một triệu công ty đã đăng ký hoạt động tại Bỉ. Chính phủ liên bang và các khu vực không có chính sách cụ thể ưu tiên cho bất kỳ lĩnh vực cụ thể nào hoặc có các chính sách duy trì đối thoại với các nhà đầu tư.

### **Giới hạn trong sở hữu nước ngoài, quyền sở hữu tư nhân và thành lập công ty nước ngoài**

Hiện tại không có giới hạn về quyền sở hữu hoặc quyền kiểm soát của người nước ngoài ở Bỉ. Không có sự phân biệt nào giữa các công ty Bỉ và nước ngoài khi thành lập hoặc sở hữu một doanh nghiệp hoặc thiết lập một hoạt động thương mại tại Bỉ.

### **Tạo điều kiện đầu tư**

Để thành lập một doanh nghiệp ở Bỉ, nhà đầu tư phải:

- Ký gửi tối thiểu 20% số vốn ban đầu với một tổ chức tín dụng của Bỉ và có được xác nhận số tiền này được giữ lại trong tài khoản vốn trong trường hợp bị phong tỏa.
- Đăng ký kế hoạch tài chính với công chứng viên, ký chứng thư thành lập và các điều khoản dưới sự chứng kiến của công chứng viên, người xác thực các tài liệu và đăng ký chứng thư thành lập. Toàn bộ các hồ sơ xác thực phải được soạn thảo bằng tiếng Pháp, tiếng Hà Lan hoặc tiếng Đức (ba ngôn ngữ chính thức của Bỉ).
- Đăng ký với một trong các Cơ quan đăng ký pháp nhân, VAT và an sinh xã hội tại một công ty tập trung và lấy mã số công ty.

Thông thường trong hầu hết các trường hợp, quy trình đăng ký kinh doanh có thể được hoàn thành trong vòng một tuần.

### **Đầu tư ra nước ngoài**

Chính phủ Bỉ không thúc đẩy đầu tư ra nước ngoài. Cũng không có hạn chế nào đối với một số quốc gia hoặc lĩnh vực, ngoài những quốc gia hoặc lĩnh vực mà Bỉ tuân theo các nghị quyết quốc tế mà Bỉ có tham gia như Liên hợp quốc, liên minh EU

...



## **Hiệp định đầu tư song phương và Hiệp ước Thuế**

Bi có hiệp ước đầu tư song phương với Việt Nam. Ngoài ra Bi có các hiệp ước đầu tư song phương có hiệu lực với Albania, Algeria, Argentina, Armenia, Bangladesh, Bolivia, Burkina Faso, Burundi, Chile, Trung Quốc, Cộng hòa Dân chủ Congo, Ai Cập, El Salvador, Philippines, Gabon, Georgia, Hong Kong, Ấn Độ, Indonesia, Yemen, Cameroon, Kazakhstan, Kuwait, Korea, Lebanon, Lithuania, Macedonia, Morocco, Mexico, Moldavia, Mongolia, Ukraine, Uzbekistan, Paraguay, Rwanda, Saudi Arabia, Singapore, Nam Phi, Sri-Lanka, Thailand, Tunisia, Uruguay, Nga, Venezuela.

Bi và Luxembourg đã cùng ký kết Liên minh Kinh tế Bỉ Luxembourg - BLEU), ngoài ra còn có ký kết các thỏa thuận với Liberia, Mauritania và Thái Lan nhưng chưa có hiệu lực. Bi và Luxembourg cũng có các hiệp ước đầu tư chung với Ba Lan và Nga, nhưng đây không phải là các hiệp định BLEU. Tất cả các thỏa thuận này nhằm bảo vệ các khoản đầu tư giữa 2 đối tác.

Ngoài ra, tất cả các hiệp định kinh tế và đầu tư song phương giữa EU và các quốc gia/vùng lãnh thổ đều có giá trị hiệu lực thực hiện tại Bi.

## **Sự minh bạch của hệ thống pháp luật**

Chính phủ Bi đã áp dụng chính sách cạnh tranh minh bạch. Chính phủ đã thực hiện các luật và chính sách về thuế, lao động, y tế, an toàn lao động, và các luật và chính sách khác để tránh làm sai lệch hoặc cản trở việc huy động và phân bổ đầu tư hiệu quả. Dự thảo luật không bao giờ được đưa ra để lấy ý kiến công chúng mà phải thông qua một tòa án độc lập của Bi để xem xét và thống nhất. Tuy nhiên, các nhà đầu tư nước ngoài và trong nước trong một số lĩnh vực phải đối mặt với các quy định nghiêm ngặt nhằm bảo vệ các doanh nghiệp nhỏ và vừa. Nhiều công ty ở Bi cũng cố gắng giới hạn số lượng nhân viên của họ ở mức 49 người, ngưỡng mà các công ty phải thành lập ban đại diện của người lao động để bảo đảm quyền lợi cho người lao động.

Nhận thấy sự cần thiết phải cải tiến các thủ tục hành chính trong nhiều lĩnh vực, năm 2015 chính phủ liên bang đã thành lập một lực lượng đặc biệt nhằm nghiên cứu đơn giản hóa các thủ tục hành chính. Ngoài ra, chính phủ cũng thành lập Văn phòng

Chính sách Cạnh tranh với sự tham gia một số chuyên gia học thuật cũng như trong các lĩnh vực khác nhau.

Bỉ công bố tất cả các luật và hướng dẫn hành chính có liên quan trên một Công báo chính thức, được gọi là Le Moniteur Belge ([www.moniteur.be](http://www.moniteur.be)). Các nhà đầu tư nên chú ý đến tác động bất lợi của các thủ tục rườm rà và các quy định không cần thiết đối với các nhà đầu tư nước ngoài, mặc dù trên thực tế các công ty nước ngoài dường như ít bị ảnh hưởng hơn so với các công ty của Bỉ.

### **Tuân thủ quy định quốc tế**

Bỉ là một thành viên sáng lập của Liên minh Châu Âu. Ngày 25/5/2018, Bỉ đã áp dụng Quy định chung về bảo vệ dữ liệu (GDPR) (EU) 2016/679, một quy định của EU về bảo vệ dữ liệu và quyền riêng tư cho tất cả các cá nhân trong Liên minh Châu Âu.

Thông qua Liên minh Châu Âu, Bỉ là thành viên của WTO và thông qua tất cả các dự thảo quy định kỹ thuật cho Ủy ban WTO về Hàng rào Kỹ thuật trong Thương mại (TBT).

### **Tính độc lập về pháp luật và hệ thống tư pháp**

Hệ thống pháp luật (dân sự) của Bỉ độc lập với chính phủ và là một phương tiện để giải quyết các tranh chấp thương mại hoặc bảo vệ quyền sở hữu. Bỉ có một hệ thống luật chắc chắn và hoàn chỉnh. Bỉ có các tòa án thương mại chuyên biệt nhằm áp dụng luật thương mại và hợp đồng hiện hành. Cũng như ở nhiều quốc gia, các tòa án lao động theo một khối lượng ngày càng tăng và các công việc tồn đọng gây ra sự chậm trễ.

### **Các luật và quy định về đầu tư trực tiếp nước ngoài**

Tại Bỉ, việc thanh toán và chuyển khoản trong nước cũng như quốc tế không cần ủy quyền trước. Các giao dịch có thể được thực hiện bằng đồng EUR cũng như các loại tiền tệ khác.

Bỉ không có yêu cầu về ghi nợ trên vốn chủ sở hữu. Cổ tức có thể được chuyển một cách tự do về công ty mẹ trừ trường hợp việc làm giảm tài sản ròng xuống thấp hơn vốn đã ghi. Không có thêm bất cứ khoản thuế nào khác do việc chuyển các của khoản đầu tư ban đầu hoặc lợi nhuận của một chi nhánh, trong quá trình hoạt động hoặc khi chi nhánh đóng cửa về công ty mẹ tại nước ngoài.

Bi có ba cơ quan quản lý và xúc tiến đầu tư ở khu vực khác nhau. Vùng Flanders: Flanders Investment and Trade - FIT ([www.flandersinvestmentandtrade.com](http://www.flandersinvestmentandtrade.com)); Vùng Wallonia: Wallonia Foreign Trade and Investment Agency – AWEX ([www.awex.be](http://www.awex.be)); vùng Brussels: Brussels Invest and Export ([www.investinbrussel.com](http://www.investinbrussel.com)).

### **Luật cạnh tranh và chống độc quyền**

Cơ quan liên hệ:

Cơ quan Cạnh tranh Liên bang

City Atrium, 6th floor

Vooruitgangsstraat 50

1210 Brussels

tel: +32 2 277 5272

fax: +32 2 277 5323

email: [info@bma-abc.be](mailto:info@bma-abc.be)

Website: [www.bma-abc.be](http://www.bma-abc.be)

### **Quốc hữu hóa và bồi thường.**

Ở Bi không có bất cứ quy định nào đối với việc tước quyền sở hữu hoặc quốc hữu hóa tài sản đối với các nhà đầu tư nước ngoài. Cũng không có hình thức phân biệt đối xử đối với đầu tư nước ngoài tại Bi.

Khi chính phủ Bi sử dụng các quyền hạn và chức năng của mình để mua tài sản một cách bắt buộc cho mục đích công cộng, thì chủ sở hữu tài sản sẽ được bồi thường thỏa đáng và đúng theo luật quốc tế. Có thể nhờ đến tòa án nếu cần thiết. Hầu hết các chương trình quốc hữu hóa đều có liên quan đến các dự án cơ sở hạ tầng như mở rộng cảng, đường bộ và đường sắt.

### **Giải quyết tranh chấp**

Bi là thành viên của Trung tâm Quốc tế về Giải quyết Tranh chấp Đầu tư (ICSID) và thường xuyên áp dụng các điều khoản về trọng tài ICSID trong các thỏa thuận đầu tư.

Chính phủ Bỉ chấp nhận trọng tài quốc tế ràng buộc về các tranh chấp giữa các nhà đầu tư nước ngoài và nhà nước. Các tòa án địa phương dự kiến sẽ thực thi các phán quyết của trọng tài nước ngoài được ban hành.

Bỉ không có cơ quan trọng tài trong nước. Tòa án địa phương công nhận và cho thi hành phán quyết của trọng tài nước ngoài. Các bản án của tòa án nước ngoài được công nhận và có hiệu lực thi hành dưới các tòa án địa phương.

### **Luật phá sản**

Luật phá sản của Bỉ được điều chỉnh bởi Đạo luật Phá sản năm 1997 và thuộc thẩm quyền của các tòa án thương mại. Tòa án thương mại chỉ định một thẩm phán - kiểm toán viên chủ trì thủ tục phá sản và có nhiệm vụ chính là giám sát việc quản lý và thanh lý các doanh nghiệp bị phá sản, đặc biệt đối với các yêu cầu về lao động. Luật phá sản của Bỉ công nhận một số loại chủ nợ được ưu tiên hoặc có bảo đảm. Một người đã bị tuyên bố phá sản sau đó có thể bắt đầu một công việc kinh doanh mới trừ khi người đó bị kết tội về một số tội hình sự liên quan trực tiếp đến việc phá sản. Đạo luật Liên tục Kinh doanh (The Business Continuity Act) năm 2009 cung cấp khả năng cho các công ty gặp khó khăn về tài chính có thể tiến hành tái tổ chức doanh nghiệp. Các thủ tục mục đích là để tạo điều kiện phục hồi hoạt động kinh doanh.

### **Ưu đãi đầu tư**

Tại Bỉ, các ưu đãi và hỗ trợ nhà đầu tư tùy thuộc vào quy định và trách nhiệm của ba khu vực riêng biệt khác nhau Brussels, Flanders và Wallonia. Tuy nhiên, hầu hết các quy định về thuế vẫn nằm dưới sự kiểm soát của chính phủ liên bang cũng như các quy định về an sinh xã hội, thỏa thuận tiền lương và phúc lợi chung. Nhìn chung, có sự công bằng và minh bạch trong ưu đãi về đầu tư của Bỉ đối với các nhà đầu tư nước ngoài và trong nước.

Các chương trình khuyến khích đầu tư của Bỉ ở tất cả các cấp chính quyền đều tuân theo các quy định của EU và thường được áp dụng chung với các quốc gia thành viên EU khác. Ủy ban châu Âu không khuyến khích các ưu đãi và hỗ trợ nhà đầu tư mang tính riêng lẻ từng quốc gia vì điều này sẽ dẫn đến mất công bằng trong lĩnh vực đầu tư giữa các quốc gia thành viên, làm suy yếu cấu trúc và đe dọa sự thống nhất của EU, cũng như sự gắn kết xã hội và kinh tế trong khu vực.

Trong các chính sách thu hút đầu tư, các khu vực của Bỉ đều nhấn mạnh đến việc thúc đẩy đổi mới, đẩy mạnh nghiên cứu và phát triển, tiết kiệm năng lượng, làm sạch môi trường, xuất khẩu và hơn hết là ưu tiên tạo việc làm cho người dân trong khu vực. Ba cơ quan phụ trách việc đầu tư của ba khu vực đều có các chuyên viên phụ trách các khu vực cụ thể trên thế giới, và họ có văn phòng đại diện ở nhiều quốc gia khác nhau. Ngoài ra, Bộ Tài chính đã thiết lập đơn vị hỗ trợ về các khoản thuế mà các nhà đầu tư nước ngoài cần quan tâm nhằm tạo môi trường đầu tư minh bạch và công bằng về thuế.

### **Khu vực ngoại thương/cảng tự do**

Chính phủ Bỉ không thiết lập các khu ngoại thương hoặc cảng tự do. Tuy nhiên, vẫn có một hệ thống kho ngoại quan để phục vụ cho các nhà xuất – nhập khẩu. Kho hải quan là kho được cơ quan hải quan cho phép lưu giữ hàng hoá nhập khẩu mà không phải nộp thuế hải quan và thuế GTGT. Chi hàng hóa không thuộc EU mới được sử dụng hệ thống kho ngoại quan. Về nguyên tắc, bất kỳ loại hàng hóa nào không thuộc EU đều có thể được chấp nhận, bất kể tính chất, số lượng và quốc gia xuất xứ hoặc điểm đến của chúng. Các cá nhân và công ty muốn vận hành kho hải quan phải được thành lập ở EU và được cơ quan hải quan cấp phép. Có thể xin phép bằng cách nộp hồ sơ yêu cầu bằng văn bản và chứng minh nhu cầu sử dụng hệ thống kho tại Bỉ.

### **Quyền sở hữu đất đai:**

Quyền sở hữu đất đai và bất động sản ở Bỉ được pháp luật bảo vệ đầy đủ và chắc chắn thông qua các cấp tòa án.

### **Quyền sở hữu trí tuệ**

Bỉ có quy định chặt chẽ trong việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ (Intellectual Property Rights – IPR). Tuy nhiên tỷ lệ vi phạm tại Bỉ - đặc biệt là vi phạm bản quyền âm nhạc trên internet và sao chép bất hợp pháp phần mềm – vẫn còn diễn ra và rất khó kiểm soát tương tự như hầu hết các quốc gia EU khác.

Tất cả các quyền sở hữu trí tuệ được quản lý và thực thi bởi Văn phòng Sở hữu trí tuệ Bỉ thuộc Bộ Kinh tế: <https://economie.fgov.be/en/themes/intellectual-property/institutions-and-actors/belgian-office-intellectual>.



Văn phòng này quản lý và cung cấp các quyền sở hữu trí tuệ của Bỉ, thông báo cho công chúng về quyền SHTT, soạn thảo luật và tư vấn cho các cơ quan có thẩm quyền của Bỉ về các vấn đề quốc gia và quốc tế. Việc thực thi quyền SHTT thuộc trách nhiệm của Bộ Tư pháp Bỉ.

### **Bằng sáng chế và Thương hiệu**

Luật pháp của Bỉ nhìn chung bảo vệ cho hầu hết các phát minh sáng chế. Việc xin cấp bằng sáng chế có thể mất nhiều thời gian hơn trong các lĩnh vực công nghệ nhất định.

### **Thị trường vốn và danh mục đầu tư chứng khoán.**

Bỉ có các chính sách nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho dòng chảy tự do của các nguồn tài chính. Tín dụng được phân bổ theo tỷ giá thị trường và không có sự phân biệt giữa nhà đầu tư nước ngoài và nhà đầu tư trong nước. Thị trường vốn của Bỉ được phục vụ đầy đủ bởi mạng lưới ngân hàng quốc tế và đang thực hiện tất cả các quy định tài chính liên quan của EU đặt ra.

Bruges là thị trường chứng khoán đầu tiên trên thế giới cách đây gần 600 năm, và thị trường chứng khoán của Bỉ ngày càng phát triển mạnh và chắc chắn. Trên Euronext, một công ty có thể tăng vốn của mình bằng cách huy động vốn dự trữ hoặc bằng cách phát hành cổ phiếu mới. Việc tăng vốn cần phải có thủ tục đăng ký hợp pháp và cổ phiếu mới có thể được chào bán ra công chúng hoặc chỉ bán cho cổ đông hiện hữu. Các ưu đãi bán cho cổ đông hiện hữu thì không cần thông báo công khai. Việc phát hành trái phiếu ra công chúng phải tuân theo các yêu cầu tương tự như phát hành cổ phiếu ra công chúng: vốn của công ty phải được thanh toán hết và các cổ đông hiện hữu phải được quyền đăng ký ưu đãi.

Vào năm 2016, chính phủ Bỉ đã thông qua luật để hỗ trợ việc tăng vốn cho doanh nghiệp thông qua huy động vốn cộng đồng và các quy tắc liên doanh vốn linh hoạt hơn.

### **Hệ thống tiền tệ và ngân hàng**

Do nền kinh tế Bỉ hướng tới hoạt động thương mại quốc tế nên hơn một nửa hoạt động ngân hàng của nước này liên quan đến các hoạt động ngoại thương. Các ngân hàng lớn của Bỉ có các công ty con, văn phòng chi nhánh và văn phòng đại diện ở các trung tâm tài chính và thương mại của hàng chục quốc gia. Bỉ có một ngân hàng

trung ương, Ngân hàng Quốc gia Bỉ (NBB), có thống đốc cũng là thành viên hội đồng quản trị của Ngân hàng Trung ương Châu Âu (ECB).

Bỉ là một trong những quốc gia có số lượng ngân hàng trên đầu người cao nhất thế giới. Hệ thống ngân hàng Bỉ luôn được xem là vững mạnh và có tổ chức nhất trên thế giới. Trong cuộc khủng hoảng tài chính năm 2008, chính phủ Bỉ đã quyết định vào năm 2012 chuyển quyền giám sát ngân hàng từ Cơ quan Giám sát Thị trường Tài chính (FMSA) sang NBB. Vào năm 2017, việc giám sát các ngân hàng quan trọng của Bỉ đã chuyển sang ECB.

Kể từ khi áp dụng Cơ chế giám sát duy nhất (SSM), phần lớn tài sản của khu vực ngân hàng Bỉ được nắm giữ bởi các ngân hàng chịu sự giám sát của SSM, bao gồm các ngân hàng lớn như KBC Bank, Belfius Bank, Argenta, AXA Bank Europe, Bank of New-York Mellon and Bank Degroof/Petercam. Các ngân hàng khác do Bỉ kiểm soát và quản lý hạn như BNP Paribas Fortis và ING Belgium cũng phải chịu sự giám sát của SSM vì là công ty con của tập đoàn nước ngoài không thuộc Bỉ.

Năm 2018, ngành ngân hàng hoạt động kinh doanh trong bối cảnh kinh tế từng bước phục hồi và mặt bằng lãi suất tiếp tục ở mức thấp. Tình hình đó có hai tác động: một là gây áp lực lên lợi nhuận của ngành và gây ra vấn đề vỡ nợ tín dụng ở một số ngân hàng châu Âu. Ngân hàng Quốc gia Bỉ đã chỉ định tám ngân hàng của Bỉ là các tổ chức quan trọng trong nước và chia thành hai nhóm tùy theo mức độ quan trọng, nhóm 1 là các ngân hàng BNP Paribas Fortis, KBC Group và Belfius Bank, nhóm thứ hai là AXA Bank Europe, Argenta, Euroclear và The Bank of New York Mellon để sẽ có những quy định và hỗ trợ thích hợp.

Hệ thống ngân hàng Bỉ sử dụng hệ thống giao dịch tự động và hiện đại. Hiệp hội Viễn thông Tài chính Liên ngân hàng Toàn cầu (SWIFT) có trụ sở chính tại Brussels. Euroclear, một tổ chức thanh toán bù trừ cho các giao dịch cổ phiếu và các chứng khoán khác, cũng được đặt tại Brussels.

Một số ngân hàng của Bỉ đã đạt được những tiến bộ vượt bậc với công nghệ blockchain: ví dụ: một ngân hàng của Bỉ cung cấp sản phẩm có tên MyCar, một hệ sinh thái kỹ thuật số kết nối tất cả những người mua xe với công nghệ blockchain,

tạo ra một nguồn tin cậy duy nhất và quy trình làm việc tập trung giúp loại bỏ những rắc rối khi mua xe.

Đối với đồng tiền điện tử (tiền ảo), Ngân hàng Quốc gia Bỉ không có cơ quan trung ương giám sát. Không giống như hầu hết các quốc gia EU khác, không có máy ATM tiền điện tử và NBB đã nhiều lần cảnh báo về những hậu quả tiềm ẩn của việc sử dụng tiền điện tử để ổn định tài chính.

### **Ngoại hối và kiều hối**

Thanh toán và chuyển khoản trong nội địa và nước ngoài không cần ủy quyền trước. Các giao dịch có thể được thực hiện bằng đồng euro cũng như các loại tiền tệ khác. Cổ tức có thể được chuyển một cách tự do trừ trường hợp việc phân phối sẽ làm giảm tài sản ròng xuống thấp hơn vốn góp. Không có bất kỳ một khoản thuế nào trong việc chuyển khoản đầu tư ban đầu hoặc chuyển lợi nhuận của một chi nhánh về công ty mẹ trong quá trình hoạt động hoặc khi chi nhánh đóng cửa.

Bỉ có một quỹ tài sản có chủ quyền (SWF) dưới hình thức Công ty Đầu tư và Tổ chức Liên bang, một thực thể gần như độc lập được thành lập vào năm 2004 và hiện chủ yếu được sử dụng như một phương tiện để quản lý tài sản ngân hàng được đưa vào cuộc khủng hoảng ngân hàng năm 2008. SWF có một hội đồng có các thành viên theo dõi và quản lý thành phần của liên minh. Vào cuối năm 2017, tổng tài sản của SWF lên tới 2,2 tỷ EUR.

### **Doanh nghiệp nhà nước**

Chính phủ Bỉ không chỉ đạo và ủy quyền cho có bất kỳ Doanh nghiệp Nhà nước (SOEs) nào thực hiện các dự án hoặc công việc kinh doanh mà mọi hoạt động phải công bằng và cạnh tranh lành mạnh trên thị trường. Các doanh nghiệp tư nhân được phép cạnh tranh với các doanh nghiệp nhà nước theo các điều khoản và điều kiện tương tự nhau, nhưng kể từ khi EU bắt đầu tự do hóa các ngành công nghiệp như điện, khí đốt, nước, viễn thông và đường sắt, đã thường xuyên có những phản ánh về sự cạnh tranh không lành mạnh. các nhà độc quyền nhà nước. Các khiếu nại tập trung ở các vấn đề như mức lương thấp hơn (ở ngành đường sắt), mức VAT thấp hơn (ở lĩnh vực khí đốt và điện) hoặc có sự xung đột lợi ích trong các cơ quan quản lý (trong lĩnh vực viễn thông).

Mặc dù những phản ánh này hiện đã lắng xuống phần lớn, nhưng nhiều công ty độc quyền trước đây hiện vẫn đang dẫn đầu thị trường trong lĩnh vực của họ, chủ yếu là do mức chi phí bỏ ra cao và hệ thống tài sản đã được khấu hao hết những năm trước. Công ty độc quyền về viễn thông trước đây là Proximus vẫn có tên trong danh sách các công ty nhận viện trợ nhà nước của EU.

Bỉ có khoảng 80.000 lao động làm việc trong các DNNN, chủ yếu trong lĩnh vực đường sắt, viễn thông và các lĩnh vực công cộng. Ngoài ra còn có một số doanh nghiệp thuộc sở hữu của các khu vực mà các khu vực. Để biết danh sách đầy đủ về các công ty đặt tại vùng Wallonia, hãy xem tại website [www.actionnariatwallon.be](http://www.actionnariatwallon.be). Không có trang web tương đương để tra cứu các công ty đặt tại vùng Flanders hoặc vùng Brussels.

### **Cổ phần hóa các SOE**

Bỉ hiện không triển khai các chương trình tư nhân hóa. Tuy nhiên đang có các cuộc thảo luận về khả năng tư nhân hóa ngân hàng quốc doanh Belfius và bán cổ phần của chính phủ trong nhà điều hành viễn thông Proximus. Không có dấu hiệu nào cho thấy các nhà đầu tư nước ngoài sẽ bị loại khỏi các hoạt động tư nhân hóa cuối cùng này.

### **Ứng xử có trách nhiệm trong kinh doanh (RBC)**

Chính phủ Bỉ khuyến khích các doanh nghiệp nước ngoài và doanh nghiệp địa phương tuân theo các nguyên tắc về Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp theo như Hướng dẫn của OECD về và Nguyên tắc hướng dẫn của Liên hợp quốc về Kinh doanh và Nhân quyền, được Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc thông qua năm 2011. Chính phủ Bỉ cũng khuyến khích việc tuân thủ hướng dẫn của OECD về trách nhiệm của doanh nghiệp trong khai thác khoáng sản tại các quốc gia bị ảnh hưởng bởi xung đột.

Chính phủ Bỉ rất coi trọng và thực hiện rất hiệu quả các vấn đề trách nhiệm đối với quyền con người, quyền lao động, bảo vệ người tiêu dùng và môi trường hoặc các luật/quy định sẽ bảo vệ người lao động từ các tác động bất lợi trong kinh doanh. Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp giữa nhà sản xuất và người tiêu dùng cũng được chính phủ Bỉ rất coi trọng.

### **Tham nhũng**



Luật chống hối lộ của Bỉ đã được sửa đổi và có hiệu lực từ tháng 3/1999, theo đó thẩm quyền của các tòa án Bỉ được mở rộng đối với các hành vi hối lộ ngoài lãnh thổ. Đưa hối lộ cho các quan chức nước ngoài là một hành vi phạm tội ở Bỉ. Bỉ đã tham gia ký kết Công ước chống hối lộ của OECD từ năm 1999 và là thành viên tham gia của Nhóm công tác về hối lộ của OECD.

Theo Điều 3 của bộ luật hình sự Bỉ, quyền tài phán được thiết lập đối với các hành vi phạm tội trong lãnh thổ Bỉ của công dân Bỉ hoặc nước ngoài. Đạo luật 99/808 đã bổ sung Điều 10 liên quan đến bộ luật tố tụng hình sự. Điều khoản này quy định về quyền tài phán trong một số trường hợp nhất định đối với những người (công dân nước ngoài cũng như Bỉ) phạm tội hối lộ bên ngoài lãnh thổ Bỉ. Tuy nhiên, có nhiều giới hạn khác nhau được áp dụng. Ví dụ, nếu người nhận hối lộ đang có trách nhiệm quản lý trong lĩnh vực công ở một quốc gia thành viên EU, thì việc truy tố của Bỉ có thể không được tiến hành nếu không có sự đồng ý chính thức của quốc gia đối tác.

Theo luật năm 1999 của Bỉ, định nghĩa về tham nhũng đã được mở rộng đáng kể. Hành vi được coi là hối lộ thụ động nếu một quan chức chính phủ hoặc người sử dụng lao động yêu cầu hoặc chấp nhận một lợi ích cho chính họ hoặc cho người khác để đổi lấy những ưu đãi từ người khác. Hối lộ chủ động được định nghĩa là việc đề xuất một lời hứa hoặc lợi ích để đổi lấy việc thực hiện một hành động cụ thể. Điều luật năm 1999 đã đưa ra khái niệm “tham nhũng tư nhân” hay còn gọi là tham nhũng giữa các cá nhân.

Hành vi tham nhũng của công chức bị xử lý rất nặng và có thể bị phạt tù từ 5 năm đến 10 năm.. Luật hiện hành không chỉ quy trách nhiệm cho các cá nhân mà còn dành cho công ty mà họ làm việc. Các phiên tòa gần đây ở Bỉ cho thấy tham nhũng nghiêm trọng nhất là trong các hoạt động mua sắm chính phủ và hợp đồng xây dựng công trình công cộng.

Trách nhiệm thực thi luật tham nhũng được Bộ Tư pháp thông qua với các giám đốc điều tra của các tòa án và Bộ Nội vụ thông qua cơ quan cảnh sát liên bang Bỉ, là cơ quan có thẩm quyền trong tất cả các vụ án hình sự. Một đơn vị đặc biệt, Cục Phòng chống Tham nhũng Trung ương, đã được thành lập cho mục đích thực thi pháp luật liên quan đến các yếu tố tham nhũng.



Liên đoàn những người sử dụng lao động Bỉ khuyến khích các thành viên thiết lập các quy tắc ứng xử nội bộ nhằm ngăn cấm hành vi hối lộ.

Bỉ đã ký và phê chuẩn Công ước chống tham nhũng của Liên hợp quốc năm 1998, đồng thời là thành viên của Công ước OECD về chống hối lộ công chức nước ngoài trong giao dịch kinh doanh quốc tế.

Một số cơ quan có trách nhiệm trong việc phòng chống Tham nhũng:

- Văn phòng Công tố Liên bang Bỉ  
Tổ chức Minh bạch Quốc tế Bỉ  
Wolstraat 66-1 - 1000 Brussels  
Điện thoại 02 55 777 64 Fax 02 55 777 94
- Cơ quan Minh bạch Bỉ  
Nijverheidsstraat 10, 1000 Brussels  
Điện thoại: +32 (0) 2 893 2584  
Email: [infoa@transparencybelgium.be](mailto:infoa@transparencybelgium.be)

### **Môi trường chính trị và an ninh trật tự**

Bỉ là một quốc gia hòa bình, dân chủ bao gồm các đơn vị địa lý theo thể chế liên bang, khu vực và thành phố: chính phủ liên bang Bỉ, chính quyền vùng Flanders, Wallonia và vùng thủ đô Brussels, và 581 đơn vị hành chính cấp thị xã và thành phố tự trị. Vận tồn tại sự chia rẽ chính trị giữa người dân vùng Flanders và vùng Wallonia, nhưng được giải quyết theo các thể chế dân chủ và thường được giải quyết thông qua thỏa hiệp. Hội đồng Bộ trưởng Liên bang do thủ tướng đứng đầu giữ được sự tín nhiệm của hạ viện (Phòng dân biểu) của lưỡng viện quốc hội.

### **Chính sách và thực hành lao động**

Từ năm 2015, chính phủ Bỉ đã loại bỏ sự khác biệt về hợp đồng giữa lao động chân tay (blue collar) và lao động trí thức (white collar), từ đó các doanh nghiệp sẽ tiết giảm được nhiều chi phí trong việc chấm dứt hợp đồng lao động. Chính phủ Bỉ cũng tăng tuổi nghỉ hưu từ 65 tuổi hiện tại lên 66 tuổi vào năm 2027 và lên 67 tuổi vào năm 2030.

Theo kế hoạch, chương trình nghỉ hưu sớm trước 65 tuổi sẽ dần bị loại bỏ và trợ cấp thất nghiệp sẽ giảm dần theo thời gian nhằm một động lực cho những người thất nghiệp tìm lại việc làm.

Việc tăng lương được thỏa thuận theo ngành được điều chỉnh bởi các quy định chặt chẽ do các cơ quan chính phủ. Hội đồng Kinh tế Trung ương (CCE) sẽ nghiên cứu dự báo mức tiền lương ở các nước láng giềng và đưa ra khuyến nghị về mức lương ở Bỉ nhằm đảm bảo khả năng cạnh tranh về thu hút lao động của Bỉ. CCE bao gồm đại diện các tổ chức xã hội dân sự, chủ yếu là đại diện từ các tổ chức người sử dụng lao động và người lao động, và nhiệm vụ của nó là thúc đẩy sự thỏa hiệp kinh tế xã hội ở Bỉ bằng cách cung cấp các khuyến nghị sáng suốt cho chính phủ. Tuy nhiên, các khuyến nghị của CCE luôn ở mức cao hơn thực tế do đó mức tiền lương của lao động ở Bỉ tăng nhanh hơn so với các nước láng giềng. Kể từ năm 2016, khoảng cách tiền lương giữa Bỉ và các quốc gia lân cận đã giảm đáng kể.

Luật lao động của Bỉ quy định chặt chẽ các thủ tục giải quyết tranh chấp, trong đó bộ trưởng lao động chỉ định một quan chức làm trung gian hòa giải giữa người sử dụng lao động và đại diện người lao động.

Lực lượng lao động Bỉ được đào tạo bài bản, năng động và làm việc rất hiệu quả. Người lao động có trình độ ngoại ngữ xuất sắc, đặc biệt là ở vùng Flanders. Vẫn tồn tại một tỷ lệ thất nghiệp nhỏ đối với khu vực lao động có tay nghề cao do việc mở rộng EU vào tháng 5/2004 và tháng 1/2007 đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc nhập khẩu lao động có tay nghề cao vào Bỉ từ các quốc gia thành viên mới. Công dân không thuộc EU phải xin giấy phép lao động để có thể được tuyển dụng. Mức lương tối thiểu thay đổi tùy theo độ tuổi và mức độ trách nhiệm của người lao động và được điều chỉnh theo chi phí sinh hoạt.

Người lao động Bỉ có tính đoàn kết cao và thường được hưởng mức lương và phúc lợi tốt. Các khoản đóng về an sinh xã hội của Bỉ là một trong những mức cao nhất ở Tây Âu. Trong năm 2018, con số thất nghiệp của Bỉ là 5,5%, thấp hơn mức trung bình của EU28 là 6,6% (theo OECD). Mức lương cao đi cùng tỷ lệ thất nghiệp đang tăng cho thấy năng suất lao động đang tăng mạnh mẽ do chủ trương các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực công nghệ mới và cũng như việc trình độ không theo kịp với yêu cầu.

Có sự khác biệt đáng kể về mức độ thất nghiệp trong khu vực: 4% ở vùng Flanders, so với 9% ở vùng Wallonia và 13,5% ở vùng Brussels. Do chi phí tiền lương cao, người sử dụng lao động có xu hướng đầu tư vào vốn nhiều hơn vào lao động. Đồng

thời, tình trạng thiếu lao động có tay nghề được đào tạo về các lĩnh vực phần cứng và phần mềm máy tính, tự động hóa và tiếp thị, làm tăng áp lực tiền lương trong các lĩnh vực này.

Gói an sinh xã hội toàn diện của Bỉ bao gồm năm yếu tố chính: trợ cấp gia đình, bảo hiểm thất nghiệp, hưu trí, trợ cấp y tế và chương trình nghỉ ốm hưởng nguyên lương. Hiện tại, mức chi trả trung bình của người sử dụng lao động cho hệ thống an sinh xã hội là 25% lương trong khi đóng góp của người lao động là 13%. Ngoài ra, nhiều công ty tư nhân cung cấp các chương trình bổ sung cho các quyền lợi y tế và hưu trí khác nhằm thu hút lao động có tay nghề.

Các liên đoàn lao động của Bỉ, trong khi vẫn duy trì một cấu trúc thượng tầng quốc gia, trên thực tế, đang bị phân chia theo các ranh giới ngôn ngữ. Hai liên minh chính, Liên đoàn các Công đoàn Cơ đốc giáo và Tổng Liên đoàn Lao động Bỉ, lần lượt duy trì mối quan hệ chặt chẽ với các đảng chính trị Dân chủ và Xã hội chủ nghĩa Cơ đốc giáo. Họ có ảnh hưởng mạnh mẽ trong nước, về mặt chính trị và xã hội. Quy trình thương lượng quốc gia bao gồm các thỏa thuận liên ngành mà liên minh công đoàn đàm phán hai năm một lần với chính phủ và hiệp hội người sử dụng lao động. Ngoài các cuộc đàm phán này, thương lượng về tiền lương và điều kiện làm việc còn diễn ra trong các lĩnh vực công nghiệp khác nhau và ở cấp nhà máy. Khoảng 51% nhân viên từ khu vực dịch vụ công và tư nhân là thành viên công đoàn.

### **Đầu tư trực tiếp và Đầu tư danh mục chứng khoán.**

Danh sách 5 quốc gia đầu tư trực tiếp vào Bỉ và các quốc gia Bỉ đầu tư trực tiếp (ĐVT: triệu USD)

Đầu tư trực tiếp từ nước ngoài			Đầu tư trực tiếp ra nước ngoài		
<i>Quốc gia</i>	<i>Giá trị</i>	<i>%</i>	<i>Quốc gia</i>	<i>Giá trị</i>	<i>%</i>
Tổng cộng	582.571	100	Tổng cộng	689.726	100
Hà Lan	166.767	28,6	Hà Lan	248.827	35,9
Luxembourg	154.808	26,5	Luxembourg	184.845	26,8
Pháp	148.682	25,5	Anh	131.719	19,1
Thụy Sĩ	55.845	9,5	Pháp	45.175	6,5
Nhật Bản	16.404	2,8	Đức	13.245	1,9

Danh sách 5 quốc gia đầu tư danh mục trúng khoán vào Bỉ và các quốc gia Bỉ đầu tư danh mục trúng khoán (ĐVT: triệu USD)

Tổng			Chứng khoán vốn			Chứng khoán nợ		
<i>Quốc gia</i>	<i>Giá trị</i>	<i>%</i>	<i>Quốc gia</i>	<i>Giá trị</i>	<i>%</i>	<i>Quốc gia</i>	<i>Giá trị</i>	<i>%</i>
Tổng cộng	830.102	100	Tổng cộng	426.482	100	Tổng cộng	403.620	100
Luxembourg	248.149	29,9	Luxembourg	209.411	49,1	Pháp	74.216	18,4
Pháp	141.086	17,0	Pháp	66.870	15,7	Hà Lan	48.685	12,1
Hà Lan	67.411	8,1	Hoa Kỳ	30.333	7,1	Luxembourg	38.738	9,6
Đức	56.359	6,7	Đức	29.758	7,0	Tây Ban Nha	27.172	6,7
Hoa Kỳ	54.123	6,5	Ireland	23.993	5,6	Đức	26.600	6,6

## **Chương 7: Văn hóa trong kinh doanh và những điều lưu ý.**

Văn hoá trong kinh doanh ở Bỉ phản ánh cách mọi người nghĩ và cách họ hành xử. Kiến thức của họ có thể rất quan trọng nếu bạn muốn giao tiếp với những người đồng cấp của mình. Nội dung này sẽ giới thiệu cho bạn những thái độ và giá trị thiết yếu được áp dụng ở Bỉ và nêu bật những tác động của chúng đối với hoạt động kinh doanh.

### **Ngôn ngữ**

Bỉ có ba ngôn ngữ quốc gia: tiếng Hà Lan (còn gọi là tiếng Flemish), tiếng Pháp và tiếng Đức. Tỷ lệ này như sau: Tiếng Hà Lan (chính thức) 58%, Pháp (chính thức) 41% và Đức (chính thức) ít hơn 1%.

Tiếng Anh được sử dụng trên khắp nước Bỉ và gần như là ngôn ngữ kinh doanh chính thức. Ở Flanders, khu vực phía bắc của Bỉ, tiếng Hà Lan là ngôn ngữ chủ yếu trong khi ở Wallonia, khu vực phía nam, hầu hết mọi người nói tiếng Pháp. Cư dân ở một phần nhỏ của Bỉ gần Đức nói tiếng Đức là ngôn ngữ chính của họ. Brussels, khu vực trung tâm, chính thức nói song ngữ, nói cả tiếng Hà Lan và tiếng Pháp.

Như ở bất kỳ quốc gia nào khác, ngôn ngữ là một phần quan trọng trong hoạt động kinh doanh ở Bỉ. Nhiều tài liệu phải được nộp bằng ít nhất một trong ba ngôn ngữ quốc gia. Sẽ có lợi cho các công ty nếu có nhân sự nói một trong các ngôn ngữ hoặc các nhà đầu tư nên tìm kiếm sự trợ giúp của một phiên dịch viên chuyên nghiệp.

### **Giờ giấc làm việc, giờ địa phương, giờ làm việc và ngày lễ.**

Bạn nên đặt trước trước một cuộc hẹn để bàn về việc bắt đầu hợp tác kinh doanh, và đối tác sẽ là người quyết định về thời gian và địa điểm gặp mặt. bạn nên tránh lên lịch cho các chuyến công tác đến Bỉ trong tháng 7 và tháng 8 là thời gian nghỉ hè, và tránh tuần trước lễ Phục sinh và tuần giữa Giáng sinh và Năm mới, vì đó là thời gian nghỉ phép chính của người Bỉ.

Người Bỉ nói chung rất quan tâm và xem trọng việc đúng giờ, mặc dù người Bỉ gốc Flemish có xu hướng tỉ mỉ hơn người Walloons. Đúng giờ trong kinh doanh thường được coi là một đức tính tốt. Luôn luôn nhớ phải đến đúng giờ hẹn, vì đến muộn có thể tạo ra ấn tượng không đáng tin cậy. Các cuộc họp thường mang tính chất trang



trọng, tuy nhiên các cuộc hẹn đầu tiên thường mang tính xã hội và làm quen hơn là định hướng kinh doanh, vì người Bỉ thích làm việc với những người họ biết.

Bỉ có múi giờ chuẩn Greenwich [GMT] + 01:00.

Giờ kinh doanh:

Thường các cơ sở kinh doanh và văn phòng mở cửa lúc 8:30 sáng và đóng cửa lúc 5:30 chiều từ Thứ Hai đến Thứ Sáu, trong đó có 30-60 phút dành cho bữa trưa.

Hệ thống ngân hàng mở cửa lúc 9 giờ sáng và đóng cửa lúc 4 giờ chiều từ Thứ Hai đến Thứ Sáu. Một số văn phòng mở cửa muộn hơn vào Thứ Bảy.

Hệ thống cửa hàng mở cửa từ 9 giờ sáng đến 6 giờ chiều từ Thứ Hai đến Thứ Bảy (riêng thứ Sáu đến mở cửa đến 9 giờ tối).

Các bảo tàng mở cửa từ 10 giờ sáng đến 5 giờ chiều, 6 ngày một tuần và thường đóng cửa vào Thứ Hai hoặc Thứ Ba.

Người Bỉ thường ăn trưa trong khoảng từ 1 giờ chiều đến 3 giờ chiều và bữa tối, bữa ăn chính của họ, trong khoảng từ 7 giờ tối đến 10 giờ tối (chủ yếu là vào lúc khoảng 9 giờ tối).

Một số cửa hàng đóng cửa từ trưa đến 2 giờ chiều, nhưng vẫn mở cửa đến 8 giờ tối để bù lại. Ở nhiều thị trấn, các cửa hàng sẽ mở cửa đến 9 giờ tối một buổi tối trong tuần, thường là các ngày thứ Sáu.

Các ngày lễ trong năm: Ngày đầu năm mới (01/01); Thứ Sáu Tuần Thánh; Ngày lễ Phục sinh; Ngày Thứ Hai Phục sinh; Ngày quốc tế lao động (01/5); Ngày lễ thăng thiên; Ngày Whit Monday; Ngày quốc khánh (21/7); Ngày Lễ Đức mẹ lên trời (15/8); Ngày lễ các Thánh (01/11); Ngày Lễ đình chiến (11/11); Ngày Le64 Giáng sinh (25/12).

### **Tặng quà**

Tặng quà thường không phải là một vấn đề quan trọng hay bắt buộc trong quan hệ kinh doanh ở Bỉ. Nếu bạn quyết định tặng đối tác một món quà kỷ niệm và để tạo ấn tượng, hãy đặt món quà có kích thước vừa phải và đảm bảo rằng nó có ý nghĩa trung lập. Không nên tặng quà có logo của công ty và không nên đính kèm danh thiếp của bạn.

Nếu bạn được tặng một món quà, hãy mở nó ra ngay và thể hiện sự cảm kích của bạn. Nhiều công ty Bỉ truyền thông cung cấp quà tặng cuối năm và điều này nên được thừa nhận.

Nếu bạn có vinh dự được mời đến nhà của người Bỉ, bằng mọi cách tặng một món quà cho bà chủ nhà như hoa, sôcôla (mà Bỉ rất nổi tiếng), nhưng tuyệt đối không tặng rượu.

Nên có hồi âm cảm ơn bằng một ghi chú viết bằng tay vào ngày hôm sau cũng sẽ luôn được đánh giá cao.

### **Quy tắc trang phục**

Tại văn phòng hoặc trong các cuộc gặp mặt, việc mặc áo vest là điều bình thường. Ở các công ty công nghệ, công ty truyền thông..., bạn có thể mặc áo sơ mi hở cổ và quần jean tùy thuộc vào độ tuổi.

Màu sắc trang phục không có ý nghĩa đặc biệt, chỉ cần chú trọng tránh việc trang phục quá sặc sỡ như ở bãi biển hoặc trong kỳ nghỉ. Tương tự như đối với chất lượng trang phục, ở Bỉ không quá quan trọng vì người Bỉ hầu như không phân biệt giai cấp. Ngoài ra, cần đảm bảo đôi giày của bạn phải trông phải sạch sẽ và kiểu cách hợp lý.

Với phụ nữ, đặc biệt là thế hệ trẻ, có thể mặc quần tây, áo đầm... tùy sở thích. Chỉ nên chú ý một điều là bạn nên ăn mặc đẹp thay vì ăn mặc hở hang. Các công ty tại Bỉ hiếm khi bắt buộc nhân viên mặc đồng phục ngoại trừ các lĩnh vực đặc thù như công nhân vệ sinh, đầu bếp, giữ trẻ v.v...

Nếu không chắc chắn về quy định trang phục và phân vân nên mặc gì để đến làm việc, bạn hoàn toàn có thể hỏi trước đối tác để đảm bảo thích hợp. Nên ghi nhớ Bỉ là một trong những nước có lượng mưa trung bình hàng năm cao nhất ở Châu Âu.

Lưu ý không nên cởi áo khoác của bạn trong cuộc họp, trừ khi bạn được đề nghị làm như vậy.

### **Trao danh thiếp**

Việc trao danh thiếp không theo một nghi thức trang trọng bắt buộc nào. Danh thiếp nên có một mặt dịch sang tiếng Hà Lan hoặc tiếng Pháp (tùy thuộc vào khu vực của quốc gia nơi bạn đang kinh doanh). Điều quan trọng là sử dụng ngôn ngữ thích hợp

và tránh nói tiếng Pháp với người vùng Fleming và ngược lại. Tiếng Anh là ngôn ngữ thường được sử dụng rộng rãi trong cộng đồng doanh nghiệp.

Lưu ý không nên in các chức danh và bằng cấp (như kỹ sư, thạc sĩ ...) lên danh thiếp ngoại trừ các ngành nghề đặc thù như bác sĩ, luật sư, giáo sư đại học ...

### **Giao tiếp, chào hỏi**

Việc giới thiệu tùy thuộc vào hoàn cảnh của từng tình huống. Nói chung, cách tốt nhất là có một bên thứ ba giới thiệu. Tuy nhiên, trong một số tình huống, bạn phải tự giới thiệu bản thân.

Ở Bỉ, cách chào thông thường là bắt tay, và đi kèm với câu “xin chào”. Điều cần thiết là phải bắt tay thật chặt. Khi bạn bắt tay một người phụ nữ, hãy để cô ấy siết nhẹ tay một cách lịch sự. Hai người phụ nữ có thể hôn nhau (áp má).

Thông thường, người Bỉ chào đón nồng nhiệt nhưng không quá thân mật. Khoảng cách giữa hai người thường khoảng 50cm. Trong lần gặp đầu tiên, hãy giao tiếp bằng mắt trong khi lắng nghe. Tránh tiếp xúc mạnh bằng mắt (nhìn chằm chằm, soi mói) vì có thể bị hiểu lầm.

Người Bỉ thường có xu hướng chờ đợi người đối diện mở lời trước để phá vỡ sự im lặng hoặc e ngại ban đầu. Ở Bỉ nên chọn những chủ đề chung khi giao tiếp xã giao nhằm tránh hiểu lầm và xung đột văn hoá. Bạn có thể nói về ẩm thực Bỉ, bia hoặc sô cô la, ngoài ra có thể bàn về các chủ đề như thể thao (bóng đá, quần vợt là 2 môn được ưa thích tại Bỉ), âm nhạc, phim ảnh. Nếu bạn là người Pháp hoặc người Hà Lan, hãy tránh pha trò cười với người Bỉ.

Trong giao tiếp thương mại, người Bỉ gốc Flemish tập trung vào chính vào công việc, do đó bạn cần đi thẳng vào vấn đề. Nhưng đối với người vùng Walloon, bạn nên bắt đầu bằng cách hỏi thăm sức khoẻ, cuộc sống trong tuần...

Tuy nhiên, trong văn hoá giao tiếp tất cả người Bỉ đều có những xu hướng tránh xung đột, gắn bó với cội nguồn, cảnh giác với quyền lực và đánh giá đúng những điều tốt đẹp trong cuộc sống.

### **Visa**

Bỉ là một trong các quốc gia an toàn trên thế giới. Là thành viên của hiệp định Schengen nên người nước ngoài chỉ cần sin Visa một lần thì có thể vào Bỉ từ các quốc gia Schengen khác hoặc ngược lại đi qua các quốc gia Schengen khác từ Bỉ.

Thị thực Schengen có giá trị đối với 24 quốc gia Châu Âu: Áo, Bỉ, Cộng hòa Séc, Đan Mạch, Estonia, Phần Lan, Pháp, Đức, Hy Lạp, Hungary, Iceland, Ý, Latvia, Lithuania, Luxembourg, Malta, Hà Lan, Na Uy, Ba Lan, Bồ Đào Nha, Slovakia, Slovenia, Tây Ban Nha và Thụy Điển. Thị thực Schengen được cấp bởi Đại sứ quán hoặc Lãnh sự quán của các quốc gia trên cho phép người sở hữu đi lại tự do ở tất cả các quốc gia này.

Thị thực được cấp vào hoặc trước ngày 20 tháng 12 năm 2007, bởi các Quốc gia Schengen mới (Latvia, Litva, Estonia, Hungary, Ba Lan, Cộng hòa Séc, Slovakia, Slovenia và Malta) chỉ có giá trị đối với chín quốc gia Schengen mới này, không có giá trị cho toàn bộ Khu vực schengen.

### **An ninh**

Du khách và các doanh nhân quốc tế phải luôn đề phòng và chú ý xung quanh mình, vì hành vi trộm cắp, giật túi xách và móc túi xảy ra thường xuyên, đặc biệt là ở các thành phố lớn. Các trung tâm giao thông, như ga tàu điện ngầm và ga xe lửa, cũng thường xuyên có tình trạng móc túi hay cướp giật mảnh ảnh, điện thoại, túi xách ... Ở Brussels, tình trạng móc túi, giật ví, trộm cắp hành lý xách tay và máy tính xách tay rất phổ biến tại ba ga tàu chính - ga phía Bắc (Noordstation hoặc Gare du Nord), ga trung tâm (Centraal Station or Gare Central) và đặc biệt là ở ga phía Nam (Zuidstation hoặc Gare du Midi) – là trung tâm tàu hỏa quốc tế chính của Bỉ và cả châu Âu. Bạn nên luôn giữ chắc hành lý xách tay và không để hành lý xách tay lên giá treo trên tàu hỏa.

Một vấn đề đang gia tăng, đặc biệt là ở Brussels, là nạn trộm cắp trên xe ô tô, cả khi đang di chuyển và đang đậu. Không nên để những vật có giá trị ở nơi dễ thấy kẻ trộm có thể phát hiện ra. Những dàn âm thanh xe hơi đắt tiền và thiết bị định vị GPS thường bị đánh cắp từ những chiếc xe đang đậu trong bãi. Bạn hãy luôn kéo cửa kính ô tô và khoá chắc cửa.

Du khách đến Brussels nên lưu ý rằng các nhóm nhỏ thanh niên đôi khi làm phiền cho những du khách không cẩn thận, thường vào ban đêm và thường ở các ga tàu điện ngầm. Các mặt hàng như điện thoại di động đắt tiền và máy nghe nhạc MP3 thường là mục tiêu. Du khách chỉ nên mang theo tối thiểu tiền mặt, thẻ tín dụng và giấy tờ tùy thân. Không khuyến khích đeo trang sức và đồng hồ đắt tiền.



## **Viễn thông**

Có một số công ty viễn thông ở Bỉ. Để được kết nối với mạng điện thoại cố định, bạn phải đăng ký với một trong các nhà khai thác điện thoại cố định, các nhà khai thác chính là: Proximus, Telenet.

Cũng như các quốc gia khác, điện thoại cố định đang dần biến mất tại Bỉ vì ngày càng nhiều người tiêu dùng lựa chọn các dịch vụ di động. Có ba nhà cung cấp dịch vụ chính cho điện thoại di động ở Bỉ: Base SA, Orange (trước đây là Mobistar) và Proximus. Mỗi công ty cung cấp một loạt các dịch vụ và gói cước khác nhau, và bạn nên so sánh các biểu giá và điều kiện một cách cẩn thận trước khi ký hợp đồng. Chuyển vùng quốc tế (cho phép điện thoại theo hợp đồng của Bỉ hoạt động ở nước ngoài) có sẵn nhưng phải được yêu cầu và có thể mất thêm phí. Để có được hợp đồng điện thoại di động, hãy đến cửa hàng và cung cấp những thông tin sau:

ID (hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân)

Bằng chứng về địa chỉ (hóa đơn điện nước, hợp đồng thuê tài sản hoặc sao kê ngân hàng)

Số IBAN tài khoản ngân hàng

Đối với du khách thì nên sử dụng dịch vụ trả trước. Dịch vụ này thường có sẵn tại các cảng, ga tàu và sân bay lớn.

## **Mạng lưới giao thông đường bộ và đường sắt**

Bỉ có một mạng lưới đường bộ rất phát triển. Đường cao tốc có nhiều làn xe nằm xung quanh Brussels và cắt ngang khắp đất nước, chẳng hạn như đường cao tốc Wallonia.

Hầu hết các xa lộ tại Bỉ đều kết nối với các tuyến đường khác của châu Âu. Điều này tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiếp cận các nước láng giềng và giúp bạn có thể đi lại dễ dàng từ thị trấn này sang thị trấn khác hoặc xuyên khu vực.

Mạng lưới đường sắt của Bỉ là mạng lưới đầu tiên được xây dựng trên lục địa Châu Âu và là mạng lưới dày đặc nhất trên thế giới. Tuy nhiên, mật độ không đồng đều trong cả nước, do ngành kinh doanh đường sắt đang gặp khó khăn và có xu hướng cắt giảm nhiều tuyến.

Có năm dịch vụ tàu cao tốc hiện đang hoạt động ở Bỉ: Thalys, Eurostar, InterCityExpress (ICE), TGV và Fyra. Các tuyến cao tốc này hỗ trợ tốc độ lên đến



300 km/h và cho phép chuyển tuyến nhanh chóng và dễ dàng đến London, Paris, Amsterdam và các thành phố lớn khác ở các nước lân cận.

### **Đường thủy nội địa**

Các tuyến đường thủy nội địa tạo thành một mạng lưới phân tán tương đối đồng đều. Mạng lưới phụ thuộc vào hai con sông lớn: Meuse và Scheldt, và mạng lưới kênh đào. Đường thủy nội địa là phương tiện vận chuyển hàng hóa ngày càng trở nên phổ biến do chi phí vận chuyển đường bộ truyền thống rất cao.

### **Sân bay**

Bỉ có một sân bay quốc tế (Sân bay Brussels) và bốn sân bay khu vực (Antwerp-Deurne, Charleroi, Liège và Ostend-Middelkerke).

Sân bay Brussels hiện đang kết nối với nhiều khu vực khác nhau trên thế giới. Bên cạnh sân bay Brussels là sân bay chính, trong khu vực còn có nhiều các sân bay khác trong khu vực, mỗi sân bay này chuyên về các thị trường ngách nhất định.

- Antwerp-Deurne: hãng hàng không nhỏ, chuyển bay thương gia và vận chuyển hàng hóa.
- Charleroi: sân bay công nghiệp (ngành hàng không), các hãng hàng không giá rẻ, các chuyến bay thương gia, và một số dịch vụ và hàng hóa theo lịch trình.
- Liège: vận chuyển hàng không số lượng lớn, các chuyến bay du lịch và một số dịch vụ theo lịch trình.
- Ostend-Middelkerke: vận chuyển hàng không (đặc biệt với Châu Phi), các dịch vụ theo lịch trình và các chuyến bay du lịch.

Cũng như ở các quốc gia khác, mỗi ngành/sản phẩm tại Bỉ sẽ sử dụng phương thức vận tải riêng phù hợp với mình. Đối với hàng hóa bán lẻ và bán sỉ thì ưu tiên sử dụng mạng lưới đường bộ; Đối với vật liệu xây dựng, xăng dầu và hóa chất, đường thủy nội địa thường được sử dụng. Hầu hết các sản phẩm năng lượng và thép được vận chuyển qua mạng lưới đường sắt.

### **Cơ sở y tế**

Tại Bỉ có sẵn các cơ sở y tế với trang bị tốt và chất lượng cao. Các bệnh viện đại học lớn có thể xử lý hầu hết các vấn đề y tế. Các bệnh viện ở Brussels và vùng Flanders nói tiếng Flemish có thể sẽ có nhân viên nói tiếng Anh. Tuy nhiên, các

bệnh viện ở Wallonia nói tiếng Pháp có thể không có nhân viên thông thạo tiếng Anh.

### **Tạm nhập các vật dụng cá nhân**

Có luật miễn thuế nhập khẩu và thuế VAT nếu hàng hóa được đưa vào Bỉ và cam kết tái xuất. Hàng hoá đó phải được gửi kho ngoại quan cho đến khi tái xuất. Nếu không tái xuất toàn bộ lô hàng thì phần hàng còn lại trên thị trường địa phương hoặc EU sẽ phải chịu thuế và VAT tại thời điểm nhập khẩu. Ngoài ra, hàng hóa có thể được phân loại, đóng gói lại và dán nhãn lại trong kho ngoại quan. Nhiều đại lý làm thủ tục hải quan tại các cảng chính và sân bay có thể cung cấp các dịch vụ này tại kho ngoại quan. Để nhập hàng tạm thời, Bỉ chấp nhận ATA Carnet. ATA Carnet là một chứng từ hải quan quốc tế giúp đơn giản hóa các thủ tục hải quan đối với việc tạm nhập khẩu các mẫu thương mại, thiết bị chuyên nghiệp và hàng hóa để triển lãm và hội chợ.

Đồ đạc cá nhân được chấp nhận vận chuyển đến Bỉ và có thể được xử lý với sự chấp thuận của hải quan với việc miễn thuế và phí. Để đảm bảo rằng hàng hóa được xác định và xử lý theo đúng mục đích phục vụ cá nhân, người gửi hàng nên đánh dấu vào cả Vận đơn/Vận đơn hàng không và Hóa đơn thương mại với dòng chữ "Sử dụng cho cá nhân".

### **Ẩm thực**

Ẩm thực Bỉ rất đa dạng với các biến thể tùy thuộc từng vùng và phản ánh ẩm thực của các nước láng giềng Pháp, Đức và Hà Lan. Đôi khi người ta nói rằng đồ ăn Bỉ được phục vụ với số lượng bằng món ăn Đức nhưng với chất lượng của đồ ăn Pháp. Bỉ nổi tiếng với sô cô la, bánh quế, khoai tây chiên và bia.

Mặc dù Bỉ có nhiều món ăn quốc gia đặc biệt, nhưng nhiều món ăn quốc tế phổ biến như bánh mì kẹp thịt và mì Ý cũng rất phổ biến ở Bỉ, và hầu hết những gì người Bỉ ăn cũng có ở các nước láng giềng.

Ẩm thực Bỉ có truyền thống thưởng thức các nguyên liệu của vùng và theo mùa. Các thành phần đặc trưng trong các món ăn của Bỉ bao gồm khoai tây, tỏi tây, tôm xám, măng tây trắng, phụ phẩm của Bỉ và bia địa phương, ngoài các mặt hàng chủ lực của Bỉ bao gồm thịt, pho mát và bơ.

Bỉ có rất nhiều món ăn và sản phẩm mang tính địa phương của một khu vực cụ thể. Các ví dụ bao gồm waterzooi từ Ghent, bánh quy couque từ thị trấn Dinant và tarte au riz từ Verviers. Trong khi nguồn gốc địa phương của chúng được thừa nhận, hầu hết các món ăn như vậy được thưởng thức trên khắp nước Bỉ.

Người Bỉ thường ăn bốn bữa một ngày, với bữa sáng ăn nhẹ, bữa trưa vừa, bữa ăn nhẹ lúc xế chiều và bữa tối thịnh soạn. Trong cuộc sống hàng ngày người Bỉ thường sử dụng bánh mì và khoai tây là những thực phẩm chính truyền thống. Hầu hết các bữa ăn bao gồm thịt lợn, thịt gà hoặc thịt bò, và hải sản là phổ biến ở miền bắc của đất nước. Ở các thành phố phía Bắc, các món ăn phổ biến bao gồm trai với khoai tây chiên và nước luộc rau và thịt hoặc cá. Trên khắp đất nước, khoai tây chiên được ăn với bí tét hoặc thịt sống băm nhỏ.

Nấu ăn theo truyền thống được thực hiện với bơ. Bỉ có có mức tiêu thụ cao đối với các sản phẩm từ sữa. Thức uống phổ biến của Bỉ là bia, ngoài ra có rượu được nhập khẩu với số lượng lớn.

Tại các dịp lễ như Giáng sinh là một dịp cho những bữa ăn gia đình đông người với ông bà, anh em họ hàng. Có nhiều dịp khác để dùng bữa trong các lễ kỷ niệm chung và các lễ kỷ niệm mang tính riêng tư, chẳng hạn như đám cưới, đám tang, và những ngày dành cho các vị thánh của thành phố và giáo xứ. Bánh ngọt gắn liền với các dịp lễ ở Bỉ.

## **Chương 8: Liên hệ**

### **Đại sứ quán Việt Nam tại Bỉ và Luxembourg.**

#### **Phái đoàn Việt Nam tại Liên minh châu Âu.**

Địa chỉ: Boulevard Général Jacques 1, 1050 Bruxelles

Điện thoại: +32 (0) 2 379 27 37

Email: [vnemb.brussels@skynet.be](mailto:vnemb.brussels@skynet.be)

Website: <https://vnembassy-bruxelles.mofa.gov.vn/>

### **Đại sứ quán Bỉ tại Việt Nam.**

Tháp Hà Nội, tầng 9, 49 Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: +84 24 393 461 79

Fax: +84 24 393 461 83

Email: [hanoi@diplobel.fed.be](mailto:hanoi@diplobel.fed.be)

### **Lãnh sự quán Bỉ tại Việt Nam.**

Tòa nhà IBC, Tầng 4, Phòng C4,

1A Công trường Mê Linh, Quận 1, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: +84 28 38 299 188

Di động: +84 978 015 488

Email: [info@hcmbelgiumconsulate.vn](mailto:info@hcmbelgiumconsulate.vn)

### **Thương vụ Việt Nam tại Bỉ**

Địa chỉ: 198 Chausse Vleurgat, 1050 - Bruxelles, Belgium

Điện thoại: 32 02 3436295

Fax: 32 02 3470335

Email: [be@mot.gov.vn](mailto:be@mot.gov.vn), [vietrade.brussels@skynet.be](mailto:vietrade.brussels@skynet.be)

### **Bộ Tài chính và Hợp tác phát triển Bỉ**

Địa chỉ: Finance Tower

Bd du Jardin Botanique 50, 1000 Brussels

Điện thoại: 32 2 792 99 00

Email: [info@decroo.fed.be](mailto:info@decroo.fed.be)

### **Bộ Doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nông nghiệp và Hội nhập xã hội**

87, avenue de la Toison d'Or, 1060 Bruxelles

Điện thoại: +32 (0)2 250 03 03

Fax: +32 (0)2 219 09 14

Email: [info@ducarme.fgov.be](mailto:info@ducarme.fgov.be)

**Liên đoàn Doanh nghiệp Bỉ**

[www.vbo-feb.be](http://www.vbo-feb.be)

**Liên đoàn các Phòng Thương mại và Công nghiệp**

[www.cci.be](http://www.cci.be)

**Hướng dẫn Kinh doanh và Đầu tư vào Bỉ**

[www.madeinbelgium.be](http://www.madeinbelgium.be); [www.investinbelgium.be](http://www.investinbelgium.be);

**Văn phòng Đầu tư Nước ngoài vùng Wallonia**

[www.investinwallonia.com](http://www.investinwallonia.com)

Avenue Jean Materne 115-117

5100 Jambes

Điện thoại: +32 (81) 33 28 60

Fax: +32 (81) 33 28 69

Email: [amarsden@investinwallonia.be](mailto:amarsden@investinwallonia.be)

**Cục Đầu tư Nước ngoài vùng Brussels**

[www.brussels.irisnet.be](http://www.brussels.irisnet.be); [www.investinbrussels.com](http://www.investinbrussels.com)

Blvd. du Jardin Botanique 20

1035 Brussels

Điện thoại: +32 (2) 800 34 61

Fax: +32 (2) 800 38 06

Email: [ccerfont@mrbc.irisnet.be](mailto:ccerfont@mrbc.irisnet.be)

**Cục Doanh nghiệp vùng Brussels**

[www.abe.irisnet.be](http://www.abe.irisnet.be); [www.investinbrussels.com](http://www.investinbrussels.com)

Avenue du Port 86c - Box 211

1000 Brussels

Điện thoại: +32 (2) 422 00 20

Fax: +32 (2) 422 00 43

Email: [info@bea.irisnet.be](mailto:info@bea.irisnet.be)

**Cục tài chính đầu tư nước ngoài**

Maria Theresiastraat 1 - box 4



1000 Brussels

Điện thoại: +32 (2) 579 38 66 or 233 82 64

Fax: +32 (2) 233 82 70 or 233 82 70

### **Cơ quan quản lý thuế VAT**

North Galaxy

Bld. Du Roi Albert II, 33

1030 Brussels

Điện thoại: +32 (2) 336 23 40

Fax: +32 (2) 336 17 66

Email: [info.tax@minfin.fed.be](mailto:info.tax@minfin.fed.be)

### **Ngân hàng Quốc gia Bỉ**

[www.nbb.be](http://www.nbb.be)

Boulevard de Berlaimont 14

1000 Brussels

Điện thoại: +32 (2) 221 21 11

Fax: +32 (2) 221 31 00

Email: [info@nbb.be](mailto:info@nbb.be)

Ministry of Finance - [www.fiscus.fgov.be](http://www.fiscus.fgov.be)

Administration of Customs and Excise

### **Ban Ngoại thương Bỉ**

Boulevard du Roi Albert II, 30-b 36/B

1000 Brussels

Điện thoại: (32 0) 2206 3511

Fax: (32 0) 2203 1812

Email: [info@obcebdbh.be](mailto:info@obcebdbh.be)